

09 | 2012

QUY HOẠCH

ĐÔ THỊ!

HỘI QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VIỆT NAM

Quy hoạch xây dựng **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

với vấn đề biến đổi khí hậu
và phát triển kinh tế - xã hội

VIETNAMESE JOURNAL OF URBANISM

ISSN 1859 - 3658

www.ashui.com



SwedishCENTECVietnam

Xây dựng quan hệ đối tác giữa Thụy Điển và Việt Nam

Thụy Điển đã hỗ trợ cho quá trình phát triển của Việt Nam từ hơn 40 năm qua trong nhiều lĩnh vực trong đó có môi trường và phát triển bền vững. Năm 2011, Trung tâm Hợp tác Công nghệ Môi trường Việt Nam-Thụy Điển (CENTEC) được thành lập tại Hà Nội. Trung tâm hoạt động như một dự án nằm dưới sự quản lý của Đại sứ Quán Thụy Điển, nhằm tiếp tục và tăng cường mối quan hệ hợp tác trong lĩnh vực môi trường giữa hai nước. Vai trò chính của CENTEC là hỗ trợ xây dựng các mối quan hệ hợp tác đối tác giữa Việt Nam và Thụy Điển trong các lĩnh vực Môi trường, Năng lượng và Biến đổi khí hậu. Trong hơn một năm qua, CENTEC đã tham gia rất tích cực vào việc giới thiệu các giải pháp công nghệ và quản lý môi trường tiên tiến đến Việt Nam, góp phần vào quá trình phát triển bền vững và tăng trưởng kinh tế, hướng tới mục tiêu xóa đói giảm nghèo.

Một trong nhiều nhiệm vụ chính của CENTEC là đưa công nghệ xanh, sạch và các phương pháp quản lý môi trường của Thụy Điển vào Việt Nam – qua đó góp phần tạo nên sự thay đổi và hỗ trợ cho quá trình phát triển bền vững ở Việt Nam. Đồng thời, CENTEC cũng giúp kết nối các nhu cầu và nguồn lực trong lĩnh vực môi trường của Việt Nam đến với các đối tác Thụy Điển, với mục tiêu tổng thể là tăng cường các mối quan hệ hợp tác đối tác giữa Việt Nam và Thụy Điển.

Quá trình hỗ trợ được xây dựng dựa trên việc tạo lập và duy trì mạng lưới giữa các đối tượng liên quan thuộc ba khối chính là khối cơ quan nhà nước; các viện nghiên cứu/trường đại học; và khối doanh nghiệp tư nhân. Ví dụ, CENTEC đã tạo điều kiện cho quá trình hợp tác giữa Hội Doanh nghiệp trẻ Hà Nội và Tổ chức Doanh nghiệp phát triển bền vững Thụy Điển. Hai bên đã cùng nhau phát triển Diễn đàn hợp tác kinh doanh nhằm hỗ trợ cho sự tăng trưởng của các thành viên trong hiệp hội của mình.

Các hoạt động CENTEC đã và đang triển khai...

Đến nay, CENTEC đã hỗ trợ xây dựng các hoạt động hợp tác hợp đối tác giữa các tổ chức khác nhau của Việt Nam và Thụy Điển như dự án giữa Đại học Uppsala và Đại học Sư Phạm Hà Nội về Giáo dục biến đổi khí hậu, dự án giữa Hiệp Hội doanh nghiệp trẻ Hà Nội và Tổ chức Doanh nghiệp phát triển bền vững về Xây dựng diễn đàn hợp tác kinh doanh cho các doanh nghiệp ngoài quốc doanh trong lĩnh vực môi trường và năng lượng cùng nhiều dự án về xử lý chất thải đô thị, chất thải nguy hiểm và xử lý nước thải. Đối với các dự án giữa các thành phố ở Thụy Điển và Việt Nam, CENTEC đã hỗ trợ thiết lập quan hệ hợp tác giữa thành phố Thái Nguyên và Linköping, Đà Nẵng và thành phố Borås.

CENTEC cũng đang hợp tác chặt chẽ với Ban Khoa Giáo thuộc Đài truyền hình Việt Nam (VTV2) và Kênh Net Việt của Tổng công ty truyền thông đa phương tiện Việt Nam (VTC 10) để giới thiệu công nghệ và các giải pháp xanh và sạch của Thụy Điển đến với cộng đồng người xem truyền hình ở Việt Nam. Hơn nữa, CENTEC đang liên kết với Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam để giới thiệu đến các kiến trúc sư, nhà quy hoạch, nhà quản lý khác nhau trên lãnh thổ Việt Nam về mô hình SymbioCity, một tiếp cận toàn diện trong quy hoạch đô thị.

Một lĩnh vực khác mà CENTEC đang tập trung hỗ trợ là năng lượng tái tạo. Hiện tại, CENTEC đang làm việc với các công ty Thụy Điển và Việt Nam để tìm các đối tác thích hợp tại Việt Nam quan tâm đến thành lập các dự án liên doanh áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất năng lượng mặt trời và khí sinh học.



MỤC TIÊU CỦA CENTEC - là hỗ trợ việc thiết lập quan hệ hợp tác đối tác vững chắc và lâu dài giữa các đối tác Việt Nam – Thụy Điển trong các lĩnh vực môi trường, năng lượng và biến đổi khí hậu và giúp các quan hệ này tiếp tục phát triển sau năm 2013 khi dự án kết thúc

Các công cụ tài chính

Để tài trợ việc xây dựng các hoạt động hợp tác giữa các doanh nghiệp tư nhân hay hợp tác công-tư, một nguồn tài chính giúp trang trải chi phí đầu tư ban đầu đã được thiết lập. Nguồn tài chính sẽ được cung cấp cho các dự án thông qua một số cơ chế hỗ trợ được thiết lập ở Thụy Điển nhằm tạo điều kiện cho việc xuất khẩu công nghệ và bí quyết của Thụy Điển đến các thị trường mới nổi. Ví dụ như:

Chương trình hợp tác đối tác phát triển:

Chương trình này cung cấp các khoản tài trợ cho việc lập kế hoạch và triển khai kế hoạch cho các tổ chức, cơ quan trong khối nhà nước và khối tư nhân đến cuối năm 2013.

Chương trình dự án thử nghiệm về môi trường: Mục tiêu của Chương trình là thúc đẩy tăng trưởng bền vững và phát triển mạnh khối doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ môi trường. Chương trình bao gồm các khoản tài trợ cho việc lập kế hoạch và triển khai các dự án thử nghiệm (mô hình trình diễn) liên quan đến giới thiệu các công nghệ môi trường mới.

Ngoài ra còn có các hỗ trợ về tài chính khác như Trung tâm hợp tác quốc tế về phát triển địa phương (ICLD) với mục đích chính là thúc đẩy hợp tác phát triển giữa các thành phố ở Thụy Điển và ở các quốc gia khác.

www.swedishcentec.se



Tổng biên tập *Editor-in-Chief*

TRẦN NGỌC CHÍNH

Phó tổng biên tập *Deputy Editor-in-Chief*

LÊ VIỆT HÀ

ĐỖ HẬU

NGUYỄN TRỌNG HÒA

Hội đồng cố vấn *Advisor Board*

GS.TSKH.KTS NGUYỄN THẾ BÀ

TS ĐỖ HOÀNG AN

PGS.TS LƯU ĐỨC HẢI

KTS LƯU TRỌNG HẢI

GS.TS LÊ HỒNG KẾ

GS.TS HOÀNG ĐẠO KÍNH

GS.TS NGUYỄN LÂN

TS ĐÀO NGỌC NGHIÊM

TS NGUYỄN QUANG

PGS.TS NGUYỄN HỒNG THỰC

Ban biên tập *Editorial Board*

NGUYỄN ĐỖ DỪNG

NGUYỄN NGỌC HIẾU

NGUYỄN HOÀNG MINH

NGUYỄN BẮC

LÊ VIỆT SƠN

ĐỖ TÚ LAN

Đối tác truyền thông *Media partner*

ASHUI.COM

Mỹ thuật *Designer*

DESIGN@ASHUI.COM

Trị sự, Phát hành, Quảng cáo *Contact*

Tầng 6 - Cung Trí thức Thành phố,

Khu đô thị mới Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: 84(4) 37823910 - Fax 84(4) 37624430

Email: tapchiquyhoachdothi@gmail.com

Giấy phép báo chí số 863/GP-BTTTT ngày 15/6/2010

Mã số chuẩn quốc tế: ISSN 1869 - 3668

In tại Công ty TNHH MTV In Tài chính - Bộ Tài chính

Giá 33.000 VND



Bạn đọc thân mến,

Trong chiến lược phát triển đô thị Việt Nam, Thành phố Hồ Chí Minh đóng vai trò hết sức quan trọng, là trung tâm kinh tế - văn hóa - khoa học kỹ thuật của Vùng và cả nước. TP HCM, đô thị lớn nhất, có nhịp độ tăng trưởng cao, có mối quan hệ gắn bó mật thiết với sự phát triển kinh tế - xã hội với hệ thống đô thị trong toàn Vùng, đóng vai trò động lực của một cực tăng trưởng và có sự cạnh tranh đô thị trong quá trình toàn cầu hóa.

Tuy nhiên, TP HCM đang phải đối mặt với những thách thức vô cùng lớn, đặc biệt là vấn đề biến đổi khí hậu (BĐKH) và nước biển dâng. Những năm gần đây, BĐKH đã gây nhiều khó khăn, thiệt hại với đời sống xã hội và ảnh hưởng lớn đến chất lượng cuộc sống của người dân thành phố. Nhận thức sâu sắc trước những vấn đề này, ngày 16/3/2012, Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam phối hợp cùng UBND TP HCM tổ chức cuộc hội thảo với chủ đề "Quy hoạch xây dựng TP HCM với vấn đề biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế - xã hội". Nhân dịp này, **Quy hoạch Đô thị** số 9 mở chuyên đề cùng tên, với những bài viết của các chuyên gia từng trực tiếp tham gia quá trình kiến thiết đô thị TP HCM những năm gần đây như PGS. TS Nguyễn Trọng Hòa (Viện trưởng Viện nghiên cứu phát triển TP HCM), KTS John Lund Kriken (tác giả đồ án Nam Sài Gòn - Phú Mỹ Hưng), ông Hồ Long Phi (giám đốc Trung tâm Quản lý nước và Biến đổi khí hậu - Đại học Quốc gia TPHCM),... và nhiều bài học kinh nghiệm quốc tế từ thành phố Rotterdam (Hà Lan), Curitiba (Brazil).

Ngoài ra, trong số này, bạn đọc sẽ tiếp cận với phương pháp bản đồ (mapping) trong quy hoạch với sự tham gia của cộng đồng – một công cụ chia sẻ mối quan tâm chung giữa người dân với các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương, để xây dựng một cộng đồng đô thị tốt đẹp hơn.

TỔNG BIÊN TẬP

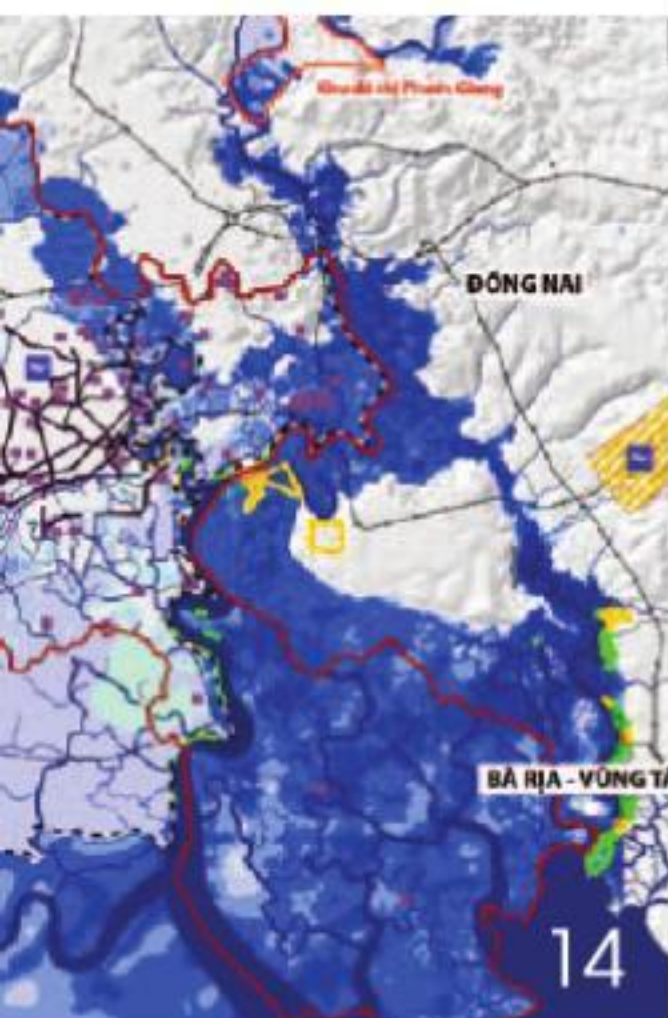
KTS Trần Ngọc Chính

Nội dung

CONTENTS



54



14

TIN TỨC

- 06. Tin trong nước
- 10. Tin bất động sản
- 12. Tin thế giới

CHUYÊN ĐỀ

QUY HOẠCH XÂY DỰNG TP HỒ CHÍ MINH

VỚI VẤN ĐỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

- 14. Tác động của biến đổi khí hậu đến thành phố Hồ Chí Minh: nhìn từ góc độ phát triển kinh tế - xã hội. / PGS.TS. Nguyễn Trọng Hòa
- 18. Ứng phó với ngập lụt và biến đổi khí hậu: "Cần sự chung tay của các nhà quy hoạch" / Phó giáo sư Hồ Long Phi.
- 22. Nam Sài Gòn một lược sử quy hoạch / Nguyễn Đỗ Dũng
- 30. "Vì những gì để lại" Trò chuyện với KTS John Lund Kriken
- 32. Chợ Lớn khu vực đóng vai trò quan trọng trong tương lai TP Hồ Chí Minh Vicente Carbona / Thanh Hằng - Phương Linh (dịch)
- 38. Hòn ngọc Viễn Đông - Cẩm nang du lịch và Sài Gòn thuộc địa Lily Chi / Nguyễn Phương Anh (dịch)
- 44. Phóng sự ảnh: Saigon Skyline Cityscape / Nguyễn Thế Dương



44

ĐÔ THỊ CÁC NƯỚC

- 54. Từ Đông sang Tây: Tích hợp phòng hộ bờ biển, quản lý nguồn nước và quy hoạch không gian / Maurits de Hoog / Phan Trần Kiều Trang (dịch)
- 62. Công thức phát triển của Curitiba (Brazil): Môi trường + Xã hội + Di sản = Thịnh vượng Hiroaki Suzuki, Arish Dastur, Sebastian Moffatt, Nanae Yabuki, Hinako Maruyama Nguyễn Thanh Việt (biên dịch)
- 68. Thành phố châu thổ Rotterdam - nơi hội tụ của thách thức và cơ hội Han Meyer / Nguyễn Phương Nga (biên dịch)

68

CỘNG ĐỒNG

- 74. Phương pháp bản đồ trong quy hoạch với sự tham gia của cộng đồng Lê Thị Lệ Thủy
- 79. TP Hồ Chí Minh - Sidewalk city (Thành phố vỉa hè) Nguyễn Thu Hương (biên dịch)

CHÂN DUNG

- 84. Giải thưởng Pritzker 2012: Wang Shu / KTS Trình Huy Long (biên dịch)

XU HƯỚNG

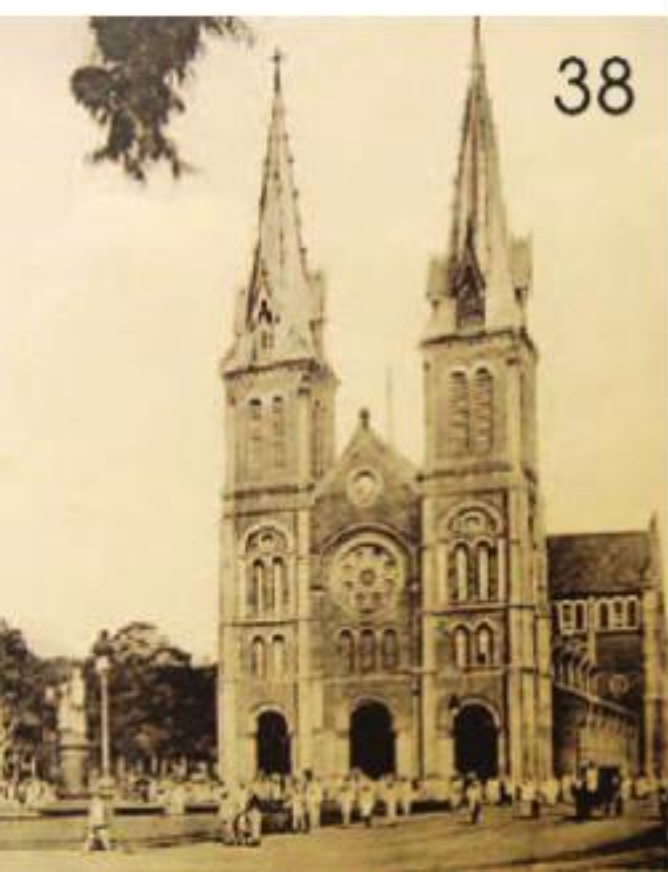
- 92. Đô thị thông minh (smart city) / Park Chan Ho

VUPDA

- 95. Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam kỷ kết hợp tác với Tập đoàn Jungdo UIT Hàn Quốc



84



38



Hội thảo Việt – Nhật về phát triển đô thị

Ngày 1/3 tại Hà Nội, Hội thảo Việt – Nhật về phát triển đô thị do Bộ Xây dựng (Việt Nam) phối hợp với Bộ Đất đai, Hạ tầng, Giao thông và Du lịch Nhật Bản (MLIT) và JICA tổ chức. Hội thảo có sự tham dự của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trịnh Đình Dũng, ông Naoyoshi Sato - Thứ trưởng Bộ Đất đai, Hạ tầng, Giao thông và Du lịch Nhật Bản (MLIT), ông Suzuki Hideo - Đại diện lâm thời Công sứ Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam, ông Monotori Tsuno - Trưởng Đại diện JICA tại Việt Nam, đại diện Văn phòng chính phủ, các Bộ ngành, địa phương, doanh nghiệp... Tại Hội thảo, các nhà quản lý, các chuyên gia đến từ Nhật Bản đã chia sẻ



với Việt Nam kinh nghiệm phát triển đô thị như kinh nghiệm phát triển đô thị mới hướng tới các giải pháp cho các vấn đề đô thị; Những nỗ lực hướng tới phát triển đô thị bền vững – giải pháp đồng bộ cho phát triển đô thị tại Nhật Bản; Kinh nghiệm phát triển đô thị của Yokohama – hướng tới đô thị thực tiễn tốt nhất toàn cầu; Phát triển nhanh chóng đường sắt đô thị trong vùng thủ đô; “Phong cách sinh thái” công nghệ nước thải áp dụng cho Việt Nam...

Hà Nội trùng tu 10 nhà cổ tại làng cổ Đường Lâm

10 ngôi nhà cổ tại làng cổ Đường Lâm bắt đầu được trùng tu từ tháng 1 và kéo dài đến hết năm 2012 theo chương trình bảo tồn, phát huy giá trị di sản làng cổ Đường Lâm của thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Đây là những ngôi nhà có tuổi đời từ 300 năm tuổi trở lên, đã bị xuống cấp ảnh hưởng tới khả năng bảo tồn và sinh hoạt của người dân. Trung bình, giá trị đầu tư cho việc trùng

tu mỗi ngôi nhà là 1 tỷ đồng. Các hạng mục được trùng tu gồm: gia cố tường, đảo ngói, gia cố khung gỗ, nền nhà... Sau khi hoàn thành, người dân và chính quyền cùng khai thác nhằm phục vụ phát triển văn hóa, du lịch. Hiện nay, công tác bảo tồn làng cổ Đường Lâm có nhiều bất cập do chưa có quy hoạch dẫn tới khó khăn trong công tác quản lý.



Công bố Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Hải Dương đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030

Quy hoạch vùng tỉnh Hải Dương đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 được UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức lập, giao cho Sở Xây dựng làm chủ đầu tư và được UBND tỉnh Hải Dương phê duyệt tại Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 15/11/2011, Viện Nghiên cứu Kiến trúc Quy hoạch và Thiết kế đô thị nông thôn thuộc Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam là cơ quan tư vấn, vừa được công bố ngày 24/2/2012. Quy hoạch vùng của tỉnh là quy hoạch cụ thể hóa Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, kết nối đồng bộ các quy hoạch chuyên ngành, phù hợp với quy hoạch xây dựng vùng Thủ đô Hà Nội, quy hoạch vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, vùng Đồng bằng Sông Hồng có liên quan.

Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch



Xét đề nghị của UBND tỉnh Đồng Nai, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải đã đồng ý chủ trương điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 284/2006/QĐ-TTg ngày 21/12/2006). Bộ Xây dựng là đơn vị chủ trì, phối hợp với UBND tỉnh Đồng Nai tổ chức lập và thẩm định điều chỉnh Quy hoạch chung theo đúng quy định hiện hành.

Mở rộng địa giới hành chính thành phố Thanh Hóa

Tại Nghị quyết 05/NQ-CP (ngày 29/2/2012), Chính phủ quyết nghị điều chỉnh địa giới hành chính các huyện Hoàng Hóa, Thiệu Hóa, Đông Sơn và Quảng Xương để mở rộng địa giới hành chính thành phố Thanh Hóa. Cụ thể, Chính phủ quyết nghị điều chỉnh toàn bộ diện tích tự nhiên và nhân khẩu của 19 xã, thị trấn sau về thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa quản lý gồm: các xã Hoàng Anh, Hoàng Lý, Hoàng Long, Hoàng Quang, Hoàng Đại và thị trấn Tào Xuyên của huyện Hoàng Hóa; các xã Thiệu Dương, Thiệu Khánh, Thiệu Văn của huyện Thiệu Hóa; các xã Đông Lĩnh, Đông Tân, Đông Hưng, Đông Vinh và thị trấn Nhồi của huyện Đông Sơn; các xã Quảng Thịnh, Quảng Đông, Quảng Phú, Quảng Tâm và Quảng Cát của huyện Quảng Xương. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính các huyện để mở rộng địa giới hành chính thành phố Thanh Hóa và thành lập 2 phường thuộc thành phố Thanh Hóa, thành phố Thanh Hóa có 14.677,07 ha diện tích tự nhiên và 393.294 nhân khẩu; có 14 phường.

TPHCM đẩy nhanh quy hoạch khu trung tâm



Chủ tịch UBND TPHCM Lê Hoàng Quân vừa giao Giám đốc Sở Quy hoạch – Kiến trúc thành phố khẩn trương hoàn tất hồ sơ đồ án quy hoạch chi tiết 1/2000 khu trung tâm hiện hữu TPHCM trước ngày 15/3 và chịu trách nhiệm nếu không thực hiện đúng theo chỉ đạo của lãnh đạo thành phố. Việc điều chỉnh phải bảo đảm điều kiện cân đối được dân số khu vực, cân đối được giao thông và hạ tầng đô thị, hài hòa chức năng của từng phân khu, đồng thời chủ đầu tư phải thực đầy

đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định pháp luật. Đồ án thiết kế đô thị khu trung tâm hiện hữu có diện tích khoảng 930 héc ta, bao gồm toàn bộ phường Nguyễn Thái Bình, Bến Thành, Bến Nghé, Phạm Ngũ Lão, Đakao (quận 1); phường 6, một phần phường 7 (quận 3); dải bờ Tây sông Sài Gòn kéo dài từ cầu Sài Gòn đến cầu Tân Thuận (thêm một phần quận 4 và quận Bình Thạnh); một phần bờ Bắc và Nam rạch Bến Nghé (bến Ván Đồn).

Hội thảo quốc tế về Khảo cổ học Việt Nam

Hội thảo khoa học quốc tế về khảo cổ học VN được nhóm đối tác Đức hợp tác cùng Cục Di sản văn hóa, Bảo tàng Lịch sử quốc gia (Bộ VHTTDL) tổ chức từ 29/2 đến 2/3 tại Viện Goethe Hà Nội. Hội thảo có sự tham gia của GS.TS. Sabine von Schorlemer, Bộ trưởng Khoa học và Nghệ thuật bang Sachsen, CHLB Đức. Với 22 tham luận, hội thảo là sự tổng quan về khảo cổ học VN từ thời kỳ đồ



đá đến thời cận đại. Tại hội thảo này, các chuyên gia, các nhà nghiên cứu đã trình bày những vấn đề về khoa học lịch

sử và khảo cổ học dưới nhiều góc độ khác nhau. Trọng tâm của hội thảo là các nền văn hoá khảo cổ ở VN với văn hoá Đông Sơn ở miền Bắc, văn hoá Sa Huỳnh ở miền Trung và văn hoá Óc Eo ở miền Nam. Bên cạnh đó còn có các nghiên cứu mới nhất về Hoàng thành Thăng Long và nhà nước Đại Việt. Đây là một trong các bước chuẩn bị cho cuộc triển lãm lớn về khảo cổ học của VN, về Hoàng thành Thăng Long sẽ tổ chức tại Đức trong hai năm 2014-2015.

Lào Cai dẫn đầu chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)



Lào Cai lần đầu tiên dẫn đầu bảng xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2011 do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) với sự hỗ trợ của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) và Dự án Sáng kiến cạnh tranh Việt Nam của USAID công bố ngày 23/2. PCI 2011 khảo sát gần 7.000 doanh nghiệp Việt Nam ở 63 tỉnh và thành phố cho thấy công tác điều hành kinh tế cấp tỉnh tiếp tục có sự cải thiện. Điểm số PCI của tỉnh đứng ở vị trí

trung bình năm 2011 đạt hơn 59 điểm, cao hơn khoảng 1 điểm so với năm 2009 và 2010. Điểm số cải thiện phản ánh thực tế là hầu hết các tỉnh tiếp tục cam kết cải cách công tác điều hành kinh tế tại địa phương mình. Qua việc xây dựng chỉ số PCI, khoảng cách về chất lượng điều hành giữa các tỉnh, thành phố đang có xu hướng thu hẹp lại và các tỉnh, thành phố đã có nhiều cách thức khác nhau nâng cao chất lượng điều hành và cải thiện môi trường kinh doanh của mình.

Trao giải cuộc thi tuyển ý tưởng quy hoạch Khu đô thị đại học tỉnh Vĩnh Phúc

UBND tỉnh Vĩnh Phúc vừa tổ chức lễ trao giải cuộc thi ý tưởng quy hoạch phân khu khu vực phát triển các trường đại học, cao đẳng và đô thị phụ trợ theo quy hoạch chung xây dựng đô thị Vĩnh Phúc đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt năm 2011. Địa điểm chọn quy hoạch dự án khu đô thị (KĐT) đại học tỉnh Vĩnh Phúc tại TP Vĩnh Yên và huyện Tam Dương

do Sở Xây dựng Vĩnh Phúc làm chủ đầu tư quy hoạch. Cuộc thi nhằm lựa chọn phương án quy hoạch tốt nhất cho KĐT này, phù hợp với các quy định, quy chuẩn Việt Nam và quốc tế; có định hướng phát triển hài hòa, bền vững, phù hợp với yêu cầu về năng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Kết quả: giải Nhất thuộc về Cty Nikken Sekkei Civil Engineering

Tổng kết 20 năm xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế ở VN

Ngày 17/2, Bộ KH-ĐT tổ chức Hội nghị tổng kết 20 năm xây dựng và phát triển khu công nghiệp (KCN), khu chế xuất (KCX), khu kinh tế (KKT) ở Việt Nam.

Theo ông Nguyễn Văn Trung, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, qua 20 năm phát triển, đến nay hệ thống các KCN, KCX đã được hình thành trên hầu hết các tỉnh, thành phố. Cả nước có 267 KCN, KCX đã được thành lập với tổng diện tích đất tự nhiên hơn 72.000ha, diện tích có thể cho thuê đạt gần 46.000 ha. Trong đó Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam nhiều nhất, 127 khu. Theo quy hoạch sử dụng đất, tổng diện tích đất KCN tiếp tục tăng mạnh, đến năm 2015 dự kiến 130.000ha và đến năm 2020 là 200.000ha.

Tại hội nghị, nhiều đại biểu đã chỉ ra những hạn chế như sử dụng đất còn chậm so với quy hoạch, kế hoạch. Công tác bảo vệ môi trường, xây dựng nhà ở cho công nhân, đời sống vật chất và tinh thần của người lao động còn nhiều bất cập, các vi phạm về xử lý chất thải rắn và khí thải còn tiếp diễn tại nhiều KCN. Các quy định về KCN, KCX còn chưa đầy đủ, thống nhất sẽ được Bộ KH-ĐT tổng hợp, điều chỉnh và xây dựng Nghị định sửa đổi Nghị định 29/2008/NĐ-CP trình Chính phủ ban hành trong năm 2012.

LTD (Nhật Bản), giải Nhì thuộc về Viện Kiến trúc Quy hoạch Đô thị - Nông thôn (VIAP - Bộ Xây dựng) và giải Ba thuộc về Liên danh Cty Architettiruniti và Cty Kiến trúc trẻ - Via Caffaro (Italy). Trong thời gian tới, Sở Xây dựng Vĩnh Phúc sẽ cùng với đơn vị thiết kế đoạt giải ý tưởng cao nhất tổ chức thiết kế 1/2000 trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án thí điểm mô hình tổ chức chính quyền đô thị

Ngày 15/2, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã ký Quyết định số 192/QĐ-TTg về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương xây dựng Đề án thí điểm mô hình tổ chức chính quyền đô thị do Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo; 2 Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương gồm: Bộ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Thái Bình (Phó Trưởng ban thường trực), Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Duy Thăng và 22 thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo một số Bộ, ngành và lãnh đạo một số địa phương.

Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ chỉ đạo xây dựng nội dung và đơn đốc, kiểm tra chất lượng, tiến độ xây dựng Đề án; chỉ đạo, điều hòa, phối hợp các cơ quan ở Trung ương và địa phương trong việc xây dựng Đề án. Bên cạnh đó, nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình xây dựng Đề án.

Bộ Nội vụ là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương. Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định thành lập Tổ Soạn thảo để giúp việc cho Ban Chỉ đạo Trung ương.

2 triệu USD hỗ trợ kỹ thuật chống ngập cho TP.HCM

Ngày 7/3, Trung tâm Điều hành Chương trình chống ngập nước Thành phố Hồ Chí Minh (SCFC) đã tổ chức Hội thảo về Dự án chống ngập khu vực Thành phố Hồ Chí Minh với sự tham gia của lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các viện nghiên cứu, các chuyên gia của Hiệp hội Thủy lực Thế giới, Việt Nam

và Hà Lan. Đây là hội thảo nằm trong khuôn khổ Dự án hỗ trợ kỹ thuật Chống ngập nước khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã được Chính phủ Việt Nam và Hà Lan thống nhất thực hiện với kinh phí 2 triệu USD.

Mục tiêu của dự án là đề xuất các giải pháp đồng bộ trên cơ sở gắn kết các yếu tố mưa, triều, lũ và sinh thái thành một thể thống nhất nhằm đưa ra một quy trình quản lý nước đô thị bền vững, có hiệu quả và thân thiện với môi trường cho Thành phố Hồ Chí Minh.

Hà Nội gấp rút thí điểm lắp dựng dàn thép đỡ xe

UBND TP Hà Nội cho biết, để giải quyết nhu cầu điểm đỗ xe cấp bách cho khu vực 4 quận nội thành (cũ), Phó Chủ tịch UBND TP Nguyễn Văn Khôi yêu cầu các đơn vị liên quan khẩn trương lắp dựng dàn thép đỡ xe trên phố Trần Nhật Duật (Hoàn Kiếm) và Nguyễn Công Hoan (Ba Đình) để đưa vào sử dụng trong quý 4/2012. Hiện nay, Công ty Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội được giao lập dự án thí điểm lắp dựng dàn thép đỡ xe tại hai điểm trên theo quy định, thành phố chấp thuận nguyên tắc cho Công ty Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội vay vốn từ Quỹ Đầu tư phát triển thành phố để thực hiện dự án. Theo đó, mức phí sẽ thực hiện theo Quyết định 47/2011/QĐ-UBND ngày 22/12/2011 của UBND TP về thu phí trông giữ xe đạp, xe máy và ô tô. Dự kiến nguồn kinh phí đầu tư cho mỗi điểm đỗ xe khoảng 20 tỷ đồng, đáp ứng nhu cầu cho khoảng 200 chiếc ô tô.



Tạm dừng thành lập mới các KKT, KCN, CCN trên cả nước

Đây là một trong những nội dung tại Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ chấn chỉnh công tác quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu kinh tế (KKT), khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN). Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành liên quan rà soát, đánh giá

trình hình thực hiện cơ chế, chính sách phát triển KCN, KCX, KKT, trên cơ sở đó dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP, trình Chính phủ xem xét, quyết định trong quý III/2012. Đồng thời, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tiến hành đánh giá

việc thực hiện quy hoạch, thành lập, hoạt động của các KKT, KCN và đề xuất biện pháp xử lý đối với các KKT, KCN hoạt động kém hiệu quả, gây lãng phí đất đai, ô nhiễm môi trường. Trên cơ sở đó rà soát, điều chỉnh Quy hoạch phát triển KKT, KCN Việt Nam đến năm 2020 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý IV/2012.

Quy đất nhà ở xã hội tại Thủ Thiêm có thể thay đổi

Chủ tịch UBND TPHCM Lê Hoàng Quân vừa đưa ra chủ trương sẽ không dành 20% quỹ đất để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại khu nhà thấp tầng thuộc khu dân cư phía Nam Đại lộ Đông-Tây thuộc Khu đô thị mới Thủ Thiêm, quận 2, TPHCM. Thành phố cho rằng do tính chất đặc biệt của Khu đô thị mới Thủ Thiêm như chức năng, quy mô và nguồn vốn đầu tư cho công tác giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư nên UBND

thành phố thống nhất về chủ trương không áp dụng xây dựng nhà ở xã hội ngay trong phạm vi khu vực các dự án nhà ở trong khu đô thị mới này. Theo quy định, chủ đầu tư dự án nhà ở thương mại có quy mô từ 10 héc ta trở lên và dự án khu đô thị mới phải bảo đảm dành tỷ lệ diện tích đất tối thiểu 20% quỹ đất ở của dự án để xây dựng nhà ở thu nhập thấp. Như vậy, nếu áp dụng sẽ không có nhà cho người nghèo tại khu đô thị này.



Xây 11.000 căn hộ tái định cư tại khu Nam TP.HCM

UBND TP.HCM vừa chấp thuận thực hiện Chương trình xây dựng 11.000 căn hộ phục vụ tái định cư trên địa bàn khu Nam Thành phố. Theo đó, 2 đơn vị được chọn làm chủ đầu tư là: Công ty cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn xây dựng nhà tái định cư tại khu định cư số 2 (lô D1, D2), xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè; và Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bình Chánh

xây khu định cư số 4 (lô C1 đến C4), xã Phong Phú, huyện Bình Chánh. Dự án xây dựng theo nguyên tắc: Nhà nước đầu tư về hạ tầng như điện, nước, đường giao thông chính của các khu dân cư; chủ đầu tư ứng vốn để hoàn chỉnh hạ tầng tự án. Ngân sách thành phố sẽ thanh toán lại chi phí cho nhà đầu tư. Trước đó, hồi tháng 8/2011, UBND TP

HCM đã quyết định thành lập tổ công tác thực hiện Chương trình xây dựng 11.000 căn hộ chung cư phục vụ tái định cư tại Khu đô thị Nam thành phố. Ba dự án thuộc chương trình bao gồm: khu tái định cư số 2 tại xã Phước Kiển huyện Nhà Bè; khu tái định cư số 4 tại xã Phong Phú, huyện Bình Chánh; khu tái định cư số 5 xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh. Tổng cộng 30 ha và 11.221 căn hộ.

TPHCM: Đẩy nhanh tiến độ xây dựng đô thị cảng Hiệp Phước

Ngày 21/2, Chủ tịch UBND TPHCM ông Lê Hoàng Quân đã chủ trì cuộc họp về tiến độ xây dựng đô thị cảng Hiệp Phước thuộc huyện Nhà Bè, TPHCM. Tại cuộc họp, Công ty TNHH một thành viên phát triển công nghiệp Tân Thuận (IPS)- chủ đầu tư dự án xây dựng đô thị cảng Hiệp Phước báo cáo, trong đô thị cảng Hiệp Phước có 3 khu vực chính: khu cảng, khu công nghiệp và khu đô thị. Hiện nay, khu cảng đã hoàn thành việc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 và đang chuẩn bị trình đồ án quy hoạch cho Sở Quy hoạch Kiến

trúc thẩm định. Theo quy hoạch, khu cảng có diện tích hơn 384 ha với khoảng 5000 m chiều dài bờ sông Soài Rạp có thể xây cầu cảng. Mục tiêu: xây dựng một khu cảng hiện đại với công suất thông qua khoảng 130 triệu tấn hàng hoá/năm và luồng lạch phải đáp ứng cho tàu trọng tải từ 50.000 DWT-70.000 DWT ra vào. Khu đô thị có diện tích khoảng 1.354 ha (đã bao gồm cả khu tái định cư Hiệp Phước 1 và 2). Hiện nay, khu đô thị đang trong giai đoạn hoàn chỉnh đồ án quy hoạch chung 1/5000.



Thủ tướng cho phép tiếp tục triển khai dự án Nam An Khánh (Hà Nội)

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng vừa có kết luận xung quanh đề xuất dừng dự án Nam An Khánh của Thanh Tra Chính phủ hồi tháng 11/2011. Theo đó, sau khi tiến hành họp, thảo luận với các bộ, ngành về xử lý sau thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý sử dụng vốn tài sản tại Tập đoàn sông Đà, Thủ tướng kết luận: tập đoàn này được tiếp tục triển khai dự án khu đô thị Nam An Khánh (huyện Hoài Đức, Hà Nội). Dự án khu đô thị Nam An Khánh đã



được UBND Hà Tây (cũ) giao cho Tập đoàn Sông Đà làm chủ đầu tư từ năm 2005. Đến thời điểm này, dự án đã giải phóng mặt bằng được 184,2 ha (hơn 90% diện tích) đất được giao, đã

san nền toàn bộ 184,2 ha, thi công và cơ bản hoàn thành hệ thống đường chính, đường nội bộ, hệ thống cấp thoát nước, điện chiếu sáng trên diện tích 59 ha (giai đoạn 1).

Nikken Sekkei sẽ lập quy hoạch 2 khu đô thị tại Phú Quốc

UBND tỉnh Kiên Giang vừa có buổi làm việc với Công ty Nikken Sekkei Civil Engineering Ltd (Nhật Bản) về nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết 1/2.000 đối với hai khu đô thị Dương Đông và An Thới tại huyện Phú Quốc. Theo định hướng quy hoạch, khu đô thị Dương Đông là "Hành lang hoàng hôn" chạy cắt ngang từ Tây sang Đông đảo Phú Quốc. Về phía Tây, "Hành lang hoàng hôn" sẽ có cảng Dương

Đông, quảng trường trung tâm, khu thương mại phức hợp gắn với chợ phục vụ du lịch... Trên "hành lang hoàng hôn" sẽ xây dựng trung tâm hành chính mới của Phú Quốc ở vị trí địa hình tương đối cao nhìn xuống hồ Dương Đông. Còn khu đô thị An Thới được xác định trở thành đô thị đẳng cấp với công viên chủ đề cấp quốc tế được bao bọc bởi bờ biển đẹp và thiên nhiên phong phú. Đây cũng là cửa ngõ phía Nam

đảo Phú Quốc với hình ảnh đô thị trong tương lai là nơi tập trung du lịch quốc tế, kinh tế và giao lưu văn hoá, có cảng biển quốc tế đóng vai trò là đầu mối kỹ thuật và trung tâm tiếp vận phi thuế quan, đồng thời còn có các khu công nghiệp nhẹ, trung tâm văn hoá, di tích lịch sử gắn với truyền thống lâu đời của người dân địa phương. Dự báo đến năm 2030, đô thị An Thới sẽ có 71.000 dân, đất xây dựng đô thị là 1.020 ha.

1,2 tỷ USD xây dựng Khu đô thị Tokyu Bình Dương

Dự án Khu đô thị Tokyu Bình Dương có quy mô lớn với vốn đầu tư 1,2 tỷ USD do Công ty Trách nhiệm hữu hạn Becamex Tokyu (Liên doanh giữa Tổng Công ty Becamex IDC và tập đoàn Tokyu của Nhật Bản)

sắp khởi công xây dựng vào ngày 2/3 tới tại Trung tâm đô thị mới Bình Dương. Khu đô thị Tokyu Bình Dương tọa lạc tại Khu đô thị mới thuộc Khu Liên hợp Công nghiệp-Dịch vụ Đô thị Bình

Dương với mục tiêu phát triển và kinh doanh các khu thương mại, dịch vụ, vui chơi giải trí và nhà ở. Dự án được xây dựng trên diện tích 714.524m2, với tổng vốn đầu tư 1,2 tỷ USD (tương đương 25.000 tỷ đồng).

TIN THẾ GIỚI

Singapore phát triển tuyến đường giải trí ven biển

Phó Thủ tướng Singapore Teo Chee Hean ngày 25/2 cho biết Ban giám đốc công viên quốc gia Singapore có kế hoạch phát triển một tuyến giải trí dài 150km chạy quanh Đảo Singapore trong vài năm tới. Tuyến đường mang tên Round Island Route này sẽ là "một hành lang giải trí ven biển liên tục bao quanh Singapore", có thể nằm vắt ngang qua nhiều khu dân cư và làm

lợi cho khoảng 3 triệu người sinh sống dọc tuyến đường. Singapore nổi tiếng thế giới vì những nỗ lực trong nhiều thập kỷ qua nhằm biến thành phố quốc gia này thành một đất nước "xanh". Chính phủ nước này khẳng định mục tiêu hiện tại của họ là biến Singapore thành một "Hoa viên Thành thị" (thành phố vườn hoa - City in the Garden).



Báo cáo đánh giá môi trường sông Mekong được giải toàn cầu của IAIA

Hội đồng quốc tế về Đánh giá tác động (IAIA) vừa quyết định trao giải toàn cầu cho nhóm chuyên gia thực hiện Đánh giá môi trường chiến lược đối với 12 dự án thủy điện đề xuất trên dòng chính sông Mekong (báo cáo SEA).

Báo cáo này do ICEM - International Center for Environmental Management (Trung tâm quốc tế về quản lý môi trường, trụ sở chính tại Úc) thực hiện theo ủy nhiệm của Ủy hội Mekong quốc tế (MRC) trong 16 tháng (từ tháng 5/2009 đến tháng 9/2010) nhằm cung cấp thông tin phân tích về được và mất để giúp các quốc gia trong vùng hạ lưu vực



Mekong trong việc ra quyết định đối với 12 dự án thủy điện dự kiến trên dòng chính Mekong, trong đó gồm 10 dự án đoạn sông ở Lào và hai dự án ở đoạn Campuchia. Lễ trao giải sẽ được tổ chức vào tháng 6/2012 tại Porto (Bồ Đào Nha) tại hội nghị thường niên của IAIA với chủ đề "Tương lai của năng lượng: Vai trò của đánh giá tác động".

Đan Mạch dẫn đầu về chính sách biến đổi khí hậu



Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) đã xếp Đan Mạch là nước dẫn đầu thế giới về thực hiện các chính sách được thiết kế hoàn hảo về năng lượng tái sinh, hiệu quả năng lượng và biến đổi khí hậu.

Trong đánh giá mới nhất xếp hạng chính sách năng lượng và biến đổi khí hậu công bố ngày 23/2, IEA đề cao tầm nhìn dài hạn của Đan Mạch về tương lai nguồn năng lượng ít khí thải gây hiệu ứng nhà kính, trong đó tất cả các nguồn cung cấp năng lượng của Đan Mạch đều là nguồn năng lượng tái sinh vào năm 2050.

IEA xếp Đan Mạch dẫn đầu toàn cầu không chỉ về phát triển chính sách năng lượng tái sinh, mà cả về nghiên cứu, phát triển và triển khai công nghệ. Đan Mạch cần thúc đẩy các bước đi cần thiết để phát triển giáo dục và đào tạo đảm bảo sở hữu một lực lượng lao động và nghiên cứu trình độ cao, chất lượng tốt với những kỹ năng cần thiết cho một tương lai năng lượng bền vững và ít khí thải gây hiệu ứng nhà kính. Trong tầm nhìn năng lượng, Đan Mạch nhấn mạnh trong bối cảnh kỷ nguyên năng lượng rẻ đã qua, duy trì vị thế dẫn đầu thế giới về chính sách năng lượng xanh và bền vững sẽ là thách thức lớn nhưng xứng đáng để đầu tư.

Zurich vượt qua Tokyo trở thành thành phố đắt đỏ nhất thế giới

Một cuộc khảo sát mới do Economist Intelligence Unit (EIU) thực hiện cho thấy thành phố Zurich của Thụy Sĩ đã nhận danh hiệu không lấy gì làm thích thú cho lắm, đó là danh hiệu



thành phố đắt đỏ nhất thế giới. Zurich đã qua mặt thành phố Tokyo của Nhật Bản để lần đầu tiên trong hai thập niên qua leo lên đứng đầu bảng xếp hạng. Một thành phố khác của Thụy Sĩ là Geneva và thành phố Osaka của Nhật Bản cũng đứng hạng ba về nơi có sinh hoạt đắt đỏ. Những thành phố còn lại trong số 10 thành phố đứng đầu trong số 131 thành phố được thăm dò là Oslo, Paris, Sydney, Melbourne, Singapore và Frankfurt.

Ấn Độ xây dựng thành phố thông minh ở Kochi

Sau khi chờ đợi trong thời gian khá lâu, khoảng bảy năm rưỡi, dự án phát triển đô thị mới tại thành phố cảng phía tây của Kochi, Kerala, Ấn Độ đã được phê chuẩn. Lấy cảm hứng từ các dự án tương tự ở Dubai như thành phố Internet Dubai và Làng tri thức Dubai - SmartCity mới, một thị trấn tự duy trì được thiết lập để trở thành một thành phố đa



chức năng. Sự phát triển SmartCity mới ở Kerala theo dự kiến bắt đầu xây dựng vào tháng 4 năm 2012.

Nền văn minh Maya có thể đã bị tiêu diệt do hạn hán



Ngày 23/2, các nhà khoa học cho biết sự sụp đổ của nền văn minh Maya có vẻ xảy ra do các trận hạn hán tương đối nhẹ, tương tự như điều kiện thời tiết khô hạn mấy năm trở lại đây vì thay đổi khí hậu. Trước đây, các học giả tin rằng có thể một trận đại hạn nghiêm trọng đã giết chết nền văn hóa cổ đại Maya vốn nổi tiếng vì làm chủ được ngôn ngữ, toán học và thiên văn. Các nhà nghiên cứu ở Trung tâm

Bologna là thành phố đáng sống nhất ở Italy

Nhật báo Il Sole-24 Ore đã tiến hành cuộc khảo sát trên nhằm đánh giá chất lượng cuộc sống tại 107 tỉnh, thành trên toàn Italy liên quan đến một số vấn đề như hoạt động kinh doanh, việc làm, dịch vụ y tế, bệnh viện và tình trạng môi trường địa phương, các dịch vụ công cộng và ích lợi của thời gian rảnh rỗi. Kết quả, Bologna được đánh giá là thành phố đáng sống nhất ở Italy. Thành phố Bologna, nằm giữa hai con sông Reno và Secchia thuộc miền Bắc Italy, từ lâu đã được công nhận là một trung tâm văn hóa, nghệ thuật. Nơi đây có rất nhiều danh lam thắng cảnh, có lịch sử lâu đời như Cung điện Bevilacqua, Bảo tàng Morandi, Nhà thờ San Pietro, đặc biệt là hai tháp nghiêng Asinelli và Garisenda. Bologna là quê hương của các trường đại học lâu đời nhất trên thế giới, trong đó có trường Đại học Bologna (Alma Mater Studiorum Universita di Bologna) được thành lập từ năm 1088. Không những thế, Bologna còn là một trong những thành phố phát triển nhanh nhất ở Italy bởi chất lượng cuộc sống khá thịnh vượng.

CHUYÊN ĐỀ



Triều cường ngày càng trở lên thân thuộc với người dân thành phố, Ảnh chụp tại chân cầu Thủ Thiêm, Quận 2. Ảnh Nguyễn Xuân Thống (proguide.vn)

TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NHÌN TỪ GÓC ĐỘ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

PGS.TS. NGUYỄN TRỌNG HÒA

Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển thành phố Hồ Chí Minh

Theo dự báo của các tổ chức trên thế giới và các chuyên gia về biến đổi khí hậu (BĐKH), thành phố Hồ Chí Minh sẽ chịu ảnh hưởng nặng nề trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Tổn thương do BĐKH đến TP Hồ Chí Minh được đánh giá là nghiêm trọng hơn cả trên phạm vi cả nước do là nơi tập trung dân số đông nhất và mức độ đầu tư hạ tầng rất cao đặc biệt trong bối cảnh thành phố đang có kế hoạch phấn đấu trở thành một trong những thành phố tầm cỡ quốc tế của khu vực Đông Nam Á.

Có thể nói biến đổi khí hậu là nguy cơ thiên tai lớn nhất từ trước đến nay của TP Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, vấn đề BĐKH còn rất mới mẻ, chưa được nhìn nhận sâu sắc và triển khai cụ thể. Hiện nay, vấn đề phát triển ở tầm vĩ mô của thành phố đang được nghiên cứu định hướng để điều chỉnh thông qua hai cơ sở pháp lý quan trọng, đó là: Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và Quy hoạch chung xây dựng Thành phố. Các công tác quy hoạch được tiến hành lập

trước đây và dĩ nhiên chưa xem xét kỹ những ảnh hưởng của BĐKH cũng như lồng ghép vào nội dung quy hoạch. Phần dưới đây phân tích nhanh những lĩnh vực, nội dung chủ yếu được xác định bị tác động khi tình hình BĐKH đang có chiều hướng gia tăng nhưng cũng đang được nhà nước quan tâm chỉ đạo ứng phó, thích nghi.

TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ VỀ CÔNG NGHIỆP:

Thành phố Hồ Chí Minh là một trung

tâm công nghiệp lớn với nhiều ngành nghề quan trọng và đặc biệt có một bộ phận quan trọng của đầu tư nước ngoài tại đây. Về diện tích phân bố công nghiệp, thì đa phần các doanh nghiệp lớn và vừa đều nằm trong các khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao.

Mô hình phát triển công nghiệp TP.HCM từ nay đến năm 2025 dựa trên 4 nhóm ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học - công nghệ và giá trị gia tăng cao (cơ khí; điện tử - công nghệ thông tin; hóa dược - cao su; chế biến tinh lương thực thực phẩm) và các ngành công nghệ sinh học, công nghiệp sạch, tiết kiệm năng lượng. Về phân bố không gian lãnh thổ, thành phố quy hoạch phát triển 22 khu chế xuất - khu công nghiệp với tổng diện tích 5.918 ha, quy hoạch phát triển khu công nghệ cao với tổng diện tích 913 ha, Công viên phần mềm Quang Trung diện tích 43 ha, quy hoạch các cụm công nghiệp với tổng diện tích 1.900 ha. Tổng diện tích đất cho phát triển các khu chế xuất - khu công nghiệp, cụm công nghiệp đến năm 2020 là 8.774 ha.

Biến đổi khí hậu theo kịch bản xấu nhất của Bộ Tài nguyên và Môi trường (diện tích ngập chiếm 23% diện tích đất tự nhiên) thì sẽ có nhiều khu công nghiệp bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Hầu hết các khu công nghiệp đều bị ngập nặng, thấp nhất là trên 10% diện tích, cao nhất là đến 67% diện tích, KCN Hiệp Phước thuộc huyện Nhà Bè nằm bên cạnh sông Nhà Bè thuộc vùng ảnh hưởng mạnh của triều biển Đông, nên khả năng bị ngập rất cao và một số KCN bị ảnh hưởng đáng kể khác như KCN Phong Phú, KCN Lê Minh Xuân, Khu Công nghệ cao. Tương tự, tham khảo một kịch bản khác được xây dựng bởi các chuyên gia ngân hàng phát triển châu Á (ADB), thì phần lớn các khu công nghiệp và cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố sẽ bị ảnh hưởng. Như vậy, biến đổi khí hậu sẽ tác động trực tiếp đến các khu công nghiệp đang hoạt động bởi tình trạng ngập lụt và

thu hẹp diện tích đất dành cho phát triển công nghiệp.

Nguồn nguyên liệu cho công nghiệp, đặc biệt là nguyên liệu cho công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm và dệt da, may mặc vốn là một trong những ngành chủ lực sẽ có một sự suy giảm đáng kể, thậm chí cạn kiệt vì không được tiếp ứng từ các vùng nguyên liệu ở các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Điều này càng gây sức ép lớn đến việc chuyển dịch cơ cấu các ngành công nghiệp: loại hình công nghiệp, tỷ lệ công nghiệp chế biến, công nghệ cao.

Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: Nông nghiệp ở TP.HCM chiếm một tỷ trọng không lớn trong cơ cấu GDP của thành phố, tuy nhiên diện tích đất nông nghiệp vẫn còn khoảng 120.000 ha. Theo kịch bản biến đổi khí hậu lạc quan nhất của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6,3% diện tích đất tự nhiên của thành phố bị ngập lụt) thì vùng sản xuất nông nghiệp của thành phố sẽ chịu tác động ít nhất so với các kịch bản còn lại. Vùng sản xuất nông nghiệp chịu ảnh hưởng bao gồm phần lớn huyện Bình Chánh và một phần huyện Hóc Môn, huyện Củ Chi. Biến đổi khí hậu theo kịch bản xấu nhất của Bộ Tài nguyên và Môi trường (diện tích ngập chiếm 23% diện tích đất tự nhiên) thì hầu hết vùng sản xuất nông nghiệp của huyện Bình Chánh, huyện Hóc Môn, một phần huyện Củ Chi, Cần Giờ sẽ bị ảnh hưởng. Trong trường hợp này vùng sản xuất nông nghiệp còn lại của thành phố chủ yếu là huyện Củ Chi và một phần huyện Cần Giờ.

Tác động của biến đổi khí hậu đến mô hình sản xuất nông nghiệp TP.HCM thể hiện qua các khía cạnh sau:

- Phần lớn diện tích đất nông nghiệp bị ngập lụt, bị xâm nhập mặn dẫn đến sản xuất nông nghiệp bị thu hẹp;
- Cây trồng, vật nuôi phát triển theo mô hình nông nghiệp đô thị bị ảnh hưởng. Huyện Bình Chánh được quy hoạch vùng trồng cây kiểng lâu năm lớn nhất của thành phố với quy mô

550 ha vào năm 2025;
- Rừng bị ảnh hưởng.

Dịch vụ:

Mô hình phát triển dịch vụ TP.HCM dựa trên 9 nhóm ngành dịch vụ cao cấp (tài chính - tín dụng - ngân hàng - bảo hiểm; thương mại; vận tải, kho bãi, dịch vụ cảng; bưu chính - viễn thông và công nghệ thông tin - truyền thông; kinh doanh tài sản - bất động sản; dịch vụ thông tin tư vấn, khoa học - công nghệ; du lịch; y tế; giáo dục - đào tạo). Phần lớn các ngành dịch vụ tập trung ở các khu vực trung tâm hiện hữu của thành phố. Quy hoạch phát triển dịch vụ luôn gắn kết với quy hoạch phát triển đô thị. Thành phố đã quy hoạch phát triển các khu đô thị quy mô lớn như Khu đô thị Tây - Bắc thành phố, khu đô thị Nam Sài Gòn, khu đô thị mới Thủ Thiêm, khu đô thị Phú Mỹ Hưng.

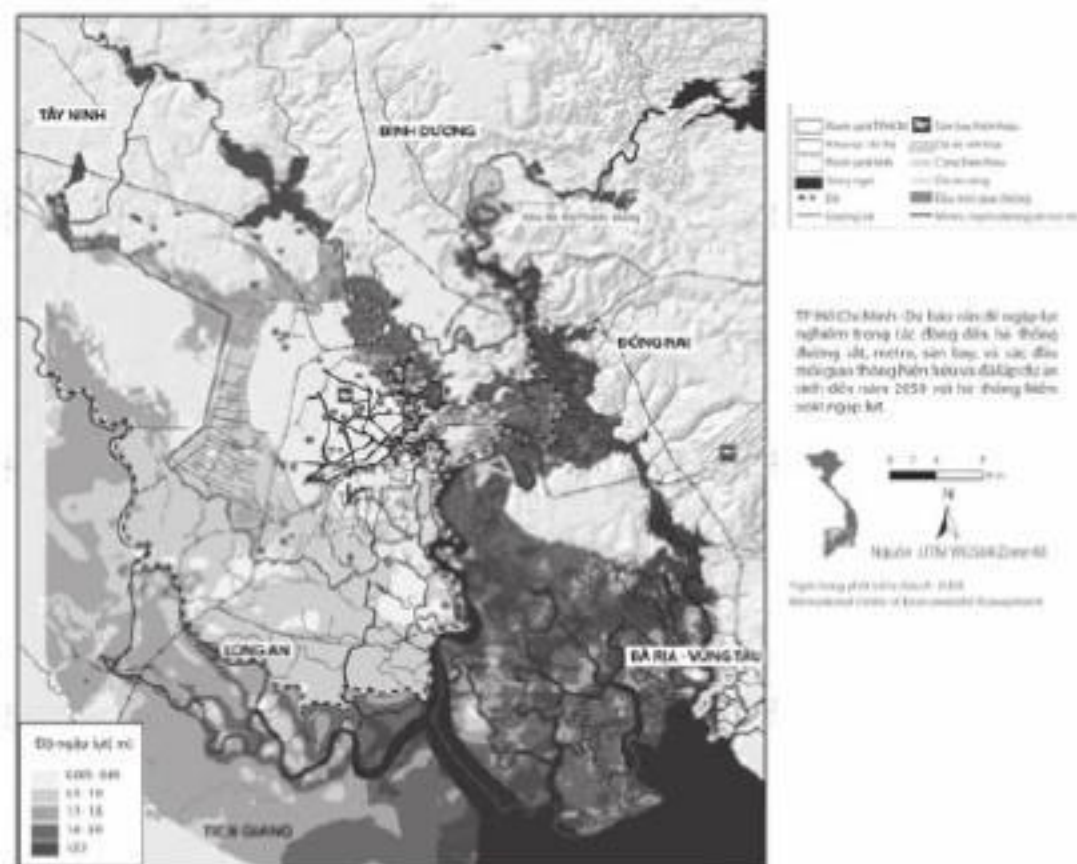
Biến đổi khí hậu theo kịch bản xấu nhất của Bộ Tài nguyên và Môi trường (diện tích ngập chiếm 23% diện tích đất tự nhiên) thì khu vực trung tâm thành phố (là trung tâm đầu não của các ngành dịch vụ) ít bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, một số khu đô thị dễ bị ảnh hưởng, như khu đô thị phía Nam thành phố, khu đô thị mới Thủ Thiêm... dẫn đến các ngành dịch vụ, xây dựng ... cũng chịu ảnh hưởng.

TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN PHÁT TRIỂN XÃ HỘI

Ảnh hưởng ở khía cạnh xã hội sẽ rất dễ nhận thấy vì BĐKH tác động đến gần như toàn bộ các hoạt động kinh tế chính yếu, dự báo có thể làm thay đổi nhiều qui trình, hình thức, công đoạn sản xuất kinh doanh ... và thay đổi luôn cả những điều kiện sống của một bộ phận không nhỏ những người dân thành phố. Một vài nội dung có thể được nêu ra trước mắt như sau:

Biến động về dân cư - nhà ở:

Tuy chưa có những đánh giá cụ thể về tính tổn thương nhưng nhìn trên tổng thể, có thể nói rằng, sẽ có một sự co cụm dân cư về khu vực nội thành cũ, vốn dĩ là một vùng đất cao so



với những vùng còn lại. Những quận như Quận 8, Quận 7, huyện như Bình Chánh, Nhà Bè, và Cần Giuộc cần có giám mạnh về quy mô dân số. Một hiện tượng được dự báo diễn ra khi có tác động mạnh của BĐKH là sự dịch chuyển dân cư. Hiện nay dự báo giai đoạn 2011-2020, đang có xu hướng chuyển dịch dân số từ khu vực trung tâm nội thành cũ sang các khu vực nội thành mới là quận 2, 7, 9, 12, Thủ Đức và ngoại thành (khu vực Hóc Môn, Củ Chi, Nhà Bè, Bình Tân, Bình Chánh,...) do sự phát triển của hệ thống giao thông công cộng như các đường vành đai, các tuyến tàu điện ngầm sẽ giúp kết nối các khu vực dân cư với khu trung tâm thương mại nội thành cũ và tình trạng giá đất tại khu vực nội thành cao. Nay kết hợp thêm với yếu tố BĐKH, sự dịch chuyển còn có thể mạnh hơn do các khu vực cao sẽ thu hút các dự án phát triển đô thị thay thế dần cho các vùng trũng thấp. Biến đổi khí hậu sẽ ảnh hưởng đến hầu hết tất cả lĩnh vực trong đời sống kinh tế - xã hội của thành phố một cách trực tiếp hoặc gián tiếp. Vùng ảnh hưởng không gói gọn trong phạm vi thành phố, mà còn tại các tỉnh

thành trong khu vực Nam bộ. Với những tác động của biến đổi khí hậu trên diện rộng về địa lý và lĩnh vực, trong đó rõ nét ở khu vực ven bờ hoặc lĩnh vực nông nghiệp, sẽ có sự dịch chuyển lao động, dân cư đến khu vực có hoạt động kinh tế thuận tiện, ổn định hơn. Điều này ảnh hưởng không ít đến TP.HCM. Công tác quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế - Xã hội rất quan trọng, mang tính chiến lược bao gồm việc phân tích, đánh giá hiện trạng các mặt kinh tế, xã hội, đô thị, môi trường và đưa ra định hướng, dự báo các chỉ tiêu phát triển cho giai đoạn sắp tới. Công tác này cần căn cứ vào dữ liệu đa ngành từ các quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành và các dữ liệu kinh tế - xã hội - đô thị - môi trường khác làm cơ sở cho việc quy hoạch. Với tình hình diễn biến phức tạp của biến đổi khí hậu, công tác quy hoạch, dự báo phát triển kinh tế xã hội sẽ gặp nhiều trở ngại bởi việc tích hợp các thông số, tiêu chí ứng phó biến đổi khí hậu để điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch kinh tế - xã hội là việc rất khó khăn do chưa có cơ sở khoa học cũng

như cơ sở pháp lý cụ thể để hướng dẫn thực hiện. Vấn đề này sẽ cần rất nhiều thời gian để nghiên cứu và cần sự phối hợp của các chuyên gia về quy hoạch, biến đổi khí hậu và nhiều lĩnh vực khác ở trong nước cũng như quốc tế mới có thể thực hiện. Theo Chiến lược quốc gia ứng phó biến đổi khí hậu vừa được Thủ tướng phê duyệt (tháng 12/2011) thì việc lồng ghép biến đổi khí hậu vào các quy hoạch chiến lược là hết sức cần thiết, trong đó có công tác quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế - Xã hội.

Y tế - sức khỏe cộng đồng:

Mạng lưới cơ sở vật chất của ngành y tế, cần được xem xét lại. Một số công trình như khu y tế kỹ thuật cao Bình Chánh cần được tính toán. Các bệnh viện, trạm xá nằm trên các địa bàn ngập trũng cần di dời. Việc bố trí lại cơ sở vật chất ngành y tế cần kết hợp với việc quy hoạch lại dân cư. Các khu vực có nguy cơ ngập do nước biển dâng, cơ sở hạ tầng bị "vô hiệu hóa" cần kế hoạch di dời. Làm sao để khả năng tiếp cận các cơ sở khám chữa bệnh của người dân được dễ dàng. Những cơ sở y tế còn có khả năng



Ảnh: Ashui.com

"bám trụ" cần có những giải pháp như nâng nền, đắp bờ bao,... Một điều quan trọng nữa là khi tình hình ngập lụt xảy ra rộng lớn trên địa bàn TP thì việc gia tăng dịch bệnh làm ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng người dân nên cần tăng cường năng lực y tế dự phòng và cứu trợ, phòng chống các bệnh truyền nhiễm.

Giáo dục, việc làm:

Tương tự như ngành y tế, ngành giáo dục là ngành phục vụ thiết thực nhu cầu học hành của người dân và con em họ. Việc di dời các trường học, củng cố các trường học để giữ lại hoạt động là hết sức cần thiết. Cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học cần đầu tư để bảo đảm ổn định tránh việc di dời đại trà. Các cơ sở giáo dục tư nhân (phổ thông và đại học) ở những vùng trũng ngập cần có biện pháp để củng cố. Do biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực, ngành nghề nên số người mất việc làm có nhiều khả năng gia tăng đáng kể. Bộ phận người lao động trong khu vực chính thức (sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ lớn,...) có thể được tái sắp xếp và

bố trí theo xí nghiệp, đơn vị của họ, khả năng mất việc làm có thể xảy ra nhưng mức độ không lớn. Tuy nhiên đối với trong khu vực phi chính thức (lao động tự do, buôn bán, dịch vụ), một số lượng lớn những người hoạt động sẽ bị ảnh hưởng. Nhìn chung, biến đổi khí hậu sẽ gây tác động tiêu cực đến các khía cạnh xã hội và vấn đề là làm sao ổn định được cuộc sống, công ăn việc làm của người dân Thành phố nói chung và đặc biệt là người dân ở những vùng bị ngập. Trong đó người nghèo sẽ bị tác động nhiều nhất. Dân cư một số vùng của TP HCM đã có một lối sống thích nghi với ngập nước do triều cường ở các vùng Bình Thạnh, Quận 6, Quận 7, quận 8,... bằng cách xây các bờ chắn, ngăn nước vào nhà. Tuy nhiên, để thích nghi với Biến đổi khí hậu trong tương lai, vùng ngập sẽ gia tăng diện tích, thời gian ngập dài thêm, người dân chẳng những cần chuẩn bị tâm lý mà còn phải biết cách "sống chung với lũ".

Từ góc nhìn của một đơn vị nghiên cứu, tham mưu phát triển cho Thành phố, trực tiếp triển khai nghiên cứu để

án quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội TP.HCM đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025, để án này, cũng như hàng loạt những chương trình phát triển khác đã bước đầu nghiêm túc xem xét và tính đến tác động của BĐKH nhưng đều chỉ ở mức độ tổng quát. Việc tiếp tục nghiên cứu, nhất là những đánh giá về tính tổn thương của các lĩnh vực tạo tiền đề triển khai thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH hay đề xuất điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế xã hội trong giai đoạn tiếp theo với một phạm vi rộng hơn, trải rộng khắp vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long sẽ là nhiệm vụ quan trọng và cần thiết.□

Tài liệu tham khảo:

- Tài liệu các chuyên đề nghiên cứu về BĐKH: "xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH trong lĩnh vực phát triển kinh tế xã hội", Viện Nghiên cứu phát triển TPHCM, 2012.
- Kịch bản BĐKH đối với TPHCM, TS. Nguyễn Kỳ Phùng, 2011
- Kịch bản BĐKH và nước biển dâng cho Việt Nam, Bộ TNMT, 2009
- Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó BĐKH, Bộ TNMT, 2010
- Tác động về kinh tế của BĐKH tại Đồng Nam Á: báo cáo khu vực, ADB, 2009.

ỨNG PHÓ VỚI NGẬP LỤT VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU: “Cần sự chung tay của các nhà quy hoạch”

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (TPHCM) NẸM TRÊN MỘT NỀN ĐẤT THẤP TRONG LƯU VỰC SÔNG ĐỒNG NAI VÀ GẦN BIỂN, DO ĐÓ DỄ DÀNG BỊ NGẬP DO MƯA LỚN, NƯỚC LŨ THƯỢNG NGUỒN HAY TRIỀU CƯỜNG. TRONG TƯƠNG LAI, RỦI RO CỦA THÀNH PHỐ CÓ THỂ CÒN TRẦM TRỌNG HƠN KHI HỆ QUẢ CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (BĐKH): NƯỚC BIẾN DĂNG CAO VÀ LƯỢNG MƯA GIA TĂNG BẤT THƯỜNG, TÁC ĐỘNG VÀO VÙNG ĐẤT NÀY. NGÂN HÀNG THẾ GIỚI XẾP TP HCM VÀO DANH SÁCH 10 THÀNH PHỐ RỦI RO NHẤT THẾ GIỚI VỀ QUY MÔ DÂN SỐ CHỊU ẢNH HƯỞNG BĐKH⁽¹⁾. ĐÁNH GIÁ LẠI QUÁ TRÌNH 10 NĂM THÀNH PHỐ “TUYÊN CHIẾN” VỚI TÌNH TRẠNG NGẬP LỤT, TẬP CHÍ QUY HOẠCH ĐÔ THỊ ĐÃ CÓ CUỘC TRAO ĐỔI VỚI ÔNG HỒ LONG PHI, GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM QUẢN LÝ NƯỚC VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, ĐẠI HỌC QUỐC GIA TPHCM VỀ NGẬP LỤT TRONG ĐÔ THỊ, BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ VAI TRÒ CỦA QUY HOẠCH (QH).



Ông Hồ Long Phi tại một hội nghị về biến đổi khí hậu tại Helsinki, Phần Lan.

Sau một thập niên chống ngập và bắt đầu ứng phó với BĐKH tại TP HCM, là người vừa trực tiếp tham gia triển khai nhiều dự án, vừa làm nghiên cứu, ông đánh giá như thế nào về chặng đường vừa qua? Các dự án chống ngập cho TPHCM đã khởi đầu từ bản QH tổng thể thoát nước do JICA tài trợ và được thực hiện bởi công ty tư vấn PCI (Nhật Bản). Nhìn chung, đây là một QH khá tốt, tạo điều kiện cho các dự án ODA triển khai từ 2003 đến nay. Tiến độ của các dự án kéo dài đến 10 năm và thực sự chưa có dự án nào hoàn tất. Tuy nhiên kết quả quan trắc cho thấy rằng các dự án này và nhiều dự án nhỏ khác cũng đã dần phát huy tác dụng từ 2008 trở lại đây. Các khu vực ngập triều cục bộ cũng đang dần được kiểm soát bằng

giải pháp tại chỗ với hơn 600 van một chiều và máy bơm đã được lắp đặt. Có thể nói rằng đỉnh điểm của tình trạng ngập ở TPHCM là năm 2007 với trên 100 vị trí. Con số này chỉ còn 31 trong năm 2011. Năm 2011 cũng là năm mà lần đầu tiên không thấy chất vấn của HĐND TP về tình trạng ngập. Những thành công bước đầu minh chứng cho luận điểm chưa cần thiết triển khai dự án kiểm soát triều trên diện rộng mà kinh phí ước tính hiện tại sẽ không dưới 3 tỉ USD. Thay vào đó nên can thiệp từng bước và có trọng điểm như đã được triển khai trong thời gian qua trong khi chờ đợi những giải pháp can thiệp dài hạn.

Còn những mục tiêu nào chúng ta chưa hoàn thành?

Điều chưa làm được hoặc sẽ phải làm vẫn còn là thách thức lớn trước mắt. Thứ nhất, các dự án chống ngập trong hiện tại chỉ mới triển khai cho khu vực trung tâm với tổng diện tích phụ trách chừng 100 km². (Trong khi đó) Phần diện tích đang chuẩn bị đô thị hoá càng lúc càng tăng dần và có thể đạt đến 850km² vào năm 2025. Nếu ước tính theo kinh phí đã bỏ ra cho khu vực trung tâm, thì cần đầu tư khoảng 7 tỉ USD cho các khu vực còn lại trong hai thập niên tới, kể cả phần thoát và xử lý nước thải. Với khả năng giải ngân chưa đầy 100 triệu USD/năm như hiện nay thì tình trạng ngập sẽ dần xuất hiện ở

khu vực ngoại thành trong những năm tới nếu chúng ta không có giải pháp để khắc phục.

Thứ hai, tình trạng BĐKH, có nguyên nhân cục bộ và toàn cầu, đã làm cho hệ thống kiểm soát ngập không làm việc đúng như mong đợi. Thay vì chu kỳ tràn cống thiết kế dự kiến là 2-3 năm, những hệ thống này hiện nay chỉ có thể đáp ứng chống ngập với tần suất không quá 1 lần/năm. Con số này sẽ tiếp tục tăng dần đi theo thời gian. Điều này đòi hỏi những cách tiếp cận mềm để bổ sung cho giải pháp công trình. Giải pháp thì đã có, tính toán cũng đã xong. Tuy nhiên vấn đề này chỉ có thể được giải quyết nếu có sự chung tay của các nhà QH đô thị và sự đồng thuận của cộng đồng.

Thứ ba, vấn đề cảnh báo lũ từ thượng nguồn và kế hoạch ứng phó để giảm thiểu thiệt hại cần được đặt lên ưu tiên hàng đầu. Các hiểm họa do thiên tai luôn chờ chờ bất chấp tất cả những nỗ lực của con người. Không thể có giải pháp đảm bảo chống ngập 100%. Quan điểm kiểm soát ngập hiện đại cho rằng thay vì chỉ tập trung tìm cách giảm tần suất xuất hiện ngập như cách chúng ta đang làm hiện nay (*flood protection*), thì giải pháp thông minh hơn là: tìm cách để sao cho xảy ra thiệt hại ít nhất khi bị ngập (*flood resilience*). Đây là một vấn đề có tính liên ngành, trong đó QH đô thị đóng vai trò trung tâm.

Thứ tư, các hồ chứa ở thượng nguồn

vẫn được hoạt động theo chế độ tối ưu hóa lợi nhuận ngành. Do đó, vào cuối mùa mưa, các hồ này đều tích đầy nước để chuẩn bị cho mùa khô năm tới. Chỉ cần một trận bão lịch sử xảy ra vào cuối mùa mưa là một Bangkok thứ hai sẽ có thể tái diễn tại TPHCM. Do đó việc phối hợp liên ngành và trên toàn lưu vực trên quan điểm lợi ích tổng thể là điều cực kỳ quan trọng. Quản lý nước lưu vực vẫn còn là một vấn đề vượt ngoài khả năng giải quyết của các nhà kỹ thuật.

Thứ năm, nhiều dự án có quy mô lớn và cực lớn đang tìm cách viện cớ chống ngập để can thiệp thô bạo vào tự nhiên. Những dự án này thường dựa vào các kịch bản dài hạn mang tính hù dọa để tác động vào chính sách theo hướng có lợi cho họ. Đặc điểm chung của các dự án này là cách tiếp cận “dự báo và hành động”. Phương pháp này nguy hiểm ở chỗ các dự báo dài hạn thường không chính xác, đặc biệt là trong điều kiện rất không chắc chắn của BĐKH. Do đó các tác động kiểu “can thiệp một lần” hàm chứa khá nhiều rủi ro cả về kinh tế lẫn kỹ thuật. Phương pháp tiếp cận hợp lý là phải dựa vào tự nhiên để hành động và chỉ can thiệp từng bước để có thể thích nghi tốt nhất với các diễn biến không chắc chắn trong tương lai xa.

Cuối cùng, một vấn đề nan giải khác là tình trạng lún trên diện rộng do khai thác nước ngầm và tải trọng nhà cao tầng trên đất yếu. Đây là tình trạng phổ biến có tính quy luật và đã xảy ra ở nhiều thành phố khác như Thượng Hải, Bangkok, Jakarta... Quan trắc ở TPHCM cho thấy tốc độ lún trung bình ở TPHCM trong thời gian 1995-2010 cao gần gấp 5 lần so với tốc độ dâng của mực nước biển cùng thời kỳ.

Một lần nữa ông cho rằng cần cần thiết phải triển khai các dự án kiểm soát triều tổn kém. Trước đó ông cũng đưa ra những nghiên cứu thực nghiệm về nguyên nhân gây ngập lụt tại TP HCM và kết luận rằng chính là việc phát triển đô thị đã là nguyên nhân chính⁽²⁾. Những kết luận này đã thuyết phục được chính quyền thành phố và có tác động đến chính sách phát triển đô thị hay chưa?

Tác động của những hoạt động của con người đối với ngập lụt đô thị là điều có thể khẳng định cả về khoa học lẫn thực tiễn. Tôi cũng đã chứng minh được rằng việc theo đuổi những giải pháp quy mô lớn vào thời điểm hiện nay sẽ sai lầm cả về kinh tế lẫn kỹ thuật. Bài học ý lại vào hệ thống chống ngập quy mô lớn của Bangkok vào cuối năm 2011 đã chứng minh cho luận điểm này. Những giải pháp quy mô lớn sẽ không đủ tính mềm dẻo cần thiết cho việc thích nghi với những yếu tố không chắc chắn, nhưng lại đòi hỏi tập trung nguồn lực quá sớm và quá nhiều trong điều kiện kinh tế vĩ mô còn rất khó khăn. Một yếu tố nữa cũng cần chú ý là việc vận hành và duy tu những hệ thống quy mô lớn như vậy là không đơn giản và hàm chứa nhiều rủi ro.

Trong bối cảnh vẫn còn tồn tại những đối lập về quan điểm như thế, TPHCM đã chọn cách làm song song. Một mặt vẫn triển khai các bước chuẩn bị kỹ thuật cho dự án kiểm soát triều trên diện rộng theo đề xuất của Bộ NN-PTNT vì đây là bản QH đã được phê duyệt bởi Thủ tướng và trở thành pháp lệnh đối với các cơ quan nhà nước. Mặt khác thành phố vẫn tiến hành song song dự án QH kiểm soát ngập theo quan điểm tích hợp do chính phủ Hà Lan tài trợ⁽³⁾. Bản thân Trung tâm chống ngập TP HCM (TTCN) đã triển khai khá nhiều những dự án cục bộ, quy mô nhỏ nhằm giải quyết trực tiếp và tức thời vấn đề ngập lụt chứ không trông chờ vào dự án quy mô lớn và đã có những thành công rõ nét.

Đối với vấn đề quản lý xây dựng đô thị, một số sự kiện gần đây được đăng tải trên báo chí liên quan đến việc khôi phục dung tích điều tiết nội thị (chẳng hạn như vụ lấp rạch Tân Cảng⁽⁴⁾) cũng có thể cho thấy phần nào sự thay đổi về quan điểm của TP. Tuy nhiên để tạo ra một chuyển biến rõ rệt trên diện rộng còn cần nhiều hơn thế.

Ông đã nhắc đến giải pháp mềm và nhấn mạnh vai trò của các nhà QH đô thị. Vậy đó là những giải pháp gì và vai trò của QH đô thị như thế nào để thực hiện chúng?

Giải pháp thứ nhất: hoàn trả và mở rộng từng bước không gian dành cho nước. Quy luật phân bố của nước rất dễ hiểu: Nó chỉ chiếm ngụ ở những nơi thấp nhất. Bất cứ QH không gian nào dành chỗ của nước, trước sau gì cũng sẽ phải trả giá. Một đề án QH đô thị nhất thiết phải tích hợp một không gian tối thiểu dành cho nước, cũng tương tự như không gian dành cho giao thông, công nghiệp, dân cư, cây xanh... thay vì tìm cách đẩy nước đi chỗ khác. Trong điều kiện bất định của BĐKH, giải pháp không gian dành cho nước sẽ phải đủ mềm dẻo để có thể thích nghi theo thời gian.

Vai trò của nhà QH đô thị là phải tôn trọng quy luật này và phát huy các sáng kiến có thể để giúp không gian dành cho nước có thể thích nghi được với BĐKH, đồng thời đủ tính khả thi về kinh tế, kỹ thuật và dân trí. Các kỹ sư thoát nước chỉ có thể cung cấp số liệu đầu vào về dung tích cần thiết và vị trí của các khu vực điều tiết chính, nhưng thể hiện chúng ra thành giải pháp đô thị sẽ cần sự đóng góp của các nhà QH. Còn trong thực tế hiện nay, cách làm thông thường vẫn là: Các bản QH được vạch ra trước, thể hiện mong muốn của nhà chuyên môn hoặc thậm chí là của người đặt hàng và không loai trừ là dưới tác động của các nhóm lợi ích. Sau đó, nhiệm vụ của các kỹ sư thoát nước là phải giải quyết ngập lụt dựa theo đồ án QH không gian đã được duyệt. Một quy trình như vậy thường làm hạn chế chọn lựa về phạm vi và giải pháp của các kỹ sư thoát nước. Ví dụ điển hình là bản QH không gian của TPHCM đến 2025 đã đề xuất phát triển bốn khu vực vệ tinh chung quanh khu đô thị hiện hữu. Ba trong bốn khu vực này nằm ở vùng trũng, thấp và dễ thương tổn do ngập lụt. Từ cách tiếp cận này mà Bộ NN-PTNT đã có lý do để đề ra những bản QH chống ngập trị giá nhiều tỉ USD theo kiểu bao bọc quanh thành phố hay thậm chí xây dựng hẳn một tuyến đê biển nối từ Vũng Tàu qua Gò Công. Những tác giả của bản QH này có được trong tay một lý lẽ biện minh rất thuận lợi chính là đề án QH chung TPHCM đến 2025 do Thủ tướng phê



NAM SÀI GÒN

một lược sử quy hoạch

Quy hoạch sư **NGUYỄN ĐỖ DŨNG**

Vị trí đô thị Nam Sài Gòn trong tổng thể TP HCM. Nguồn: SOM

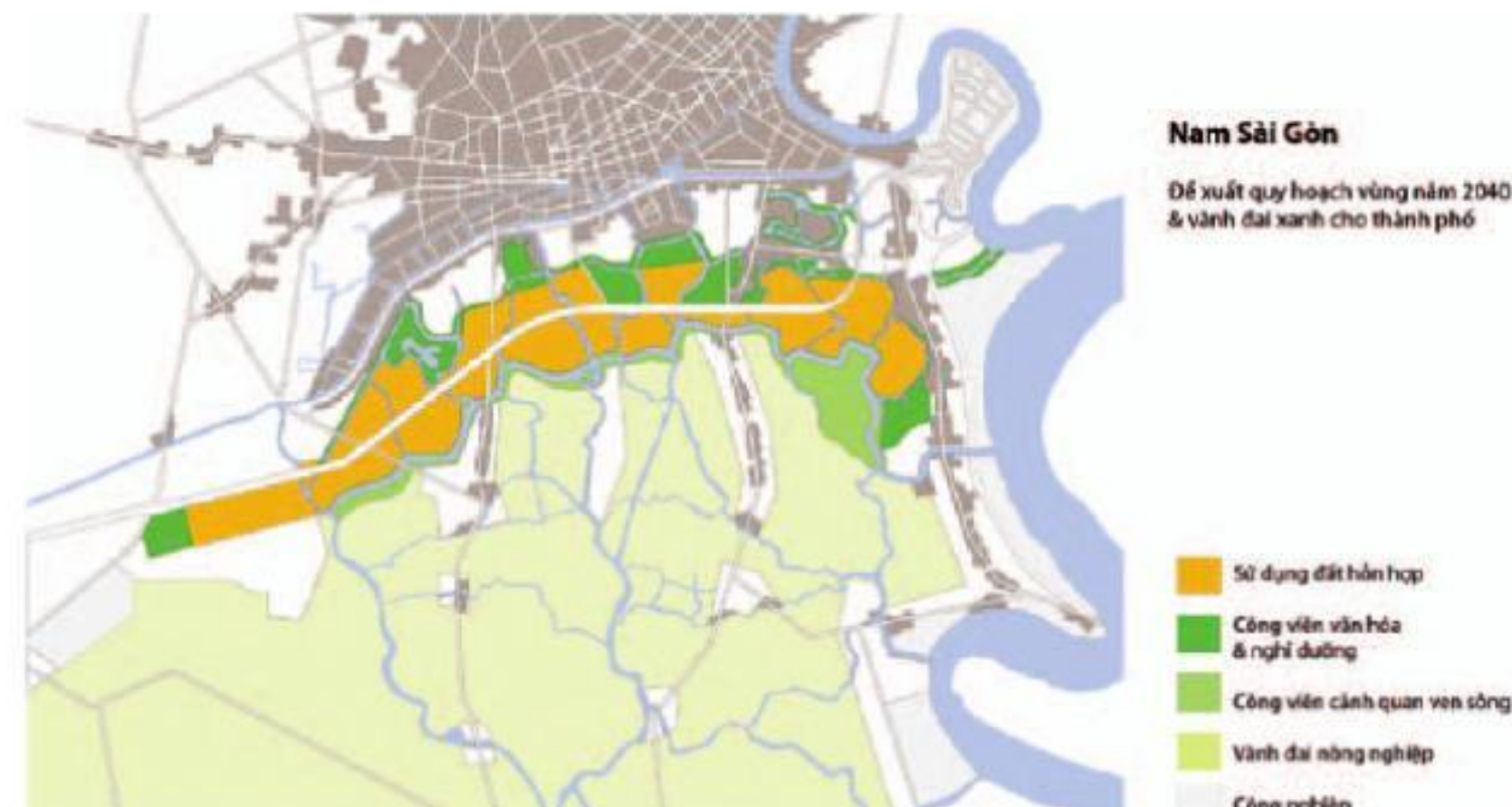
NAM SÀI GÒN (NSG), VỚI KHU TRUNG TÂM PHÚ MỸ HƯNG (PMH) ĐÃ NÊN HÌNH HẢI, LÀ DỰ ÁN QUY HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUY MÔ LỚN ĐẦU TIÊN Ở VIỆT NAM TỪ SAU 1975. DỰ ÁN LÀ MỘT DẤU MỐC LỊCH SỬ QUAN TRỌNG TRONG QUÁ TRÌNH VIỆT NAM CHUYỂN ĐỔI SANG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG, HÒA NHẬP TRONG CỘNG ĐỒNG THẾ GIỚI, VÀ BƯỚC CHẶN VÀO DÒNG CHẢY TƯ BẢN VÀ VĂN HÓA TOÀN CẦU TRONG LĨNH VỰC KIẾN TẠO ĐÔ THỊ. NHƯNG CŨNG GIỐNG NHƯ BẤT CỨ DỰ ÁN NÀO KHÁC Ở CÙNG QUY MÔ VÀ THAM VỌNG, CÂU CHUYỆN NSG VÀ PMH KHÔNG PHẢI KHÔNG ẨN CHỨA NHỮNG MẪU THUẦN VÀ MẶT TRÁI. GHI LẠI NHỮNG BƯỚC ĐI TRONG LỊCH SỬ CỦA DỰ ÁN, HỌC LẠI BÀI HỌC THÀNH CÔNG VÀ GHI NHẬN MẶT TIÊU CỰC CỦA ĐỒ ÁN NSG/PMH LÀ NỖ LỰC CỦA BÀI VIẾT NÀY.

Bước khởi đầu

Câu chuyện "Nam Sài Gòn" bắt đầu từ năm 1989 khi ông Phan Chánh Đường, khi ấy là giám đốc Liên hiệp sản xuất kinh doanh XNK Quận 5 - Cholimes - đề xuất xây dựng một khu chế xuất đầu tiên của cả nước tại TP HCM (1). Sau khi nhận được sự chấp thuận của lãnh đạo thành phố, ông Đường bắt tay vào lựa

chọn một địa điểm để thực hiện đề án. Nhiều lần đi thực địa tìm hiểu các vùng đất, tôi dừng chân ở vùng đất có diện tích 300 ha trên bán đảo Tân Thuận Đông huyện Nhà Bè (nay thuộc phường Tân Thuận Đông quận 7) và vùng này có nhiều điều kiện thuận lợi: gần cảng Tân Thuận, gần nguồn lao động từ cư dân quận 4 và quận 8, cách trung tâm TP không xa. [] nhiều người cho rằng

sự lựa chọn này quá mạo hiểm vì đây là vùng đầm lầy, nền đất yếu, con trâu nhảy xuống còn chìm hướng gì đất nhà máy. Nhưng tôi vẫn tin vào cách nhìn của mình. Bởi nếu các con đường Nguyễn Huệ, Lê Lợi, Hàm Nghi (Quận 1) có thể từ vùng sinh lầy ngày xưa phát triển thành khu dân cư, mua bán sầm uất như ngày nay thì vùng đất Nhà Bè cũng có thể xây dựng khu chế xuất. Hơn nữa, từ



Cấu trúc đô thị Nam Sài Gòn tạo bởi hệ thống kênh rạch. Nguồn: SOM

đây có thể thực hiện hàng loạt chương trình đầu tư để đưa TPHCM phát triển ra biển Đông.(1) Bước tiếp theo của dự án là tìm một đối tác nước ngoài để cùng thực hiện dự án. Thời điểm đầu thập niên 90 là giai đoạn của quá trình thực hiện chính sách Đổi Mới và thu hút đầu tư quốc tế. Thị trường Việt Nam lúc đó còn quá mới mẻ và chưa gây dựng được sự tin cậy trong giới đầu tư quốc tế (2). Hệ thống luật pháp chưa hoàn thiện và không khuyến khích đầu tư ngoại quốc trong lĩnh vực bất động sản (2). Trong bối

cảnh đó, tập đoàn Central Trade & Development Group (CT&D), bộ phận kinh doanh mới thành lập năm 1989 của Quốc Dân Đảng tại Đài Loan nhưng đã tách ra hoạt động độc lập vào năm 1993, đồng ý tham gia đầu tư với một nỗ lực mở rộng các quan hệ quốc tế trong hoàn cảnh bị Trung Quốc cô lập (3), đồng thời nhằm phân tán bớt đầu tư ra khỏi thị trường Trung Quốc (2).

Chiến lược đầu tư

Do khu chế xuất đặt tại Tân Thuận nằm ở vị trí ngõ cụt về giao thông,

CT&D nhận thấy cần phải có một tuyến đường lớn nối với hệ thống đường huyết mạch trong vùng mà không phải đi xuyên qua khu trung tâm thành phố hiện hữu. Đường Bình Thuận, sau này đổi tên thành Đại lộ Nguyễn Văn Linh, dài 18km, rộng 120 m với 6 làn cao tốc và 4 làn song hành nối Tân Thuận với Quốc lộ 1 ở Bình Chánh được đề xuất xây dựng dưới hình thức BT (Xây dựng - Chuyển giao). Tuyến đường mới này gợi ý cho sự phát triển đô thị dọc theo hai bên đường và tạo nguồn tài chính để xây dựng tuyến đường. Từ đó, một khu



Sử dụng đất tại đô thị Phú Mỹ Hưng. Nguồn: SOM



Sử dụng đất tại đô thị Phú Mỹ Hưng. Nguồn: SOM

vực phát triển đô thị mới rộng gần 3000 hecta dọc theo đại lộ Nguyễn Văn Linh có tên gọi Nam Sài Gòn ra đời (2). CT&D và Công ty Phát triển Công nghiệp Tân Thuận (IPC) của thành phố hợp thành liên doanh Phú Mỹ Hưng (PMH) để phát triển 750 hecta khu trung tâm của đô thị này. Trình tự đầu tư của CT&D là xây dựng trước tiên khu chế xuất Tân Thuận vào năm 1993 với quy mô 200 nhà máy và 80.000 công nhân (4). Tiếp theo là xây dựng nhà máy nhiệt điện

675 MW tại Hiệp Phước với mục tiêu đưa vào sử dụng tổ máy đầu tiên năm 1997. Bước cuối cùng và tham vọng nhất là xây dựng một khu đô thị hiện đại với hạ tầng đẳng cấp quốc tế giữa lòng một Việt Nam mới bước ra khỏi thời kỳ kinh tế bao cấp. Khu đô thị này cung cấp hạ tầng đẳng cấp quốc tế mà khu trung tâm hiện hữu không thể đáp ứng, phục vụ nhu cầu phát triển của thành phố và của các tập đoàn đa quốc gia tới đầu tư tại địa phương (2 & 7).

Trong chiến lược triển khai dự án, để thu hút đầu tư và đảm bảo đẳng cấp quốc tế của dự án, những thương hiệu hàng đầu trong kiến trúc và thiết kế đô thị được mời tham gia tư vấn. Hai tháng sau khi được cấp giấy phép đầu tư xây dựng đô thị vào năm 1993, liên doanh PHM tổ chức cuộc thi quốc tế với sự tham gia của ba "ông lớn" là công ty Skidmore, Owings & Merrill (SOM) và Koetter Kim & Associates của Hoa Kỳ, và Kenzo Tange & Associate đến từ Nhật Bản. Mặc dù



Phương án khu Phú Mỹ Hưng của Koetter Kim & Associates. Nguồn: koetterkim.com

phương án của SOM được lựa chọn, hai đơn vị tư vấn còn lại được mời tiếp tục tham gia quá trình thiết kế nhằm đánh bóng tên tuổi dự án và giúp kết nối với giới đầu tư quốc tế.

Giải pháp thiết kế

Với mục tiêu xây dựng một thành phố mới cho 1 triệu người dọc theo đại lộ Nguyễn Văn Linh và trên vùng đất từng là đầm lầy, phương án của SOM đề xuất xây dựng "thành phố của những hòn đảo" cấu thành bởi những khu dân cư có kích thước nằm trong bán kính đi bộ (*walkable neighborhoods*) và tách biệt với nhau bởi hệ thống kênh rạch (5). Bên cạnh việc tạo dựng hòn nơi chốn cho đô thị, việc bảo tồn những dòng kênh này giúp tiếp tục các hoạt động giao thông và thương mại bằng đường thủy, đảm bảo cân bằng hệ sinh thái và chất lượng nước và không khí trong khu vực. Đại lộ Nguyễn Văn Linh là một hành lang giao thông mà sẽ được nâng cấp theo thời gian từ đường đô thị lên đường cao tốc và từ tuyến xe buýt lên tuyến đường tàu điện mặt đất (5). Trung tâm NSG, đô thị PMH được quy hoạch với một ngôn ngữ đô thị đơn giản, mạch lạc và nhấn mạnh tới sự tương tác giữa các thành tố của đô thị. Mạng đường ô bàn cờ với một số đoạn uốn theo địa thế mặt nước. Công trình

lớn thường bao lấy thể đất, khéo léo giấu sân trong hoặc bãi đậu xe phía sau. Các công trình cũng có khoảng lùi nhỏ, hoạt động gắn liền với vỉa hè, có mặt tiền uốn theo hướng của đường và do đó định hình và tương tác không gian công cộng phía trước công trình. Cảnh quan của một ô phố điển hình đồng nhất ở 90m đối với khu dân cư và 110m đối với khu thương mại. Những thành tố đô thị này, vốn tìm thấy nguyên vẹn trong trung tâm cũ của Hà Nội và TP HCM xây dựng từ thời Pháp, hầu như không còn tìm thấy trong các đô án kiến trúc và quy hoạch đương đại ở Việt Nam (do ảnh hưởng của *Chủ nghĩa Hiện đại*?).

Về công năng, PMH được thiết kế để trở thành một trung tâm đa chức năng với các loại hình công trình đa dạng từ nhà ở tới văn phòng, trường học quốc tế, khu thương mại, khách sạn và cả một nhà triển lãm quy mô lớn. Hầu như không có một yếu tố nào của "bộ công cụ kiến tạo đô thị hậu-hiện đại hoàn hảo" bị bỏ sót (6). Cuối cùng, thiết kế đô thị nhấn mạnh tới sự đa dạng về quy mô công trình, mật độ, kích thước đường phố và quy mô công viên mà tác giả đồ án ghi nhận trong các khu dân cư truyền thống của Sài Gòn vốn nổi tiếng về sức sống và sự sôi động của chúng (5).

Đồ án quy hoạch và đầu tư khu đô thị NSG/PMH nhận được sự hỗ trợ cần thiết của chính quyền TP HCM, đồng thời cũng là một đối tác kinh doanh trong liên doanh PMH thông qua IPC. Do quy hoạch chung năm 1993 không đề xuất phát triển xuống phía Nam, thành phố đã cập nhật dự án NSG, điều chỉnh quy hoạch chung và xác định hướng Nam - hướng "tiến ra biển Đông" - là một trong những hướng phát triển chính của thành phố. Ban Quản lý Khu Nam được thành lập để thiết lập hệ thống hành chính "một cửa - một dấu" nhằm gia tăng tốc độ triển khai dự án trên địa bàn - mô hình quản lý phát triển đầu tiên tại Việt Nam (2). Thành phố cũng xây dựng mới hoặc nâng cấp các trục giao thông kết nối khu đô thị mới với trung tâm thành phố như đường Nguyễn Hữu Thọ, cầu Nguyễn Tri Phương và cầu Chánh Hưng.

Khen và Chế

Là một trong những đồ án khu đô thị mới được quy hoạch hoàn chỉnh đầu tiên ở Việt Nam từ sau 1986 và là "thành phố được quy hoạch tổng thể theo chuẩn mực thế giới lớn nhất ở châu Á" (7), Nam Sài Gòn nói chung và Phú Mỹ Hưng nói riêng nhận được sự khen ngợi của giới chuyên môn trong và ngoài nước.



Phối cảnh đường phố. Nguồn: SOM



Phối cảnh công viên. Nguồn: SOM



Phiên bản quảng cáo "mong muốn: một triệu cư dân" của liên doanh Phú Mỹ Hưng. Nguồn: Waibel 2004

khác biệt về phương pháp mà đồ án mang đến so với các khu đô thị thực hiện bằng quan niệm thiết kế phổ biến trong nước.

Bên cạnh những sự khen ngợi trên của các tổ chức chuyên môn, đô thị NSG/PMH cũng nhận được những câu hỏi và phê phán về xã hội, văn hóa và môi trường. Nằm không xa những khu vực nghèo nhất của thành phố và khu chế xuất Tân Thuận, nơi hàng chục ngàn công nhân có mức lương cả năm chỉ đủ mua 1 m² sàn ở PMH, dự án nổi lên như một ốc đảo về xã hội và kinh tế trong lòng TP HCM. Với thái độ bi quan thường thấy của các nhà nghiên cứu xã hội, giáo sư Douglass (ĐH Hawaii) mô tả PMH như một thế giới viễn tưởng, tách rời khỏi thực tế xã hội, và được xây dựng và quản lý nhằm phục vụ riêng cho tầng lớp giàu mới và nhóm nhỏ chuyên gia ngoại quốc tại Việt Nam (8). Ông cũng cho rằng dù có vai trò quan trọng của chính quyền địa phương, PMH cơ bản là một dự án tư nhân mà trong đó không gian công cộng không còn thực sự công cộng bởi camera và lực lượng an ninh luôn túc trực để đảm bảo không có những đối tượng không mong muốn trong khu vực. Ông viết:



Trụ sở Công ty cấp nước Nhà Bè với tường rào bảo vệ và sân trước tách biệt công trình với vỉa hè/không gian công cộng - một hình ảnh đặc trưng của thiết kế đô thị truyền thống ở Việt Nam - tương phản với "làng giếng" cao ốc IPC vốn không có hàng rào và công trình xây sát vỉa hè như nhiều công trình khác tại Phú Mỹ Hưng. Nguồn: tylevang

Sự ghi nhận sớm nhất là Giải thưởng Kiến trúc đô thị lần thứ 42 do Tạp chí Progressive Architecture (PA, Hoa Kỳ) trao tặng năm 1995. Đánh giá về đồ án, các giám khảo khen ngợi sự tỉ mỉ và sự hài hòa trong thiết kế ở các tỷ lệ khác nhau cũng như cách tiếp cận về khí hậu và địa lý. Tuy nhiên, mặc dù xác nhận sự nỗ lực của tư vấn trong tìm kiếm một mô hình đô thị từ văn hóa địa phương, các thành viên giám khảo vẫn dấn đo về "những "chiến binh" phương Tây đến nói cho một dân tộc khác cách họ tổ chức đô thị" (6). Tiếp bước tạp chí PA, Viện Kiến trúc Hoa Kỳ (AIA) trao cho đồ án Giải thưởng danh dự về thiết kế đô thị năm 1997 - đồ án khu đô thị đầu tiên ở châu Á nhận được vinh dự này. Ban giám khảo của AIA nhận xét: "Đồ án này bắt nguồn từ lịch sử kiến tạo đô thị với hình dáng được gợi ý từ lịch sử của mảnh đất này. Đồ án có vai trò như là một ví dụ điển hình cho các đại dự án đang diễn ra ở những nơi như Đông Nam Á" (12).

Gần 10 năm sau sự ghi nhận của quốc tế, khu đô thị Phú Mỹ Hưng mới được trao giải thưởng chính thức trong nước nhưng là cho công trình đã hoàn thiện chứ không phải đồ án quy hoạch. Trong cùng năm 2008, Phú Mỹ Hưng được Hội kiến trúc sư Việt Nam công nhận Công trình kiến trúc tiêu biểu trong thời kỳ đổi mới và Bộ Xây dựng công

nhận là Khu Đô Thị Kiểu Mẫu (ĐTKM - Quyết định công nhận chỉ có giá trị trong 5 năm). Mặc dù chỉ có hai khu đô thị ở Việt Nam đạt tiêu chuẩn ĐTKM, tiêu chuẩn này thực ra đánh giá chủ yếu trên quy mô dự án (rộng trên 50 hecta, có trên 5000 dân), mức độ xây dựng (hạ tầng lấp đầy 70% diện tích), và tuân thủ các tiêu chuẩn pháp lý vốn (về nguyên tắc) phải đạt được để được phê duyệt. Tiêu chuẩn ĐTKM do đó không hề phản ánh chất lượng thiết kế đô thị cũng như sự



Một vỉa hè điển hình ở Phú Mỹ Hưng với gạch trồng cỏ ở dải đầu xe. Công trình trong Phú Mỹ Hưng hầu hết được thiết kế tiếp cận trực tiếp từ vỉa hè để định hình và tương tác với vỉa hè/không gian công cộng. Nguồn: tylevang

Tầm biến "cấm chụp hình" bên ngoài khu dân cư có tường rào an ninh (gated community) ở PMH là một trong số rất nhiều chỉ dấu rằng những gì từng là công cộng nay trở thành tư hữu và bị hạn chế nghiêm ngặt. PMH cố gắng "vấn minh hóa" công dân của họ bằng cách triệt tiêu các cộng đồng - không người lạ, không tiếng ồn, không hàng rong, không tự tập đông người - bằng cổng rào và nhân viên an ninh. Sự đối lập với vỉa hè ở Sài Gòn không thể mạnh mẽ hơn [] PMH thiếu vắng đời sống xã hội khiến nó trông rỗng về sự sinh động và vui thú.

Ngược lại với quan điểm này, tác giả của đồ án PMH - John Kriken lại tự hào về việc đảm bảo 95% diện tích cây xanh dọc bờ sông phục vụ các hoạt động công cộng và giữ một tỷ lệ cây xanh đáng kể trong đồ án. Thực tế là 50% diện tích công viên của TP HCM 10 triệu dân đang nằm ở Phú

Mỹ Hưng - đô thị hướng tới mục tiêu 100.000 dân - một chỉ dấu phản ánh cả chất lượng sống lẫn sự tương phản với thực tiễn đô thị TP HCM.

Cũng phê phán về sự đa dạng xã hội, giáo sư Waibel có nhận định rằng: "Ngày càng có vẻ như là các cư dân tương lai ở Nam Sài Gòn sẽ không phản ánh xã hội Việt Nam, như là thể hiện trong quảng cáo của PMH" (7). Giáo sư Waibel muốn ám chỉ quảng cáo ấn tượng với khẩu hiệu "wanted: one million residents" ("mong muốn: một triệu cư dân") của PMH trong đó thể hiện sự có mặt nhiều của nhiều thành phần xã hội trong dự án này. Thực tế là không chỉ người nghèo không sinh sống ở PMH, khoảng 50% dân số Phú Mỹ Hưng là người ngoại quốc, mặc dù phần lớn trong số họ thuê lại nhà của chủ sở hữu người Việt (2).

Công ty PMH cho rằng họ đã đưa

ra rất nhiều loại hình nhà ở với chi phí khác nhau cho người có thu nhập trung bình như 11 tòa nhà thuộc dự án Sky Garden có giá từ 400-500 triệu đồng (14). Khách hàng có thể trả góp và vay trả góp qua ngân hàng. Có lẽ không có nhiều người thu nhập trung bình có cơ hội sở hữu nhà PMH với mức giá trên. Thông qua đầu cơ, giá nhà ở một khu đô thị có môi trường sống tốt gia tăng rất nhanh bất chấp nỗ lực của CĐT.

Trước rủi ro về Biến đổi khí hậu (BĐKH) và ngập lụt đang và sẽ đe dọa cuộc sống người dân TP HCM, địa điểm xây dựng dự án và sự tác động của nó vào việc thoát nước tự nhiên giờ đây là vấn đề nhiều học giả phê phán (7 & 15). Người lên tiếng sớm nhất và bền bỉ nhất có lẽ là giáo sư Lê Huy Bá. Ông đặt ra câu hỏi về việc phát triển NSG có là một chính sách



Cụm công trình mới nhất: khu thương mại Hồ Bán Nguyệt xây sát với đường dạo ven hồ để định hình không gian công cộng dọc cảnh quan quan trọng này. Nguồn: tlyevang

phát triển bền vững (15):

Phú Mỹ Hưng được ca ngợi nhiều nhưng có mấy ai chú ý: trong lòng Phú Mỹ Hưng thì đẹp thật nhưng các điểm ngập lụt ở Quận 8 tăng nhiều hơn và cao hơn trước đó.

Ông chỉ ra ba hạn chế chính của việc phát triển đô thị PMH và cả vùng NSG: 1/ bê tông hóa vùng đệm sinh thái của TP HCM khiến gia tăng rủi ro ngập lụt cho toàn thành phố; 2/ quá trình đô thị hóa vùng đất phèn có thể dẫn đến khả năng xi phèn, dẫn đến thoái hóa đất đai trên diện rộng; 3/ Đặc tính của đất với độ mặn cao và nền đất yếu sẽ khiến cho kết cấu công trình và hạ tầng bị ăn mòn và kém ổn định (15).

Tuy nhiên, ngoài các ý kiến chung chung, hiện vẫn chưa có những nghiên cứu định tính về mối tương quan giữa đồ án NSG/PMH với tình trạng ngập lụt của TP cũng như những phân tích chi phí – lợi ích (cost-benefit analysis) về kinh tế, xã hội và môi trường của dự

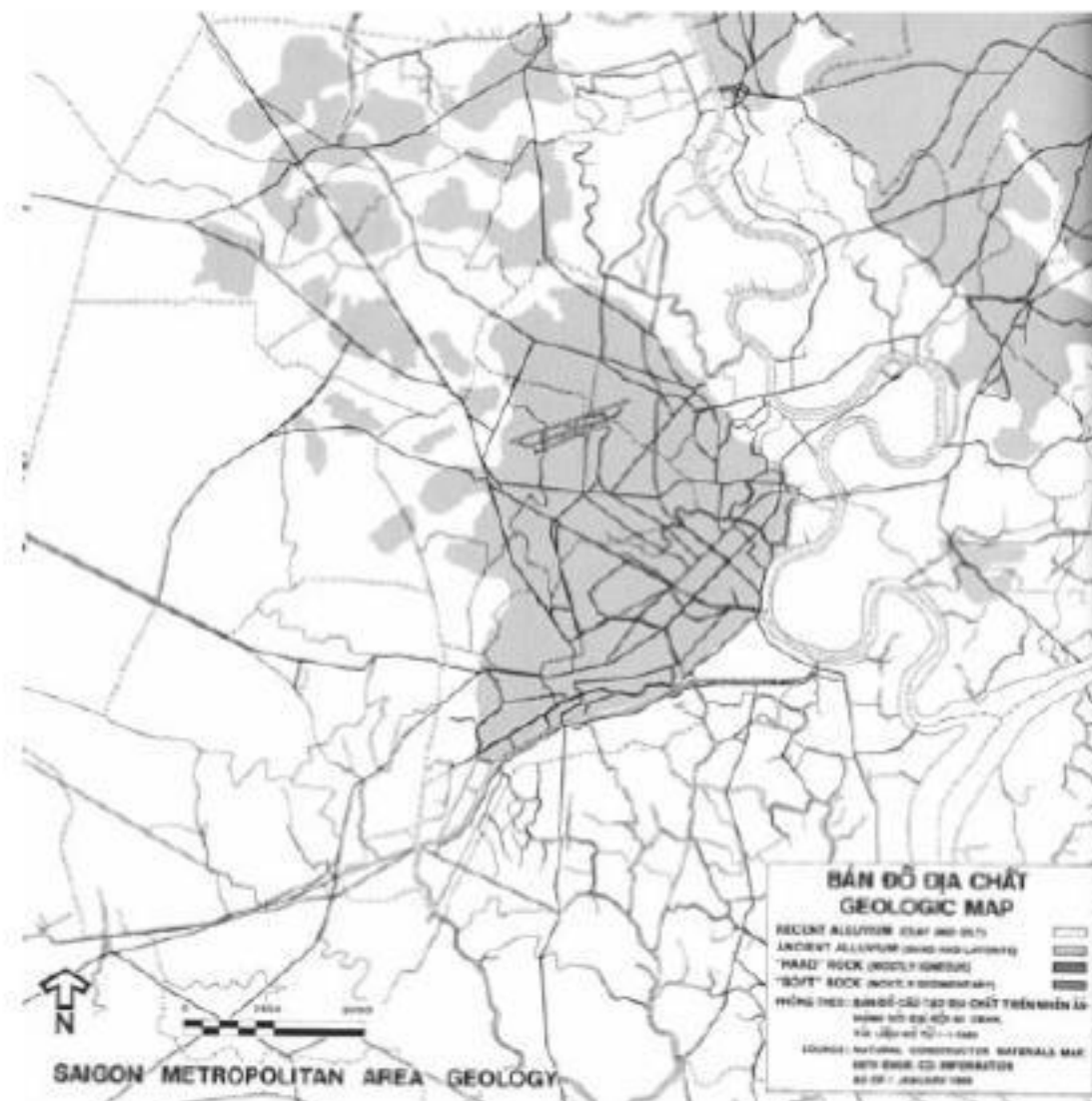
án này cũng như chính sách phát triển về phía Nam.

Kết luận

Tác giả Dự Phước Tân (2) cho rằng dự án PMH mang lại bốn tác động tích cực: 1/ Xác lập một hướng phát triển mới về phía Nam cho TP HCM; 2/ Cung hạ tầng và không gian cho hoạt động kinh doanh quốc tế và gia tăng kết nối TP HCM với cộng đồng thế giới; 3/ Giới thiệu một mô hình phát triển đô thị và quản lý dự án bất động sản cho thị trường trong nước; 4/ Gia tăng giá trị đất đai của một khu vực vốn nghèo khó và có giá trị nông nghiệp thấp. Tác giả cũng xác định 2 tác động tiêu cực nhưng không thảo luận những tác động này ở mức độ toàn thành phố: Tác động tiêu cực nổi bật nhất, theo tác giả, là hiện tượng đầu cơ đất đai (giá đất tại PMH tăng trung bình tăng 1000 lần sau 15 năm); tác động thứ hai, đúng hơn là hệ quả của dự án, là rủi ro ngập lụt dưới tác

động của nước biển dâng và BĐKH do địa điểm là vùng đất thấp.

Một cách tổng thể, việc hình thành đô thị NSG/PMH ở ngoại vi cũ của TP HCM là một quá trình ngoại ô hóa kèm theo quốc tế hóa hoạt động kiến tạo nơi chốn vốn xảy ra ở nhiều quốc gia trong khu vực (8). Trong quá trình này, nền kinh tế TP HCM và Việt Nam xích gần hơn tới thị trường vốn và kỹ nghệ thiết kế quốc tế và những người có mức thu nhập cao di chuyển ra ngoài đô thị để thoát khỏi những vấn nạn của thực tại đô thị đồng thời tiếp cận những tiện ích mới được cung cấp thông qua các nhãn hiệu quốc tế. Về mặt xã hội, việc xây dựng các đô thị mới thông qua vai trò của các nhà đầu tư lớn như trường hợp PMH, vốn tối ưu hóa lợi nhuận bằng cách nhắm vào một số phân khúc thị trường nhất định, sẽ đẩy xa khoảng cách giàu nghèo trong không gian sống cũng như làm đơn điệu hóa và tư hữu hóa không gian công cộng. Nhà



Khu vực có nền đất lồi trong vùng Sài Gòn. Nguồn: Quy hoạch Thủ Thiêm 1972

nước cần tránh ưu ái các dự án lớn hơn là các dự án nhỏ và thông qua các công cụ quản lý quy hoạch – thiết kế đô thị nhằm cho phép sự công bằng, đa dạng, phong phú và sinh động – những “nguyên tố” căn bản của đô thị Việt Nam tồn tại trong sự hài hòa. Về khía cạnh thiết kế đô thị, PMH là một đồ án chuẩn mực mặc dù đường như vẫn còn thiếu tính địa phương để thực sự tạo ra hồn nơi chốn. Đồ án này xứng đáng được nghiên cứu và so sánh một cách cẩn trọng với phương pháp thiết kế đô thị đang thực hành và giảng dạy trong các trường kiến trúc tại Việt Nam – vốn dường như thiếu nền tảng lý luận và bị ảnh hưởng nặng nề hình ảnh của Chủ nghĩa Hiện đại. Về quy hoạch, NSG/PMH tạo đà cho một chính sách và xu hướng đầu tư xây dựng đô thị về phía Nam TP HCM. Trong bối cảnh ngập lụt và BĐKH, chính sách này cần được cân nhắc cẩn trọng và tìm cách giảm

thiểu rủi ro tương lai. Cũng phải nhìn nhận rằng dựa hoàn toàn vào đặc tính của đất và thủy văn để xác định hướng phát triển đô thị là điều khó khăn đối với TP HCM bởi những khu vực tối ưu về môi trường có diện tích giới hạn và phân tán. Với một vị trí chiến lược như PMH cũng như Thủ Thiêm, việc không phát triển có lẽ là một đòi hỏi không thực tế. Vấn đề là mô hình phát triển như thế nào để hạn chế tối đa việc tác động tiêu cực vào hệ thống chứa và thoát nước tự nhiên cũng như đẩy gánh nặng hạ tầng của một khu đô thị cao cấp sang ngân sách nhà nước và túi tiền eo hẹp của người dân sinh sống trong những khu đô thị hiện hữu. Cố thủ tướng Võ Văn Kiệt từng nói: “trước sau gì cũng phải phát triển tiến về phía Nam nhưng ở mức độ nào là điều phải tính” (15). “Mức độ nào” là câu hỏi mà thế hệ các nhà quy hoạch TP HCM trong thế kỷ của BĐKH sẽ phải trả lời. □

Tài liệu tham khảo

- Phan Chánh Đường (2010). Đổ vỡ từ những đề xuất đột phá. Sài Gòn Giải Phóng số ngày 6/12/2010. Nguồn: <http://sggp.org.vn/chinhtr/dolmaidephattrien/2010/12/245113/>
- Dự Phước Tân & Shigeru Fukushima (2011). A large-scale urban development through partnership with foreign affiliate in transitional economy. Vietnam - a case study on Saigon South Development in Ho Chi Minh City. The international seminar on Asian cities in the globalization, ngày 22/2/2011.
- Theo lời kể của một người tham gia thành lập khu chế xuất Tân Thuận:
- Grimiths, M (1995). The South Side. Asian architect and contractor. Issue 1, 1995, p.8-9. Hong Kong: Thompson Press Hong Kong.
- Kirken, J. Lund, Enquist, P. (2010). City building: nine planning principles for the twenty-first century. New York: Princeton Architectural Press.
- Progressive Architecture (2007). Saigon South Master Plan. Jan 1995: 76, 1, p.106.
- Walbel, M. (2004) The development of Saigon South New Urban Area - A sign of an increasing internationalization and polarization in Vietnamese society. Pacific News, 22 (July/August 2004), 10-13.
- Douglass, M. and Huang, L. (2007). Globalizing the city in Southeast Asia: Utopia on the urban edge - The case of Phu My Hung. International Journal of Asia - Pacific Studies, Vol.3, no.2.
- Leaf, M. (2008). Ranh giới mới của đô thị: đô thị hóa vùng ven và (tái) phân định ranh giới đô thị ở Đông Nam Á. Bài tham luận tại hội thảo quốc tế: Các xu hướng đô thị hóa và đô thị hóa vùng ven ở Đông Nam Á. CEFURDS/IRD, TP HCM, 9-11/12/2008.
- Walbel, M. (2010). Thách thức đối với Phát triển đô thị bền vững ở Việt Nam - ứng phó với hiện tượng Biến đổi khí hậu. Hội thảo Biến đổi khí hậu và phát triển đô thị bền vững tại Việt Nam. Viện Geotho Hà Nội, 14-15/09/2010.
- Walbel, M. (2004). The development of Saigon South New Urban Area - A sign of an increasing internationalization and polarization in Vietnamese society. Pacific News Nr.22, July/August 2004.
- Công ty PMH (n.d.). Giới thiệu. Nguồn: <http://www.phumyhung.com.vn/introduce.php?id=1>
- Thành phố hướng ra biển Đông (2004). Trang web Ngân hàng Nhà ở Mekong. Nguồn: http://www.mhb.com.vn/vi/7p-news/news_detail.asp?id=100.
- Lê Huy Bá (2006). Sử dụng tài nguyên đất tại TP HCM: “Phố Đông”, “Phố Nam” có phát triển bền vững? Báo Tuổi trẻ Cuối tuần ngày 22/04/2006, nguồn: <http://tuoitre.vn/Tuoi-tre-cuoi-tuan/134060/Pho-dong-Pho-nam-co-phat-trien-ben-vung.html>
- Nguyễn Đình & Hưng Long (2011). Một thời không xa. Sài Gòn Tiếp Thị. Nguồn: <http://sgtt.vn/Kien-truc-doi-song/Chi-tiet/155168/Mot-thoi-khong-xa.html>

“VÌ NHỮNG GÌ ĐỂ LẠI”

Trò chuyện với KTS John Lund Kriken, tác giả đồ án Nam Sài Gòn /Phú Mỹ Hưng



Kiến trúc sư John Lund Kriken (bìa phải) với Ông Lê Văn Năm, người đã làm việc cùng John với tư cách KTS trưởng TP HCM trong quá trình triển khai đồ án Nam Sài Gòn và đô thị Phú Mỹ Hưng

Về Nam Sài Gòn, KTS John Lund Kriken (1), kể lại trong chương trình “Lịch sử kiến trúc Chicago bằng lời”² của Viện Nghệ thuật Chicago: Thành phố Hồ Chí Minh vào thời điểm chúng tôi bắt đầu (triển khai dự án) có 4 hay 5 triệu dân, họ cũng không thực sự rõ, và giờ đây có lẽ có lẽ nó đã gần 10 triệu. Như vậy thành phố phát triển rất nhanh - cả tốc độ sinh đẻ và lượng người nhập cư từ vùng nông thôn (...) Tôi cứ giữ ý nghĩ rằng trung tâm TP HCM, trước đây là Sài Gòn, có một sự quyến rũ và nét đặc sắc rất tích cực cho thành phố, cho du khách và mọi người tới và thường thức thành phố xanh và vẻ cơ bản là thấp tầng này. Tôi muốn hưởng tới một thành phố xanh. Không phải “xanh” ở khía cạnh “bền vững”, mà màu xanh của cây cối, hoa, vườn và công viên. Và như vậy, tôi nghĩ rằng họ sẽ phải rất cẩn thận trong việc quyết định nơi nào sẽ đặt những tòa nhà mới. (...) Họ không có ý tưởng về một khu vực (bảo tồn) lịch sử hay một hướng suy nghĩ về những gì giá trị trong quá khứ và những gì có thể thay đổi để hướng tới tương lai. (...) Mỗi khi tôi quay lại, sẽ có nhiều tòa cao ốc mới hơn lần trước, nhiều như số lần tôi cố gắng thuyết phục thành phố cần cần trọng. Cho tới khi thành phố nhìn giống như Hong Kong, tôi đoán vậy, sẽ chỉ có những tòa nhà cao tầng và tất cả những gì tôi nói ở trên sẽ biến mất.

Kiến trúc sư JOHN LUND KRIKEN LÀ NGƯỜI SÁNG LẬP STUDIO QUY HOẠCH VÀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ CỦA CÔNG TY SKIDMORE, OWINGS & MERRILL (SOM) TẠI SAN FRANCISCO VÀ LÀ LÃNH ĐẠO CAO NHẤT CỦA SOM CHỊU TRÁCH NHIỆM TRONG ĐỒ ÁN NAM SÀI GÒN (NSG) - MỘT DỰ ÁN “ĐẶC BIỆT” TRONG SỰ NGHIỆP QUỐC TẾ CỦA ÔNG.

Ở Mỹ, đồ án được ca ngợi cho sự tôn trọng văn hóa và môi trường địa phương. Chính xác là những “nguyên tố” nào của đô thị Việt Nam mà ông mang vào Phú Mỹ Hưng?

Các hoạt động thương mại được tổ chức ở tầng trệt của gần như tất cả các toàn nhà như diễn ra ở hầu hết các công trình tại TP HCM. Rất nhiều cây xanh và công viên lớn nhỏ được tổ chức để tạo không công cộng xanh và có bóng mát như ở các khu dân cư trong thành phố. Mạng lưới kênh rạch là một yếu tố không gian mở nổi bật. Bản quy hoạch đề xuất sử dụng công công đối với dải đất ven mặt nước (thực tế: 95% công cộng) để không gian mở này có thể được thưởng ngoạn bởi tất cả mọi người. Bản quy hoạch cũng đề xuất làm sạch những con kênh này để tránh các rủi ro về sức khỏe cho người dân. Kiến trúc sư cho các công trình trong dự án đến từ Singapore, Nhật Bản và Việt Nam. Bản quy hoạch chỉ định hình các tuyến được, mật độ và hình thức sử dụng (của công trình/đất đai). Chúng tôi chỉ là những nhà tư vấn phương Tây và thực sự quan tâm đến cách phản ánh yếu tố văn hóa và khí hậu địa phương trong các công trình quốc tế mà chúng tôi thiết kế.

Làm sao để toàn bộ Nam Sài Gòn có được chất lượng thiết kế đô thị của Phú Mỹ Hưng?

Phú Mỹ Hưng có một sự pha trộn của những loại hình nhà ở, mật độ và được thiết kế bởi các kiến trúc sư khác nhau, nhờ đó tạo được cảm giác về sự thay đổi và đa dạng vốn nằm trong chính bản sắc của không gian đô thị lớn hơn - thành phố HCM. Điều này chưa chắc sẽ xảy ra ở những khu đô thị khác ở NSG. Chúng tôi đã cố gắng để tránh lặp đi lặp lại một kiểu công trình khiến cho mọi đường phố đều trông giống hệt nhau. Chúng tôi cũng tin rằng các cao ốc cần được bố trí nhằm nhấn mạnh những hướng nhìn đẹp và cho phép ánh sáng tự nhiên tới được công viên và những tòa nhà thấp tầng ở dưới.

Ấn tượng đầu tiên của ông 20 năm trước khi bước chân lên vùng đất sinh lý phía Nam Sài Gòn là?

Đó là những dòng sông rộng và uốn khúc như thể định hình rất rõ ràng những khu dân cư nằm gọn trong bán kính đi bộ. Là mật độ cây xanh dày đặc và khoảng cách thật là gần đối với Quận 1.

Và với những thách thức của một vùng đất yếu, thấp và ngập nước?

Nền đất đã được nâng cao 1,5 m trên mực nước triều cao nhất nhằm chuẩn bị cho mực nước biển dâng cao trong tương lai. Dải đất công cộng dọc hai bên các dòng sông cũng có thể là chỗ để gia tăng bảo vệ (khỏi ngập lụt) nếu cần trong tương lai xa. Các công trình đều được ổn định trên nền móng cọc. Còn đường phố thì sẽ cần duy trì bảo dưỡng, gia cố thêm một số năm nữa. Ứng phó với điều kiện (đất) như thế này là việc phổ biến với tất cả các thành phố xây dựng gần mặt nước hoặc trên vùng đất lấn biển hay nền đất yếu.

Liệu việc xây dựng một đô thị quy mô như vậy trên vùng đất ngập nước có gia tăng rủi ro ngập lụt cho phần còn lại của thành phố như một số ý kiến gần đây?

Tôi không phải là một chuyên gia về thoát nước. Nhưng có lẽ tôi có thể có một vài ý kiến. Bất cứ khi nào một thành phố phát triển, sẽ có thêm diện tích diện tích bê-tông hóa và nước (mưa) không thể thấm vào lòng đất. Trong đồ án Nam Sài Gòn, chúng tôi đã thiết kế để tất cả những bề mặt không phải mặt đường có khả năng thấm nước. Đây được coi là giải pháp môi trường hợp lý trên thế giới. Những tuyến kênh Bắc - Nam cần được nạo vét để khơi thông dòng chảy, chúng là một phần quan trọng của hệ thống hạ tầng đô thị TP HCM. Cuối cùng, tôi hy vọng thành phố sẽ thiết lập một giới hạn phát triển nhằm hạn chế sự lan tỏa vô tổ chức (urban sprawl) của đô thị ra bên ngoài giới hạn đã được đề xuất trong đồ án NSG.

Còn nhà ở cho người có thu nhập thấp thì sao?

Tất cả mọi người ở công ty PMH đều muốn cung cấp thêm nhà ở cho người có thu nhập thấp trong dự án. Tuy nhiên khi (nhà) được bán với giá thấp, chúng lại được mua bởi các nhà đầu cơ để rồi bán lại với giá cao. Đây là vấn đề toàn cầu.

Có điều gì ông muốn làm mà đã không thể đạt được trong dự án?

Tôi đã mong rằng chúng tôi có thể giữ một số lô đất lớn dọc theo cạnh phía bắc của NSG và gần Quận 1. Những lô đất này có thể phục vụ toàn thành phố với những mục đích công cộng trong tương lai như xây dựng trường đại học, vườn bách thảo, công trình thể thao, và những gì tương tự. Tôi cũng hy vọng rằng chúng ta có thể xác lập một giới hạn (phát triển) đô thị về phía Nam để giữ đất nông nghiệp khỏi sự phát triển tràn lan của đô thị.

Cuối cùng, nếu ông được bắt đầu đồ án hôm nay chứ không phải 20 năm trước?

Xin nhớ rằng tôi được thuê bởi một liên doanh giữa chính phủ Việt Nam và Đài Loan với quan tâm là tạo ra nhiều việc làm qua việc xây dựng Khu chế xuất và giao thông thông qua xây dựng tuyến đường Đông-Tây (Đại lộ

Nguyễn Văn Linh - PV).

Ngày nay, tôi tin rằng trọng tâm của việc phát triển đô thị tại TP HCM cần tiếp tục ở Nam Sài Gòn và giờ đây là bờ Đông, đối diện Quận 1. Ngay trong lòng thành phố hiện hữu cũng còn những không gian để gia tăng mật độ xây dựng. Giống như nhiều thành phố đang phát triển nhanh khác, mục tiêu là phải giữ được thành phố ở dạng nén (compact) nếu có thể. Phát triển xa hơn về phía Bắc sẽ gia tăng thời gian di chuyển từ nhà tới công sở và có thể tác động xấu vào nguồn cấp nước của thành phố. Phát triển về phía Tây sẽ khó khăn bởi hạn chế về tiếp cận giao thông.

Tôi cũng sẽ nỗ lực nhiều hơn để giữ lại những công trình lịch sử trong Quận 1. Giữ lại tài nguyên này sẽ dẫn mang lại lợi ích bởi chúng tạo ra một ấn tượng về hỗn độn thị đầy bản sắc và hoài niệm cho thành phố.

Ông Tíng¹, người tới Việt Nam từ Đài Loan để dẫn dắt nỗ lực này (PMH), đã nói với tôi rằng ông ấy thực sự tin rằng “đây không phải về những gì bạn có thể mang đi mà về những gì bạn có thể để lại” - những gì tạo ra giá trị và kiến tạo một dự án thành công. Tôi cũng tin đây là chìa khóa thành công cho công cuộc xây dựng đô thị.

Cảm ơn ông.

NGUYỄN ĐỖ DŨNG (thực hiện)

Chú thích

1 Ông Lawrence Tíng (Binh Thiện Lý), cố chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Phú Mỹ Hưng, người đóng vai trò chủ chốt trong các dự án của tập đoàn CT&ĐT tại Việt Nam bao gồm khu đô thị PMH, khu chế xuất Tân Thuận và nhà máy điện Hiệp Phước. Ông từng là thiếu tá trong quân đội và từng là phó chủ tịch Ủy Ban Olympic Đài Loan. Ông được nhà nước Việt Nam trao huân chương Lao động.
2 Riles, S. (2008). John Lund Kriken Interview transcript. Chicago Architects Oral History Project. Source: <http://www.artic.edu/aic/libraries/research/specialcollections/oralhistories/kriken.html>.



CHỢ LỚN

khu vực đóng vai trò quan trọng trong tương lai TP Hồ Chí Minh

VICENTE CARBONA ⁽¹⁾

THANH HẰNG - PHƯƠNG LINH (dịch)

Vicente Carbona là một nhà báo, một tác giả đang tác nghiệp ở Tây Ban Nha. Hiểu biết của ông về các vấn đề đô thị là rất đáng ngưỡng mộ, bởi nó được xây dựng từ những kiến thức nền tảng ở Mỹ và châu Âu. Ông là người tiên phong ủng hộ cho các sáng kiến của 100 thành phố trong chương trình Chiến lược đô thị toàn cầu của UN-HABITAT.

Giới thiệu về nhóm thực hiện quy hoạch

Thiết kế đô thị hội tụ (DCU) đã tập hợp được các chuyên gia đô thị đến chia sẻ các chiến lược làm tăng sức cạnh tranh và phát triển bền vững của các thành phố. DCU hòa giải các giá trị đô thị qua một cách tiếp cận đa ngành có sự tham gia đến chính sách, quy hoạch và thiết kế đô thị. Sản phẩm của DCU bao gồm kiểm toán, phát triển chiến lược thành phố, bảo tồn cho các

kế hoạch phát triển đặc biệt là kế hoạch tổng thể. Việc tham dự được thực hiện ở Azerbaijan, Brazil, Trung Quốc, Ấn Độ, Italy, Kenya, Lào, Hà Lan, Tây Ban Nha, Vương quốc Anh, Hoa Kỳ và Việt Nam, trong đó dự án ở thành phố Madrid đã nhận được Giải thưởng Lãnh đạo thế giới năm 2007.

Nhóm nghiên cứu về Bảo tồn Chợ Lớn và xây dựng Kế hoạch phát triển bao gồm Pablo Vaggione, Trưởng nhóm, Lê Diệu Anh, Điều phối viên dự án; Eida Solano, Chuyên gia chính sách đô thị; Borja López, Chuyên gia GIS; Mona Serageldin, Chuyên gia Phát triển thể chế; Huỳnh Thị Ngọc Tuyết, Chuyên gia phát triển xã hội; Stephen Bond, Minja Yang, chuyên gia địa sản; Manuel Sanchez-Vera, Thiết kế đô thị; và Sumeth Sukapanttharam, Cố vấn khu vực tư nhân.

Một tương lai tươi sáng và thịnh vượng sẽ ở trước mắt nếu như thành phố Hồ Chí Minh đi theo một lộ trình phát triển cân bằng. Để đạt được mục tiêu này, nhân tố quan trọng nhất là việc thực hiện Kế hoạch tổng thể năm 2025, nhằm đưa thành phố trở thành một trung tâm dịch vụ của thế giới và là khu vực công nghiệp mang lại giá trị của khu vực Đông Nam Á. Đến năm 2025, 10 triệu dân sẽ phân bố trong một mô hình đa trung tâm, sáu khu vệ tinh mới được kết nối với khu vực đô thị hiện tại thông qua hệ thống các đường giao thông công cộng, đường cao tốc trên cao, và các cầu, đường hầm qua sông Sài Gòn và Đồng Nai. Ngoài khu vực trọng điểm là Quận 1, Thủ Thiêm và Chợ Lớn sẽ là những điểm nút quan trọng ở một thành phố có mức sống cao như TP Hồ Chí Minh.

Chợ Lớn là tài sản quan trọng giúp đạt được các mục tiêu trong Kế hoạch tổng thể 2025. Một trung tâm thương mại hợp nhất được quản lý bởi các chính sách hướng đến việc tạo ra các dịch vụ tài chính hỗ trợ cho thương mại quốc tế, sẽ làm tăng năng lực hiện có của quận 1. Trở lại lịch sử Chợ Lớn từ thế kỷ 17, khi những người nhập

cư từ tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc đến định cư, nơi này ngày nay là Triệu Quán Phúc, cách Sài Gòn khoảng 11 km. Chợ Lớn dần dần trở thành trung tâm kinh doanh nhộn nhịp nhất miền Nam Việt Nam. Ngày nay, dân số ở đây là 67.000 người, kinh doanh và dịch vụ chiếm khoảng 65% lực lượng lao động. Kỹ năng cùng với mật độ đô thị (không quá thấp và không quá đông) là một nét đặc trưng của các trung tâm dịch vụ quốc tế. Với 411 người trên mỗi héc-ta, mật độ dân số của Chợ Lớn cao hơn so với Hồng Kông và Singapore. Các mô hình đô thị, kết quả từ việc thực hiện Kế hoạch tổng thể phải mang lại chất lượng cuộc sống cho mật độ dân cư hiện tại, tránh xảy ra hiện tượng quá tải.

"Chợ Lớn sẽ là một đột phá ở một thành phố có tiềm năng phát triển", Pablo Vaggione, đối tác sáng lập của thiết kế thành thị (DCU) khẳng định. Tư vấn Tây Ban Nha, người chuyên về chiến lược quy hoạch đô thị và phát triển của các thành phố mới nổi trên toàn thế giới, được bổ nhiệm vào tháng 10 năm 2010 bởi Sở Quy hoạch Kiến trúc của Ủy ban nhân dân TP để chuẩn bị kế hoạch Bảo tồn và Phát triển Chợ Lớn. "Chúng tôi đã làm việc ở các thành

phố trọng điểm đang ngày càng phát triển mạnh mẽ, từ Brazil đến Trung Quốc và các thành phố đã phát triển như London và New York, nhưng chúng ta hiếm khi nhìn thấy một thành phố tiềm năng và hứa hẹn nhiều cơ hội như Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ hội của Chợ Lớn đặt ra là làm thế nào để kết hợp được các di sản phong phú của quá khứ và sức mạnh của thời đại mới".

Một thành phố phát triển nhanh như TP Hồ Chí Minh đi cùng với sự phát triển của khu vực nội thị. Điều này cũng phù hợp với mục tiêu trở thành một trung tâm thu hút công nhân và các công ty đa quốc gia tài năng. Bảo tồn lịch sử đa văn hóa của thành phố là một yếu tố quan trọng trong chiến lược này. Lịch sử của Chợ Lớn được thể hiện thông qua các ngôi đền theo kiểu Trung Quốc, chợ Bình Tây, và nhiều cửa hàng buôn bán truyền thống, một đặc thù của vùng Đông Nam Á. Một Chợ Lớn được bảo tồn sẽ là chất xúc tác cho sự phát triển của ngành công nghiệp du lịch, khuyến khích họ chi tiêu và dành thời gian nhiều hơn. Đầu những năm 1980, Singapore định phá dỡ khu phố người Tàu, cũng tương tự như Chợ Lớn. Những chính sách có tầm nhìn sách đã



Chú thích ảnh

1. Chợ Lớn (Chợ Bình Tây) năm 1955

2. Rue du Marché bên hông Chợ Cũ (chợ trung tâm của Chợ Lớn xưa), nay là đường Mạc Cửu, nhìn về phía Chợ cá trên đường Tống Đức Phương



thúc đẩy việc bảo tồn và tái sử dụng, làm cho nó trở thành một điểm đến du lịch hàng đầu và là một nguồn thu nhập cho cả hai thành phố và cộng đồng địa phương.

Kế hoạch Bảo tồn và Phát triển (CDP) Chợ Lớn cung cấp các hướng dẫn phục hồi chức năng của di sản được xây dựng, khéo léo đưa những phát triển mới vào khu vực, và cải thiện không gian công cộng của nó. Sự lãnh đạo của Sở Quy hoạch Kiến trúc, Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh, hợp tác với các nhà chức trách của Quận 5 và 6, và sự hỗ trợ của các Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc là rất quan trọng cho sự thành công của kế hoạch. Kế hoạch này đã nhận được nhiều khen ngợi trong các diễn đàn quốc tế bao gồm Ngân hàng Phát triển Châu Á và Hiệp hội quốc tế các nhà quy hoạch thành phố và khu vực, có trụ sở tại Hà Lan.

CDP đã cân nhắc những góc nhìn của cộng đồng từ khi khởi phát. Lê Diệu Anh, một chuyên gia DCU, tin rằng "việc tiến hành hội thảo lập bản đồ xã hội và phỏng vấn hộ gia đình sẽ đảm bảo rằng các quan điểm của cộng đồng được đưa vào các khuyến nghị của kế hoạch. Điều này là rất quan trọng cho sự thành công lâu dài của Chợ Lớn". Ngoài ra, kế hoạch tập hợp được các chuyên gia và nhân viên kỹ thuật của các phòng sở thành phố khác nhau (quy hoạch, xây dựng, giao thông vận tải, văn hóa và bảo tồn)

đã giúp định hình kế hoạch. "Mặc dù nó mất nhiều thời gian hơn nhưng cách tiếp cận có sự tham gia này cho phép xây dựng một tầm nhìn tập thể, nơi mà vấn đề được giải quyết bởi nỗ lực của một nhóm: chúng ta sẽ có những ý tưởng tốt hơn và liệu trước được các trở ngại có thể gặp phải" - Elda Solloso, chuyên gia Quy hoạch tại DCU.

Tư vấn xây dựng cơ sở dữ liệu GIS để củng cố thông tin thu được từ các phòng ban khác nhau, thành phố trực thuộc Trung ương và từ các cuộc điều tra cộng đồng và di sản. Để hiểu rõ hơn về sự phát triển của Chợ Lớn, DCU tham khảo địa lý một số bản đồ lịch sử từ năm 1815 với cách bố trí hiện tại. Borja López, chuyên gia GIS của DCU, tin rằng "hiểu biết các mô hình đô thị đã phát triển như thế nào giúp chúng tôi cung cấp cho các giải pháp bền vững cho tương lai".

Các ngôi đền lịch sử của Hội Minh Hương (liệt kê trong năm 1993), Tuệ Thành Hội Quán, Phú Nghĩa Hội Quán có trật tự tốt và cung cấp một trung tâm lịch sử rất quan trọng. Tuy nhiên, hiện nay chỉ một số ít khách du lịch ghé thăm, dành trung bình hai giờ và rất ít tiền trong khu vực. Ngoài đền thờ, Chợ Lớn có mật độ cao các cửa hàng mật phố trước năm 1945, đặc biệt là trên phố Triều Quang Phục, đường phố Trần Hưng Đạo và Nguyễn Trãi. Những công trình này đem đến một đặc điểm độc đáo cho khu vực, mặc dù

nhiều mặt tiền đang ở trong tình trạng xuống cấp hoặc mất đi các đặc điểm lịch sử do bị che lấp bởi biển quảng cáo. Nhiều cửa hàng mật phố đã bị mất hoàn toàn.

Kế hoạch đề nghị hành động để bảo vệ các di sản lịch sử. "Di sản của Chợ Lớn có thể nuôi dưỡng văn hóa du lịch phát triển mạnh đem lại lợi ích cho các huyện và TP HCM. Chúng ta đã học được rằng cần bắt buộc hành động không chậm trễ để lưu giữ các tòa nhà di sản. Một khi chúng bị mất, chúng sẽ bị mất mãi mãi", Vaggione. Để góp phần vào mục tiêu này, Kế hoạch Bảo tồn và Phát triển cung cấp các nguyên tắc cho khu vực, và hướng dẫn cụ thể bảo tồn và tái sử dụng được áp dụng đối với tài sản di sản. Áp dụng các chính sách này, một dự án thí điểm có thể được thực hiện trong thời gian rất gần. Như vậy dự án sẽ bao gồm sự phục hồi của hai hoặc ba khối của các cửa hàng mật phố lịch sử ở trung tâm của Chợ Lớn, thúc đẩy tái sử dụng chúng cho các hoạt động đại học, và tạo ra một không gian công cộng dành cho người đi bộ, do đó nhanh chóng phát triển một nhóm các hoạt động du lịch và cộng đồng.

Hợp lưu của Hải Thượng Lãn Ông và đại lộ Đông-Tây đánh dấu các mặt tiền của Chợ Lớn trong thế kỷ 21. Việc phá dỡ các tòa nhà xây dựng đường cao tốc đã dẫn đến một cạnh đô thị không đầy đủ, mở ra cơ hội cho xây dựng mới. CDP minh họa cách khu vực này có thể được

Chú thích ảnh

3. Đại lộ Đông-Khánh

4. Ngã tư Tổng Đốc Phương - Đồng Khánh (ngày nay là Châu Văn Liêm - Trần Hưng Đạo). Đường rầy xe điện rẽ về bên trái vào đường Đồng Khánh đi về phía trung tâm Sài Gòn.

5. Xe điện Sài Gòn - Chợ Lớn trên đường Boulevard Gallieni (Đ. Trần Hưng Đạo ngày nay)

6. Tòa Hành chánh Chợ Lớn. Đây là Dinh Xã Tây của thành phố Chợ Lớn, mà dấu vết ngày nay không còn để lại gì. Chỉ còn một bằng chứng về địa điểm này, đó là cái chợ nhỏ tên là Chợ Xã Tây ở cuối con đường Phú Đôn

7. Chợ Lớn ngày nay



phát triển trong trung hạn. Đồng ý để phát triển sử dụng hỗn hợp với bực và thấp tạo ra một mặt tiền cho đường cao tốc và kênh Tàu Hũ, thiết kế một loạt các quảng trường công cộng quy mô con người kết nối với đường phố cho người đi bộ sẽ tiếp tục truyền thống của các ngõ hẻm của Chợ Lớn. Với hai trạm tàu điện ngầm ở gần, một đường giao thông công cộng được quy hoạch dọc theo đại lộ Đông-Tây, việc làm sạch kênh

Tàu Hũ, và chuyển đổi bờ sông thành một công viên công cộng tuyến tính, đây sẽ là một khu vực vô cùng mong muốn cho cả doanh nghiệp và người dân. Taxi nước, một nam châm tiềm năng của du lịch, có thể hoạt động trên kênh. Kế hoạch này đề nghị coi đường cao tốc như một dự án chuyển đổi: một công viên cắt ngang toàn thành phố cung cấp một cơ sở hạ tầng xanh cần thiết để cải thiện chất lượng cuộc sống.





Chú thích ảnh

- 8. Một quan điểm của khu vực tái sinh ở Nguyễn Anh
- 9. Một hình ảnh của một mặt tiền tái sinh ở Triệu Quán Phúc
- 10. Một hình ảnh khác trên con đường Triệu Quán Phúc
- 11. Một mô hình trên máy tính các khu vực của các góc của Hải Thượng Lãn Ông và đại lộ Đông Tây
- 12. Một góc nhìn của một khu vực tái sinh ở Phú Định



“...Cơ hội của Chợ Lớn đặt ra là làm thế nào để kết hợp được các di sản phong phú của quá khứ và sức mạnh của thời đại mới...”

Chợ Bình Tây là một cột mốc và công cụ kinh tế. Các cộng đồng địa phương và DPA hình dung rằng chợ có thể đóng một vai trò quan trọng trong sự phát triển của du lịch. Việc thực hiện của CDP sẽ chuyển đổi chợ Bình Tây thành của điểm thu hút khách du lịch trong khi vẫn duy trì vai trò địa phương của nó. Một không gian công cộng dọc theo phía nam chợ sẽ được tạo ra để bán hàng rong di động có trật tự phù hợp. Việc tổ chức lại giao thông, đi bộ hoá và một trung tâm thương mại lớn với các công trình xanh và hàng quán sẽ dẫn chợ đến kênh Hàng Bàng - kênh được xây dựng trong thế kỷ 19 để di chuyển hàng hóa từ

đồng bằng sông Cửu Long, nay đã bị ô nhiễm. Điều này cần được ngăn chặn. Ủy ban nhân dân Thành phố đã bày tỏ mong muốn làm sạch các kênh và biến nó thành một không gian dân sự quan trọng, và có nhiều tiền lệ của thành phố đã vượt qua vấn đề tương tự. Di dời các khu định cư phi chính thức và phục hồi sẽ tạo ra một nguồn của cải và cải thiện chất lượng cuộc sống ở Chợ Lớn.

CDP cung cấp một khuôn khổ biến Chợ Lớn trở thành một không gian đô thị tốt hơn, cung cấp cho Thành phố Hồ Chí Minh cảm giác tự hào về lịch sử và không gian cho các cơ hội kinh tế của ngày mai. □

Như người trung gian giữa du khách và điểm đến, những quyển cẩm nang du lịch đảm đương hai vai trò khác nhau. Được viết dưới ngôn ngữ của người đọc, quyển cẩm nang như đồng minh của người đi du lịch. Mặt khác, như một chuyên gia mặc định về nơi chốn đang mô tả, sách hướng dẫn du lịch là phương tiện trung gian thuyết phục giữa một bậc thầy về thắng cảnh và người đi tham quan độc lập. Nỗ lực ngầm này có lẽ được nhận thấy rõ

Tourist Guide (Cẩm nang du lịch)
Hành trình đến 'Hòn Ngọc Viễn Đông' không đơn giản, trải dài qua biển và sông. Khoảng cách từ bên ngoài đến Sài Gòn trong những thập kỷ đầu được đo bằng cả không gian lẫn thời gian. Theo tác giả của quyển "Cẩm nang du lịch đến Saigon, Angkor Wat và Phnom Penh" xuất bản năm 1930, sau nhiều giờ ngồi tàu ngắm thời gian lãng lè trôi, du khách cuối cùng đến "thành phố Sài Gòn đẹp như tranh, có tên gọi là Hòn Ngọc Viễn Đông, với



Hòn ngọc Viễn Đông

Cẩm nang du lịch và Sài Gòn thuộc địa

LILY CHI - Trường Kiến trúc, Đại học Cornell (Hoa Kỳ)
NGUYỄN PHƯƠNG ANH (lược dịch)

Lily Chi là Giáo sư Thiết kế, Lý thuyết và Phê bình Kiến trúc, giám đốc Chương trình Cao học tại Trường Kiến trúc, Đại học Cornell (Hoa Kỳ). Cô đồng thời là biên tập của Tạp chí Giáo dục Kiến trúc (Journal of Architectural Education) từ năm 2000. Cô đã viết rất nhiều bài báo về chủ đề phê phán kiến trúc đương đại và giáo dục. Luận án tiến sĩ của cô khám phá vai trò của các khái niệm của thế kỷ Ảnh sáng về phong tục, thiên nhiên và lịch sử trong tiến trình định hình các thảo luận kiến trúc hiện đại. Những chủ đề này giờ đây được phát triển trong nghiên cứu của cô về du lịch, đô thị học và truyền thuyết của nhà nước tại Đông Dương thời thuộc địa. Năm 2004, giáo sư Chi đã tổ chức một studio kiến trúc cho sinh viên cao học của trường Cornell tại Hà Nội. Bài viết "Hòn ngọc Viễn Đông: Cẩm nang du lịch và Sài Gòn thuộc địa" của giáo sư Chi đăng trên tạp chí Architecture and Ideas số hè-thu năm 2000 nằm trong loạt bài viết của cô về sự kiến tạo hình ảnh đô thị thuộc địa thông qua các cuốn cẩm nang du lịch.

nhất bởi các độc giả không phải là đối tượng mục tiêu, như những ai xa xứ về thăm quê, hay những người đi du lịch ở một thời khác. Những bài đọc ngầm định hình về sở thích và các ý tưởng đóng góp cho cái nhìn về một thành phố của một người. Điều này đặc biệt rõ trong trường hợp Sài Gòn/Thành phố Hồ Chí Minh, "thủ đô" một thời của thực dân Pháp, chủ nhà của sự kế tục những ý thức hệ của kẻ địch, và là nơi diễn ra nhiều chuyển biến chính trị trọng yếu trong suốt thế kỷ 20¹. Cẩm nang du lịch và những ấn phẩm lưu niệm trong bối cảnh này đã thực sự là nơi khẳng định và tranh luận đặc tính văn hóa. Bài viết này tập trung vào du lịch của Sài Gòn thuộc địa và vai trò nổi bật đáng ngạc nhiên của kiến trúc và đô thị trong đó.

những tháp chuông, cao ốc sừng sững và các bến thuyền. Sài Gòn vì thế bật lên giữa một vùng rộng lớn xanh tươi, "một thành phố được sắp xếp kỷ lưỡng và xinh đẹp" với "các cửa hàng, cao ốc, khách sạn và biệt thự mang dấu ấn riêng biệt của Pháp". Sự xa xôi của thành phố biến mất ngay trong cảnh phố thị. Những tên gọi "bến cảng nhộn nhịp", "trung tâm thương mại quan trọng" đến "đối thủ cạnh tranh của cảng Singapore và Hồng Kông," và một lực lượng dân số tăng 7 lần trong 50 năm đã minh chứng cho vị trí của Sài Gòn là "thủ đô thương mại của Đông Dương thuộc Pháp."

Như trong những cuốn cẩm nang khác cùng thời điểm này, Sài Gòn được liên hệ về mặt không gian và nhận thức như một 'thành phố Pháp', phân biệt

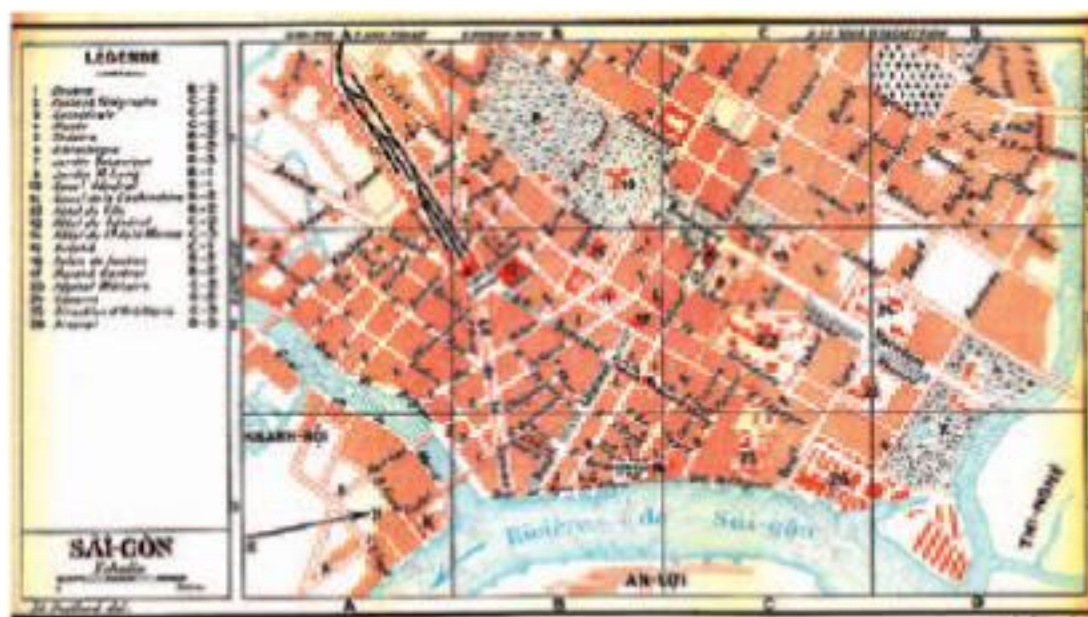
với hai thành phố láng giềng 'Chợ Lớn' và 'Gia Định' và những thành phố đã tọa lạc tại địa điểm này cho đến năm 1859. Quyển Tourist Guide thiết lập sự phân biệt này bằng một lịch sử ngắn gọn của thành phố. Lịch sử này bắt đầu từ sự định cư của người Khmer và những người kế tục họ thế kỷ 17, những người định cư An Nam từ phương Bắc, nhưng được liên hệ như một câu chuyện về các dân tộc bất hòa cho đến khi một nhà truyền giáo người Pháp tên Pigneau de Béhaine xuất hiện. Chính nhờ Pigneau và sự trợ giúp của người Pháp mà Hoàng đế Gia Long cuối cùng có thể giành được pháo đài Sài Gòn từ sự nhiễu loạn liên tục của các 'lực lượng nổi dậy'. Tầm quan trọng của vị giáo sĩ trong câu chuyện này được nhấn mạnh trong quyển Tourist Guide bởi

một đoạn miêu tả dài ngoằng về nỗi đau của triều đình tại tang lễ của ông. Phần tiếp theo rất ngắn gọn: "Từ năm 1800 trở đi đất nước thịnh vượng cho đến năm 1833, một cuộc nổi dậy nổ ra và các nhóm đối lập tàn phá. Mãi đến năm 1859 người Pháp đã phải can thiệp nhằm khôi phục hòa bình dưới quốc kỳ Pháp." Lịch sử Sài Gòn, rõ ràng trong thành tựu về hòa bình và trật tự trước sự nổi dậy và bất ổn, vì thế đã bắt đầu với Pigneau de Béhaine. Là cờ Pháp trên đất Sài Gòn sau cái chết của ông vẫn đảm bảo tính liên tục của nó.

Sài Gòn mà những người viếng thăm nhìn vào trong quyển Tourist Guide xác nhận đặc tính này. Tham quan thành phố bằng xe kéo, du khách đi qua các đại lộ Charner (Nguyễn Huệ) và Bonnard (Lê Lợi), gặp Halles Centrales

Chú thích ảnh

- 1: Tòa Thị Chính. Ảnh dùng trong cuốn Tourist Guide năm 1930. Nguồn: Thư viện Đại học Cornell.
- 2: Tòa Công Lý. Ảnh trong cuốn Saigon 1930. Nguồn: Thư viện Đại học Cornell.
- 3, 4: Giờ cao điểm trên đường Pasteur và gánh hàng hoa gần nhà thờ lớn. Ảnh trong cuốn: Saigon: A Booklet of Helpful Information for American in Vietnam (Cuốn sổ tay với thông tin hữu ích cho người Mỹ ở Việt Nam) năm 1959. Nguồn: Thư viện Đại học Cornell.



gặp 'thổ dân' mà 'người bản địa gọi là Mọi'; họ 'sống trong rừng, đi săn theo nhóm, mặc trang phục của thiên nhiên, di chuyển rất xa và nhanh, 'chinh phục những sườn dốc cao', 'những thôn xóm nhỏ, các túp lều và các ngôi làng bé xiu... tất cả tương phản với cảnh đô thị.' Cuộc sống đô thị của Sài Gòn, so với hình ảnh cuộc sống du canh miên núi, xác nhận quyền năng ngày càng tăng của những người làm nên nó.

"Thiết kế với sự tinh tế..."

Sài Gòn trong mắt những người viết cẩm nang cũng như du khách còn có sự nổi trội của kiến trúc độc đáo và thiết kế đô thị. Sự mô tả những đặc điểm của thành phố từ đầu thế kỷ trở đi luôn kể đến các công trình công cộng ấn tượng của thành phố, 'sự cân đối hài hòa', khu vườn xinh xắn' được thiết kế với nghệ thuật tinh tế, các đại lộ lớn thoáng và đẹp, những tòa nhà và đường phố rộng, 'trật tự và sạch sẽ'... Cuối cùng là sự xuất hiện của người dân thuộc địa trong môi trường sống tự nhiên của họ, ở những dinh thự sang trọng hay khung cảnh làng quê bụi bặm; những kẻ chống đối bị bắt hay bị bắn – để tài làm nên một thể loại bưu thiếp.

Những hình ảnh của Photo Nadal, một nguồn sách lưu niệm và bưu thiếp phát hành rộng rãi từ những thập niên đầu của thế kỷ 20, nói lên nhiều điều

và chùa Phật giáo đáng thăm viếng, những dòng kênh và các tuyến đường thủy 'thực sự chật chội với tàu hơi nước nhỏ neo, tàu chở hàng hóa và thuyền bè lớn nhỏ,' không có hình ảnh nào trong quyển *Tourist Guide* nói về '90,000 linh hồn' định cư tại Sài Gòn trước cuộc chiến.

Hình ảnh duy nhất về người bản xứ nằm xa xôi ngoài thành phố trên tận cao nguyên Đà Lạt. Là 'phố núi duyên dáng dành cho nghỉ dưỡng' được khư hâu ưu ái gồm bốn khách sạn, Đà Lạt mang lại sự 'ngủ ngơi' từ 'cái nóng và thử thách của một cuộc hành trình xuyên Đông Dương'. Một thành phố Pháp mới được xây dựng cho mục đích này; đó cũng là điểm khởi hành khám phá khu vực chung quanh. Ở cùng độ cao này, du khách có thể

(chợ Bến Thành), Nhà thờ Đức Bà, các dinh thự của Governor General (Toàn quyền) và Governor of Cochinchina (Thống đốc Nam Kỳ), các tòa án, Jardin de la ville (Công viên Tao Đàn), Blanchard de la Brosse (Bảo tàng lịch sử), khách sạn Majestic và dela Rotonde (Khách sạn Grand), và vân vân. Chuyến đi kết thúc bằng cuộc tản bộ dọc các cửa hàng 'mỹ nghệ, đồ cổ, và tơ lụa' trên 'đại lộ đông người' của Rue Catinat (Đường Đồng Khởi). Sự đảm bảo về tính thân thuộc trong những hình ảnh này được nhấn mạnh bằng cái nóng trong trời và bóng râm sum sê thiếu sức sống. Theo bức ảnh của Phodo Nadal về Sài Gòn buổi đầu xuất hiện trong quyển *Tourist Guide*, thành phố vắng vẻ một cách lạ lùng. Ngoại trừ đám đông 'vô danh' trên đường Đồng Khởi, một số 'đền Hindu



về quan điểm của thuộc địa nơi thành phố này. Loạt ảnh của họ nhìn chung là một hoạt cảnh về những công trình công cộng của Pháp - Dinh Toàn quyền, Nhà thờ Đức Bà, Nhà hát Lớn được truyền cảm hứng từ nhà hát Garnier tráng lệ ở Paris, Vườn bách thú... và cả chiếc xe lôi được đậu ở những vị trí dễ quan sát, có hoặc không có người phu chân trần như chiếc bóng. Sự đặt cạnh nhau của những tòa nhà trắng sạch sẽ, phương tiện lao động, người bản xứ bị lu mờ phản ánh nhiều thứ. Nó thể hiện sự bố cục tinh tế: xe lôi là một hình ảnh trực quan nhắc nhở người xem về nơi mà sự tạo nhả của kiến trúc Beaux-Arts² ngự trị - Sài Gòn, chứ không phải Paris. Sự đảo nghịch thú vị này giữa địa điểm của bức hình và những gì bức ảnh lột tả về địa điểm nhắc lại tầm nhìn được vạch ra cho một thành phố thuộc địa bởi thị trưởng Pháp: một nền văn minh hoàn toàn phát triển với tất cả nét quyến rũ của vùng nhiệt đới. Sự hoán chuyển mà trong đó thành phố châu Âu được kiến tạo ở một nơi khác trở thành cột

mốc cho bối cảnh mới của nó làm rõ vai trò của kiến trúc và thiết kế đô thị trong kinh doanh du lịch của thuộc địa. Giá trị của tính thân thuộc nghịch lý được tán dương trong những bức hình của Photo Nadal và trong quyển *Tourist Guide* được cấu thành một cách sâu sắc trong hình ảnh của hòn ngọc: một vẻ đẹp đáng ngạc nhiên và tao nhã trong những chiều sâu của bản chất không hình dạng và thô sơ. Tính phổ biến lâu dài và rộng khắp của Vườn bách thú - một trong những công trình đầu tiên của thành phố được xây dựng trong một khu rừng dày đặc - minh chứng giá trị của của tái tạo thiên nhiên trong bối cảnh này. Sài Gòn là một công trình: một bản sao vật thể của sự ảnh hưởng văn minh của Pigneau de Béhaïne.

Tác phẩm của kiến trúc và đô thị có một tầm quan trọng đặc biệt ở Đông Dương thuộc địa bởi những người dân trong đó được xem là thiếu khả năng xây dựng thành phố. Theo một nhà sử học người Pháp thời kỳ đầu, đó là

Chú thích ảnh
 5. Bản đồ Sài Gòn năm 1928. Nguồn: L'Indochine Coloniale Sommaire
 6. Đại lộ Chamber (Đại lộ Nguyễn Huệ) vào năm 1922. Nguồn: L'Indochine Coloniale Sommaire
 7. Nhà hát lớn trên đường Catinat (Đg. Đồng Khởi) vào năm 1922. Nguồn: L'Indochine Coloniale Sommaire
 8. Một góc đường Catinat (Đg. Đồng Khởi) vào năm 1922. Nguồn: L'Indochine Coloniale Sommaire

do 'tình hình kinh tế' tồi tệ của khu vực. Trong quan sát của Foulhoux, kiến trúc sư trưởng của Đông Dương thời bấy giờ, người An Nam chỉ xây nhà, đền và lăng mộ. Số mệnh của kiến trúc trong những thành phố này rõ ràng và cụ thể với ông: các công trình kiến trúc và tòa nhà sẽ là những nét đặc trưng thanh lịch của Sài Gòn. Ông cũng tinh táo và rõ ràng về logic của việc xây dựng trong quá trình 'văn minh'. Đơn đặt hàng đầu tiên là Dinh toàn quyền thể hiện uy thế. Kế đến là nhà thờ hướng đến chinh phục tôn giáo và tòa án công lý. Chân dung Sài Gòn của Foulhoux là một sự phân loại về những định chế dân sự bao gồm bưu điện, cảng thương mại, vườn bách thú, bảo tàng, nhà giam và một nhà xưởng thuốc phiện.

Thành phố của nhân dân

Khác với vị trí ngày nay như sự ghi dấu của lịch sử hay như món đồ thị giác quý hiếm, những công trình công cộng của Sài Gòn đóng một vai trò mang tính cấu trúc trong việc định nghĩa thành phố thuộc địa như một





lễ hội, chùa chiền và đặc tính của người Sài Gòn. Ý tưởng rằng Sài Gòn được định nghĩa bởi chính người dân trở nên rõ ràng trong những cuốn cẩm nang về Thành phố Hồ Chí Minh. Các công trình công cộng không còn phủ đầy cái nhìn của người viễn vọng trong những quyền hướng dẫn sau này. Sự tập trung về vẻ đẹp của Sài Gòn và Thành phố Hồ Chí Minh trở nên càng ít về thị giác khi thành phố được xác định ngày càng nhiều bởi những cuộc sống tồn tại trong nó. Tuy thế kiến trúc và đô thị tái xuất hiện trong những quyển cẩm nang này trong những nỗ lực ngấm lẫn công khai nhằm hun đúc lại định dạng của thành phố. Một sự phân biệt độc đáo của những quyển cẩm nang Việt Nam thời những năm 1960, chẳng hạn, nằm trong sự tôn vinh sự năng động của thành thị: giao thông, đám đông, sự thay đổi nhanh chóng, tiến bộ, sự đặt cạnh nhau lung tung của đông và tây, cũ và mới. Những điều có thể được xem xét là không hấp dẫn ở một thời khác thì được đề cao ở đây như những dấu hiệu của một trung tâm nhộn nhịp và thịnh vượng, mở ra vô số khả năng. Sài Gòn và *Ho Chi Minh City* là những câu chuyện chưa có hồi kết.

Điệp khúc nghịch lý về sự trường thọ và sự hồi sinh trong những quyển cẩm nang của nhà nước đến quyển *Ho Chi Minh City* cho thấy tình hình phức tạp của ký ức thuộc địa trong lòng thành phố. Một mặt, những mô tả về các khách sạn kiểu Beaux-Arts được khôi phục làm hồi sinh 'những kỷ niệm ngọt ngào của một 'khoảng thời gian đã mất' đối với nhiều "khách phương Tây" vượt vẻ sự luyến tiếc quá khứ du lịch. Mặt khác, khi những sản phẩm ngoại mong đợi của một lịch sử về sự bền bỉ và sự tồn tại vượt xa khỏi chúng, những công trình công cộng lỗi thời sẽ trở thành những tàn tích của những chế độ bị diệt vong. Một ví dụ về danh sách thắng cảnh trong quyển *Ho Chi Minh City* (1990): "Hội trường Thống nhất" (trước là "Dinh độc lập," một phiên bản được

xây dựng lại của "Dinh tổng thống" xưa; tiền thân là "Dinh Norrodom, nơi ở và làm việc của Toàn quyền Pháp tại Đông Dương"); Nhà tưởng niệm Hồ Chí Minh ("Nhà Rộng" trước là trụ sở công ty hàng hải Messageries Maritimes); Đại sứ quán Mỹ và những tòa nhà khác do người Mỹ 'chiếm đóng' trong suốt chiến tranh; địa đạo Củ Chi; khu Tam Giác Sắt; rừng ngập mặn huyện Duyên Hải; chùa chiền và, "với những du khách thích xem về tác động của chiến tranh với xã hội Việt Nam" thì có những trại mồ côi và "các trường phục hồi nhân phẩm", nơi những phụ nữ trẻ lắm lỡ được cho cơ hội làm lại cuộc đời tốt đẹp hơn'. Dù 'những người tìm kiếm niềm vui' trong chuyến tham quan đều có thể tìm được chỗ cho mình, thắng cảnh trong *Ho Chi Minh City* là một bài học lịch sử - và một sự trưng bày thị giác tuyệt vời về sự kế tục.

Danh sách trên cho thấy không chỉ sự liên quan diễn tiến của môi trường được xây dựng và sự phức tạp về đặc tính Thành phố Hồ Chí Minh, mà còn là sự phê bình tinh tế về thái độ đối với kiến trúc và tổ chức công cộng. Người ta sẽ nhận ra nơi đây những thắng cảnh tên đã đổi - đôi khi nhiều lần - và những địa danh 'mới' chưa bao giờ được liệt kê trước năm 1975: các trụ sở của chế độ bị đánh bại, những điểm giao tranh ngoài đô thị trọng yếu đã mang thắng lợi trong cuộc chiến, và những định chế xã hội minh chứng những lý tưởng dân sự mới. Tương tự như thế, nếu sự đồ sộ và quy mô của công trình xây dựng thuộc địa kiểu Beaux-Arts thể hiện tầm vóc và sự bền bỉ của chủ nghĩa đế quốc thì sự kế tục của những người sở hữu các công trình này thời những năm 1990 mang tính biểu tượng tương tự cho một thành phố xác định sức mạnh của mình bằng khả năng tồn tại của dân tộc. Trong cả hai trường hợp, những giả thuyết lâu dài về kiến trúc công cộng và sự thể hiện của nó được đặt nghi vấn chỉ bằng cách triển lãm những công trình này với quyền lực bị mất. □



Chú thích ảnh

9. Chợ Bến Thành. Nguồn: L'Indochine Coloniale Sommaire
10. Dinh Norrodom (Dinh Thống Nhất). Nguồn: L'Indochine Coloniale Sommaire
11. Đại lộ Bonnard (Lê Lợi) vào năm 1930. Nguồn: L'Indochine Coloniale Sommaire
12. Nhà thờ Đức Bà năm 1922. Nguồn: L'Indochine Coloniale Sommaire

GHI CHÚ

- 1 Ngay sau khi thành Gia Định bị Pháp chiếm đóng, khu vực được đổi tên Sài Gòn và xem là thủ đô của Cochinchina, tỉnh duy nhất có địa vị thuộc địa chính thức tại Đông Dương Pháp thuộc. Thành phố bị quân đội Nhật chiếm đóng từ năm 1940-1945. Đến cuối thời gian này trong thời gian ngắn ngủi là một phần của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa độc lập do Hồ Chí Minh thành lập. Sau thất bại của Nhật ở Chiến tranh thế giới thứ 2, Sài Gòn "được trao trả" cho Pháp.
- 2 Beaux-Arts là một trường phái kiến trúc tân cổ điển được hình thành ở trường Beaux-Arts tại Paris.
- 3 Vùng đất rộng ở phía Bắc tỉnh Bình Dương là nơi quân Việt Minh và sau đó là Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam lập căn cứ vững chắc.
- 4 nay là huyện Cần Giờ

tuyệt tác cả về nghệ thuật lẫn sự rộng lượng mang tính áp đặt. Những tòa nhà và đại lộ mang phong cách Beaux-Arts đều tập trung cả về thị giác lẫn hệ quy chiếu cho việc xây dựng bức tranh thuộc địa và con người trong đó. Sự tương phản giữa chiếc xe lôi thô sơ và tòa nhà thanh lịch; giữa cảnh thành thị Sài Gòn và nơi trú ngụ của những người miền núi - là những thước đo về sự cách biệt trông thấy giữa thực dân và thuộc địa, và của số lượng công trình văn minh thực hiện được. Ngày nay nhìn vào những địa điểm này ngoài khuôn khổ đó, khó mà bỏ qua vai trò của sự che đậy và sự khuất phục trong việc sử dụng kiến trúc và đô thị.

Sài Gòn đã chứng kiến sự bùng nổ những tác giả và độc giả mới của

cẩm nang du lịch sau năm 1954 khi trở thành thủ đô của nước Việt Nam Cộng hòa, một nửa đất nước trong thời chiến. Hình ảnh những tượng đài Beaux-Arts và những đại lộ rợp bóng râm quay trở lại, nhưng cạnh tranh với những công trình khác mô tả thành phố như một 'căn cứ hải quân hiện đại, một thành phố quốc tế, một sự chạm trán giữa Đông và Tây... Sự đa dạng của những nguồn cẩm nang được phản ánh trong sự đa dạng về quan điểm và tầm quan trọng giữa chúng. Pigneau de Béhaine tiếp tục bắt đầu lịch sử Sài Gòn trong những quyển hướng dẫn du lịch tiếng Pháp và Mỹ những năm sáu mươi, với người bản địa trong vai trò người giúp việc nhà. Những quyển cẩm nang do các đơn vị Việt Nam phát hành, mặt khác nhấn mạnh ẩm thực, phong tục,

SAIGON CITYSCAPE

Nguyễn Thế Dương là nhiếp ảnh gia chuyên thể loại skyline cityscape (phong cảnh thành phố nhìn từ trên cao). Ngoài ra, anh còn được cộng đồng mang biết đến khi là người tiên phong ở Việt Nam thực hiện nhiều video clip dưới dạng Time-lapse, phác họa hình ảnh đô thị Việt Nam với nhịp sống vô cùng sôi động và tràn đầy sức sống.

Trong số chuyên đề về quy hoạch phát triển Thành phố Hồ Chí Minh này, tạp chí *Quy hoạch Đô thị* giới thiệu cùng bạn đọc một số bức ảnh "Saigon skyline cityscape" mới thực hiện của Nguyễn Thế Dương.





Ảnh: Nguyễn Thế Dương (aaphoto.vn)



Ảnh: Nguyễn Thế Dương (aaphoto.vn)



Ảnh: Nguyễn Thế Dương (aaphoto.vn)



Ảnh: Nguyễn Thế Dương (aaphoto.vn)



Ảnh: Nguyễn Thế Dương (aaphoto.vn)

The Boat Club Residences Bức Tranh Nghệ Thuật

Khu dân cư The Boat Club Residences (The BCR) với quy mô 14,5 ha tọa lạc trên đường Tam Đa, P.Trường Thạnh, Q9, Tp.HCM do công ty CP Nhà Việt Nam làm chủ đầu tư. The BCR kết nối với khu trung tâm thành phố bằng đường cao tốc Long Thành- Dầu Giây chưa đầy 20 phút, được xác định sẽ trở thành một trong những dự án nhà ở kết hợp với nghỉ dưỡng tại Tp.HCM.

Với hai mặt giáp sông Tắc và Rạch Môn, toàn cảnh dự án The BCR được thiết kế hài hòa với không gian mở để hướng thụ tối đa cảnh quan sông nước do thiên nhiên ban tặng. The BCR được chia làm 5 phân khu chính:

96 Căn Biệt Thự Ven Rạch Môn

Các dãy biệt thự được bố trí theo những đường cong uốn lượn hài hòa với công viên, rạch nắn dòng len lỏi sau mỗi căn nhà vừa thông thoáng vừa riêng tư hơn. Như dòng sông nhỏ, rạch nắn dòng chảy uốn lượn theo 2 dãy biệt thự với điểm nhấn 2 đầu là 2 đài phun nước. Phía dưới dòng nước được trải sỏi, hai bên là lối đi bộ lát đá, sàn gỗ ngồi nghỉ chân thư giãn...Nhờ cốt nền của biệt thự cao hơn lối đi bộ khoảng 1 mét, nên từ trong nhà dễ phóng tầm nhìn ra cảnh quan phía sau có cây cao bóng mát, thấm có nối tiếp với mặt nước của rạch nắn dòng.

3 Dãy Nhà Phố 39 Căn - Hai Mặt Tiền

Bên trái khu The BCR là nhà liên kế gồm 3 dãy chạy song

song nhìn thẳng ra công viên trung tâm, bến du thuyền và dòng sông Tắc. Ba dãy nhà này được thiết kế và xây dựng đồng bộ đều có sân thượng hóng gió, ngắm bao quát toàn cảnh The BCR.

Giữa từng dãy nhà lại có một công viên nhỏ phục vụ café - giải khát, càng thêm thông thoáng. Cũng như khu biệt thự, các dãy nhà đều có hai mặt tiền không bị đầu lưng trực tiếp mà giáp với đường nội bộ rộng 8m có thể đậu 3 xe hơi cho mỗi căn nhà. Nhà liên kế vườn cao 4 tầng: 2 tầng dưới để kinh doanh, 2 tầng còn lại vừa đủ diện tích để ở.

11 Căn Biệt Thự Vip Ngay Ngã Ba Sông _vị Trí Đặc Địa Nhất Của Dự Án

Khu biệt thự VIP 11 căn với diện tích từ 450 - 900 m2, được khép kín bởi 1 cổng riêng, toàn bộ lòng đường được lát bằng đá granit. Nơi đây tận hưởng hơn nữa cảnh quan 2 dòng sông, công viên bao bọc bên ngoài. Bên trong lại có 1 công viên riêng dành cho trẻ thơ và người cao tuổi. Trùng lên công viên này

là màu xanh của lá, cây cao tạo bóng mát như một khu rừng nhỏ. Mẫu nhà được LAU - Architect thiết kế theo phong cách mới, đúng tầm đẳng cấp cao hiện nay tại Singapore.

Khu Trung Tâm Dịch Vụ Giải Trí Đa Năng _ Bến Du Thuyền

Tiếp nối với nét uyển chuyển, mềm mại của khu biệt thự, nhà phố là 07 block nhà cao tầng hoành tráng như một tâm điểm của dự án. Công viên trung tâm ở giữa, bên trái là cao ốc văn phòng 9 tầng, bên phải là nhà cầu lạc bộ 6 tầng, hai khu chung cư đứng dọc bờ sông 5 block, mỗi block 16 tầng.

Công viên trung tâm gồm 2 sân quần vợt, hồ bơi nhỏ, nhà hát ngoài trời, khu vui chơi thiếu nhi. Bến du thuyền hình chữ U lồm vào trong để giữ gìn và bảo trì các con thuyền ... Hồ bơi được bố trí sát sông Tắc với

chiều dài 63m, khoảng 1.000 m2 mặt nước với 5 làn bơi. Hồ bơi được chia làm 2 khu: khu vực trẻ em; khu vực chuyên nghiệp với chiều dài 50m có thể tổ chức thi đấu. Hồ bơi được thiết kế đập tràn, mặt nước tràn ra các ghế nghỉ. Một trải nghiệm thú vị là khi bơi người ta có cảm giác như bơi giữa dòng sông, vừa bơi vừa ngắm nhìn toàn cảnh sông nước mềm mại. Du ngoạn trên sông bằng cano, moto nước dành cho ai thích sông nước, phong cảnh thiên nhiên.

Đặc biệt, nhà hàng BCR với sức chứa bên trong trên 300 khách và ngoài trời trên 1.000 khách. Nhà hàng ngoài trời được bố trí trên các bãi cỏ xanh dọc theo bờ sông khu vực hồ bơi, bến du thuyền phong cảnh đẹp. Nhà hàng BCR là nơi lý tưởng để tổ chức tiệc cưới, liên hoan, sinh nhật, lễ tổng kết, họp mặt, tất niên... & các buổi tiệc gia đình thân mật.

Những Mét Vuông Cảnh Quan Nghệ Thuật

Toàn bộ các công viên, cây trồng đường phố đã được ICN - Singapore thiết kế hiện lên một bức tranh xanh, hài hòa nghệ thuật. Đặc biệt là công viên dọc bờ sông Tắc và rạch Môn với chiều dài hơn 1000m, có bố trí đài phun nước, khu nướng ngoài trời, lối chạy bộ, lối đi cho xe lăn, sân tập thái cực quyền, các sân gỗ cầu cá trên bờ kè. Dọc theo rạch Môn là bờ kè mái dốc, chuyển qua sông Tắc là bờ kè mái đứng có nhiều bậc cấp thoải ra phía dòng sông. Khi The BCR lên đèn, dọc bờ sông Tắc rực sáng bởi những dòng chỉ đèn dọc theo các bậc tam cấp đối màu liên tục.

Ngã ba sông là nơi có góc nhìn đẹp nhất được thiết kế đài phun nước âm sàn. Khi có lễ hội, ngày tết...nơi đây cũng là một điểm

nhấn đẹp mắt về đêm. Không chỉ là những mảng xanh, ICN còn thiết kế chiếu sáng nghệ thuật cho tất cả các công viên. Người dạo chơi trên công viên như lạc vào thế giới nào đó thật nhẹ nhàng, lung linh, trong không gian thiên nhiên, gió mát trong lành...

The BCR tự hào là một dự án đẳng cấp cao, sinh thái, kiến trúc hài hòa, nhiều tiện ích... tạo được cuộc sống hạnh phúc tràn đầy, tinh thần thoải mái, sức khỏe dồi dào, tận hưởng thiên nhiên sông nước.

CHỦ ĐẦU TƯ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VIỆT NAM



Điểm To Đất Việt

408 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TP.HCM
ĐT: (84.8) 3 81 81 888 - 3 92 90 888
Web: www.housevietnam.com - www.theboatclub.vn



THE BOAT CLUB
RESIDENCES

The Boat Club Residences
Dự án nhà ở cao cấp kiểu Singapore

ĐÔ THỊ CÁC NƯỚC

BÀI VIẾT LÀ MỘT CHƯƠNG TRONG CUỐN *DELTA URBANISM – THE NETHERLANDS* (ĐÔ THỊ CHÂU THỔ - HÀ LAN) DO HỘI QUY HOẠCH HOA KỲ (APA) ĐẶT HÀNG BA CHUYÊN GIA HÀNG ĐẦU THẾ GIỚI VỀ QUẢN LÝ NƯỚC VÀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ TẠI ĐẠI HỌC KỸ THUẬT DELFT LÀ HAN MEYER, INGE BOBBINK, VÀ STENFFEN NIJHUIS THỰC HIỆN. CUỐN SÁCH NẪM TRONG NỖ LỰC CỦA APA NHẪM THÚC ĐẨY NĂNG LỰC QUẢN LÝ VÀ QUY HOẠCH CÁC THÀNH PHỐ CHÂU THỔ TRƯỚC RỦI RO NGẬP LỤT VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU SAU SỰ KIẾN SIÊU BÃO KATRINA TÀN PHÁ NEW ORLEANS NĂM 2005.

TỪ ĐÔNG SANG TÂY: Tích hợp phòng hộ bờ biển, quản lý nguồn nước và quy hoạch không gian

MAURITS DE HOOG - Đại học Kỹ thuật Delft (Hà Lan)

PHAN TRẦN KIẾU TRANG (dịch)

Maurits de Hoog là giáo sư trong bộ môn Thiết kế Vùng và Đô thị thuộc Đại học Kỹ thuật Delft (Hà Lan). Ông nghiên cứu về thiết kế đô thị và khám phá quá trình chuyển hóa môi trường quy mô lớn trong đô thị.

Tại một đất nước có mật độ đô thị dày đặc như Hà Lan, ứng phó lũ lụt và quản lý nguồn nước là vấn đề được quan tâm trong giải pháp quy hoạch không gian mới, bao gồm việc kết hợp giữa quy hoạch đô thị, phát triển kinh tế, thiết kế cảnh quan và thích ứng môi trường. Bài viết sẽ tập trung phân tích những nỗ lực trong công tác quy hoạch không gian “từ Đông sang Tây” tại khu vực trung tâm Hà Lan, từ những vùng đất yếu dọc bờ biển, những nơi có mực nước sông dâng cao ở phía Đông đến những hạn chế phát triển đô thị ở khu vực chính giữa.

CỦNG CỐ BỜ BIỂN HÀ LAN

Tháng 9/2009, bộ phim *Cơn bão* đã được trình chiếu. Đây là bộ phim đầu tiên nói về trận lụt lịch sử ở vùng Biển Bắc vào năm 1953. Chỉ trong 4 tuần khởi chiếu, bộ phim đã đạt một doanh số kỷ lục tại Hà Lan và thu hút hơn

nửa triệu lượt người xem. Dù nội dung đã được hiệu chỉnh để tăng thêm kịch tính, nhưng không ai có thể phủ nhận rằng bộ phim đã tái hiện lại chân thực bối cảnh mà thảm họa đã diễn ra. Ngày nay, tiến trình cải thiện những vùng đất yếu (*weak spots*) trên các đụn cát trải dài để bảo vệ bờ biển bắt đầu được thực hiện. Ý tưởng phòng hộ bờ biển được nâng lên một tầm cao mới trong những tranh luận mang tính quốc tế về vấn đề biến đổi khí hậu và mực nước biển dâng. Những hoạch định cơ bản được chuẩn bị trên cơ sở cân nhắc khả năng mực nước biển dâng cao trong tương lai dài hạn. Tuy nhiên, mức độ quan trọng của những đầu tư khổng lồ cho ý tưởng mới trong tương lai chỉ được sánh như một chiến lược thiết yếu để phát triển khu vực vui chơi giải trí của vùng Randstad và Tây Bắc Châu Âu nói chung.

NHỮNG VÙNG ĐẤT YẾU

Hầu hết vùng đất yếu thuộc bờ biển trải dài nằm giữa vùng tam giác Delta, các con sông lớn phía Tây Nam, vùng biển Wadden và một chuỗi hòn đảo ở phía Bắc. Những đụn cát nổi dài liên tục tại vùng bờ biển trung tâm đã bảo vệ phần lõi của các tỉnh thành Hà Lan, nơi hội tụ nhiều thành phố quan trọng, sân bay Amsterdam Schiphol, các khu công nghiệp trọng điểm, và các vùng đất nông nghiệp mở rộng. Những đụn cát này hoàn toàn tự nhiên và có tính di động. Đường bờ biển đã làm thay đổi khu vực đất liền qua nhiều thế kỉ bất chấp những nỗ lực nhằm cố định các đụn cát bằng cách trồng cỏ và bảo vệ chúng bằng đất đỏ bazan. Kết quả là chính điều này đã tạo nên những vùng đất yếu. Chúng tự hợp dọc Delflandse Kust - dải bờ biển giữa vùng Hook của Hà Lan và vùng Hague - và bao quanh resort bãi biển

của Schevening, Katwijk và Noordwijk. Từ những năm 1980, nguồn nguyên liệu cát được ứng dụng để chống xói lở bờ biển. Tuy nhiên, chỉ trong năm 2009, phải cần đến 11 triệu khối cát mới có thể tái thiết lại vùng biển bị xói lở ở Hà Lan. Yêu cầu thực tế đòi hỏi phải có một giải pháp phù hợp hơn và có tính khả thi cao hơn. Để củng cố vùng phía nam Delflandse Kust, một đụn cát khổng lồ cao 40 m với tên gọi “cỗ máy cát” án ngữ ở vùng bờ biển. Trong suốt 20 năm, sóng gió và tác động môi trường đã đã phân tán những đụn cát tự nhiên, mở rộng bãi biển và hình thành nhiều đụn cát mới thấp hơn. Cỗ máy cát không những có khả năng để phòng lũ lụt mà còn tạo ra nhiều không gian cho thiên nhiên và các hoạt động vui chơi giải trí. Tương tự như Du Pilat tại vùng biển Atlantic gần Bordeaux, Pháp, đụn cát khổng lồ ở Hà Lan trở

thành một yếu tố cảnh quan cực kỳ hấp dẫn.

BỜ BIỂN VÀO NĂM 2100

Gia cố những vùng đất yếu chỉ là bước đầu tiên trong chương trình tái thiết bờ biển. Trước tình hình thực tế, nhiều nhà thiết kế đã chủ trương ý tưởng kiến tạo bờ biển phải đặt vào bối cảnh biến đổi khí hậu tương lai. Trong báo cáo năm 2008, Hội đồng Vùng Delta dự định tiếp tục sử dụng nguồn cát trong vòng hơn 100 năm tới để xây thêm một dải đất rộng 1000 đến 1200 m dọc bờ biển, tạo ra một vùng đệm để ứng phó những cơn bão lớn, đồng thời, hiện tượng cát bay sẽ trở thành cảnh quan vô cùng hấp dẫn và đặc trưng cho vùng.

NHỮNG THÁCH THỨC LỚN HƠN

Thực tế cho thấy giải pháp này có thể đe dọa đến chất lượng các khu nghỉ



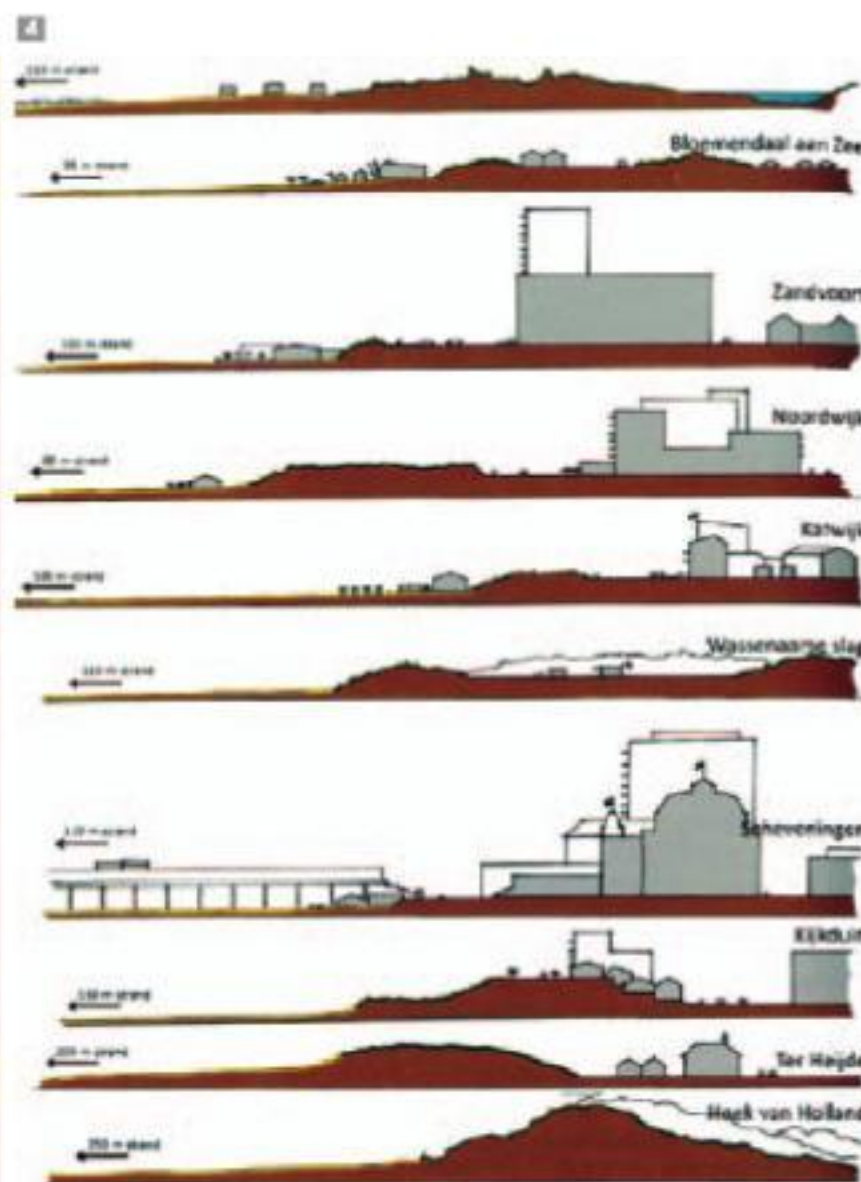
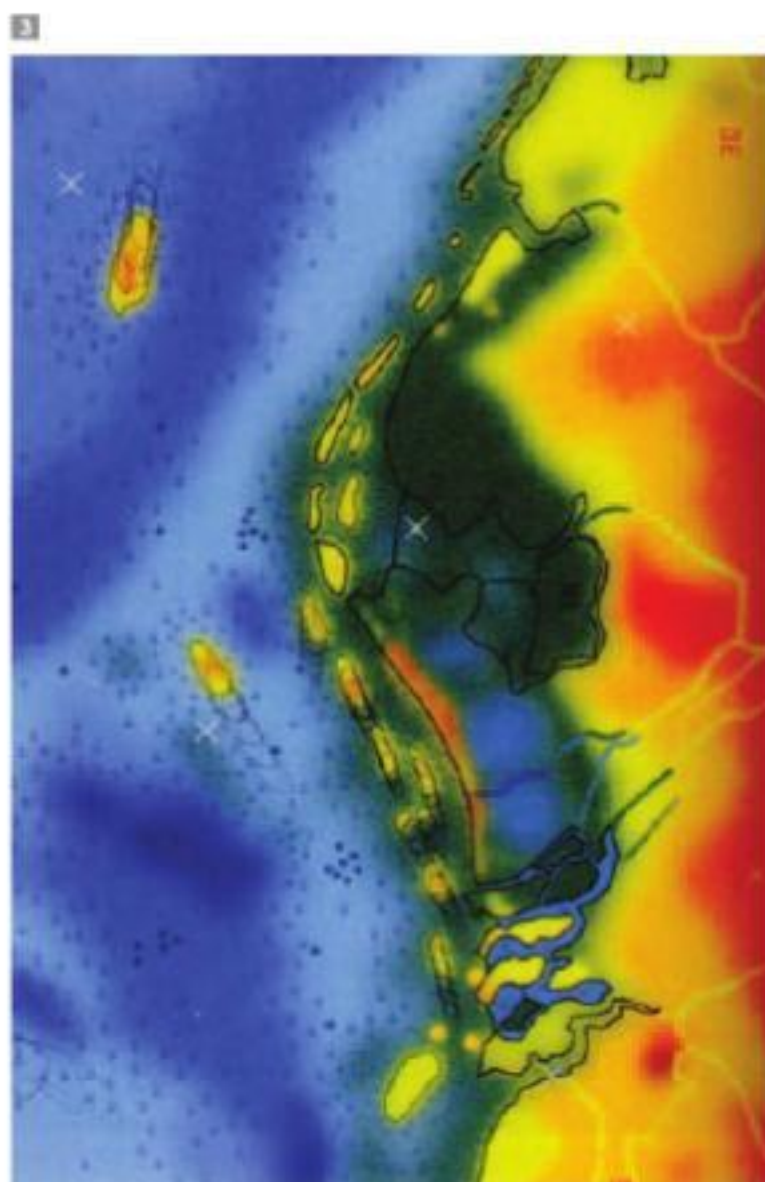
Hình 1: “Thành phố Ven biển” - Thiết kế thử nghiệm trong đồ án Randstad 2040 của Bộ Nhà ở, Quy hoạch và Môi trường (VROM).



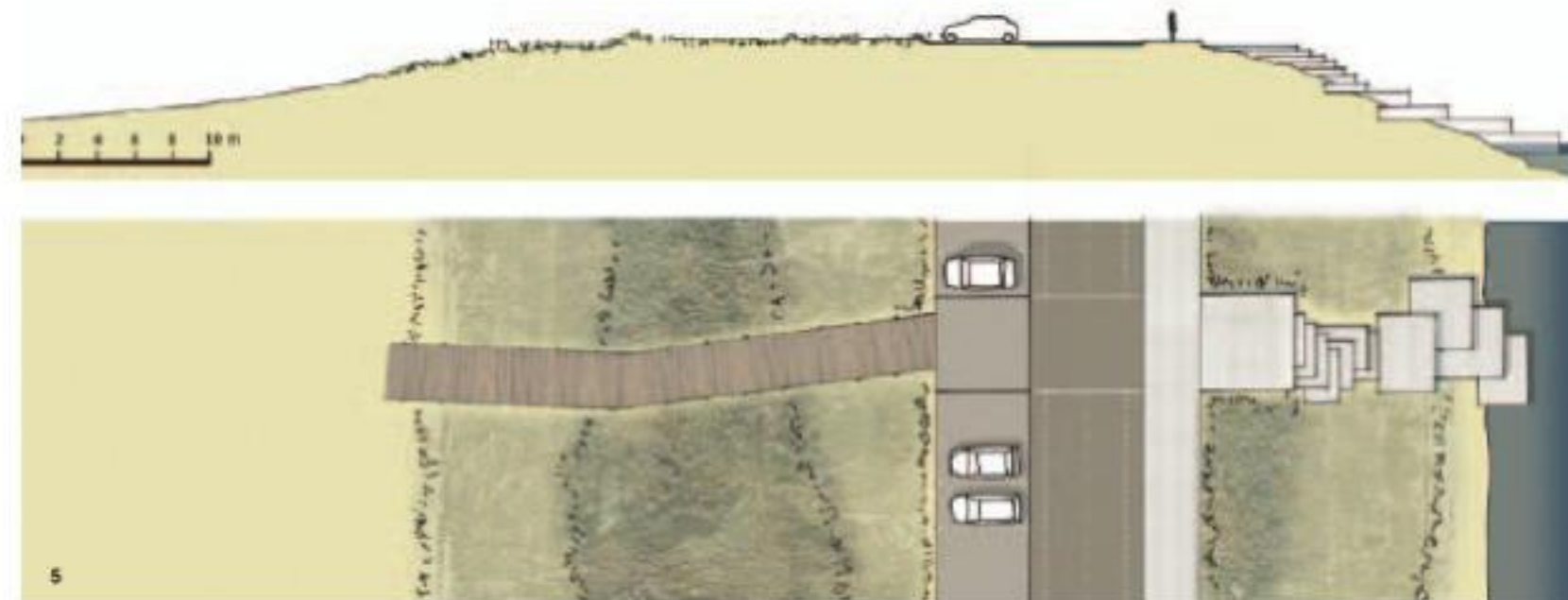
đường tại Katwijk, bởi tầm nhìn hướng ra biển sẽ bị che khuất khi có sự hiện hữu của các dụn cát. Mặc dù những khu nghỉ mát bờ biển hoàn toàn khác biệt về cấu trúc không gian, nhưng tác động lớn là không thể tránh khỏi. Đây cũng là vấn đề được nêu ra trong báo cáo của Hội đồng Delta. Tuy nhiên, ngoài những đề xuất của Hội đồng vùng Delta, vẫn còn nhiều

kỹ thuật khác để phòng hộ bờ biển. Các giải pháp này thay đổi từ "mềm dẻo" đến "cứng rắn", và có thể được tiến hành trực tiếp trên bờ biển. Giải pháp "mềm" sử dụng bùn lầy như một vật liệu xây dựng cơ bản. Giải pháp "cứng" lại dùng xi măng, đá kết hợp với cát và một số vật liệu khác. Phòng hộ bờ biển, phát triển các khu nghỉ dưỡng và kéo dài đường bờ biển

là những chiến lược đầy hứa hẹn. Vì vậy, việc tìm ra một giải pháp kết hợp các yếu tố trên sao cho phù hợp với toàn bộ vùng biển Randstad trở nên cần thiết. Khi soạn thảo kế hoạch "Chiến lược cho Randstad vào năm 2040", Bộ quy hoạch Nhà ở, Không gian và Môi trường đã đưa ra một loạt bối cảnh tổ chức không gian, trong đó có chiến lược



Hình 2a, b: "Cổ máy cát" vào những ngày đầu và sau đó một vài năm.
Hình 3: "Hướng về phía biển", dự án hình thành một chuỗi các hòn đảo làm rào chắn, do Rijkswaterij Planbureau thiết kế, thuộc Viện nghiên cứu quốc gia về Phát triển không gian, năm 2003.
Hình 4: Một cắt các khu đô thị dọc bờ biển, Dijkzeul và Kwakman thuộc Đại học TU Delft thực hiện năm 2009.
Hình 5: Bản vẽ các hòn đảo làm rào chắn trong đồ án tốt nghiệp của Dorrit Dijkzeul, ĐH TU Delft, 2009.



đưa Randstad trở thành một đại đô thị bờ biển. Kế hoạch đề xuất xây dựng các hòn đảo cách bờ biển khoảng vài cây số và tạo ra các hồ nước lớn giữa đảo và bờ biển. Vùng mở rộng này sẽ phòng hộ bờ biển, tạo không gian mở, không gian giải trí và đất dự trữ phát triển. Các khu resort khác nhau được áp dụng từng giải pháp xử lý khác nhau: Một vài khu vẫn có hướng nhìn ra biển và những khu khác được mở rộng về phía mặt hồ.

XEM XÉT NHỮNG THAY ĐỔI
Lựa chọn những giải pháp kỹ thuật khác nhau cho từng vùng bờ biển không phải là việc dễ dàng bởi tính chất của chúng có sự khác biệt rất lớn. Hình 6-7 minh họa cách chúng đạt được những tiêu chuẩn linh động, an toàn sinh thái, đa chức năng, tính tiếp cận, và khả năng phát triển khu vực hướng ra phía biển. Sự linh động rất quan trọng trong điều kiện biến đổi khí hậu. Vấn đề về sinh thái cũng được quan tâm, không chỉ bảo vệ môi trường tự nhiên mà còn phải đảm bảo

môi trường sinh thái và hỗ trợ các loài chim di trú. Đa chức năng và dễ tiếp cận là điều kiện thiết yếu để kết nối bờ biển đến vùng Randstad. Các giải pháp mềm đã đáp ứng tốt sự linh động và sinh thái, giải pháp cứng lại phát huy ưu thế ở tính đa chức năng và khả năng tiếp cận. Việc sử dụng nguồn nguyên liệu cát thực hiện được tất cả các tiêu chí trên, trừ việc phát triển cảnh quan bờ biển.

RÀO CHẮN BÃI BIỂN
Kỹ thuật được cho phù hợp nhất với yêu cầu phát triển bền vững là tạo ra một cấu trúc mềm với tên gọi *Rào chắn bãi biển*. Hệ thống phòng hộ này được xây dựng từ cát, vì vậy, nó trở nên cực kỳ linh động. Nó có thể thay đổi nhiều hình dạng, kích thước với các mức độ an toàn khác nhau. Và điều quan trọng nhất, tuy là rào chắn, nhưng phương pháp này không biến khu vực bờ biển thành một căn cứ quân sự. Nó vẫn giữ nguyên các khu hiện hữu và tạo ra thêm vùng bờ biển mới. Rào chắn bãi biển chỉ được thực

hiện ở những nơi cần thiết như khu vực resort ở vùng đất yếu. Dorrit Dijkzeul đã tiến hành thực nghiệm về kỹ thuật này ở Katwijk trong đồ án tốt nghiệp của cô tại Đại học TU Delft. Cô tạo ra một rào chắn bằng cát cách bờ biển 800 m để chắn sóng. Nó làm giảm chiều cao và chu kỳ sóng để bảo vệ đường bờ biển hiện hữu khỏi nguy cơ bị xói lở cấu trúc một cách đột ngột. Nó cũng bảo vệ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các công trình gần bờ trước các đợt tấn công của sóng và ngăn sóng tràn qua các thiết bị phòng hộ khác. Rào chắn này có thể bị nhấn chìm tùy thuộc vào yêu cầu thực tế của địa phương. Chúng tạo thêm không gian cho những dụn cát, khu vui chơi giải trí bờ biển và các không gian khác. Rào chắn mới cũng mang đến cơ hội để thay đổi Đại lộ Katwijk aan Zee hiện hữu. Đường bờ biển ở Katwijk sẽ không còn phải hứng chịu những cơn bão lớn, vì thế, các đại lộ có thể được hạ thấp hơn, khu vực đi bộ và các tiện ích bãi biển cũng được di dời gần hơn ra phía biển.



Hình 6: Mô hình phát triển bởi Green/Blue workshop, những khu vực hồ mới.

Hình 7: Tầng mặt đất, phía Đông Nam Amsterdam.

Hình 8: "Mạng lưới mặt nước" quanh công viên mới Frankendaal, Amsterdam. Hình ảnh do Viện Quy hoạch thành phố Amsterdam cung cấp.

Hình 9: Chương trình "Thêm không gian cho các dòng sông" gồm 38 dự án.



MỞ RỘNG CÁC HỒ CHỨA NƯỚC Ở VÙNG ĐẤT THẤP

Giữa mùa hè năm 2003, khí hậu đã tác động đến những con đê phụ trợ. Tại đây, vấn đề không phải là có quá nhiều nước như những vùng khác mà là quá ít nước. Ngoài 3.200 km đê chính ở Hà Lan, có khoảng 14.000 km đê phụ. Những con đê bao quanh các vùng đất trũng và kênh đào sẽ đưa nước từ vùng đất thấp đến sông lớn và đổ ra biển. Từ những năm 90, nhiều con đê trong tình trạng cần sửa chữa, nhưng đề điều tại Wilnis không được ưu tiên trong danh sách bảo trì. Những con đê phụ - cùng toàn bộ hệ thống nước ở trung tâm Hà Lan và trung tâm Gouda - không nằm trong báo cáo của Hội đồng Delta, mặc dù những ảnh hưởng về mặt cảnh quan đô thị của chúng là cực lớn và việc tìm kiếm nguồn kinh phí cũng như giải pháp thực hiện không phải là việc dễ dàng.

VÙNG ĐẤT CAO

Vùng đất cao được hình thành từ than bùn tích tụ lâu đời ở các tỉnh thành Hà Lan. Tuy nhiên, cái tên này không còn phù hợp bởi đất ở đây đang bị sụt lún trong quá trình oxy hóa than bùn và quá trình định cư. Hậu quả càng trở nên trầm trọng khi mực nước ngầm ngày càng giảm sút rõ rệt. Phần lớn các tỉnh ở Hà Lan được dự đoán sẽ sụt lún từ 40 đến 60 cm trong vòng 50 năm tới.

Tiến trình này xảy ra trong vòng khoảng một thiên niên kỷ, và dự đoán trong tương lai, những vùng đất bùn sẽ chuyển thành đầm lầy đầy lau sậy và ngập nước thay vì trở thành đồng cỏ hay đất trồng.

Khả năng chịu đựng của đất suy giảm và sự thay đổi liên tục giữa đất khô và đất ướt đã gây ra nhiều hậu quả cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Gouda, thành phố được xây dựng trên nền đất bùn dày 18 m được xem là một hình ảnh kiên cường trước hiện tượng sụt lún. Thành phố đã đầu tư một số tiền 80 triệu euro vào năm 2000 để tìm ra những vấn đề nghiêm trọng nhất và của hệ thống đường ống và các

giải pháp để xử lý chúng. Một cách làm rất thú vị để bảo vệ việc sụt lún đường sá là để chúng "trôi" trên nền xốp Polystyrene.

NHỮNG VÙNG ĐẤT TRŨNG

Những khu vực vùng hồ trũng cách từ 3 - 5 m dưới mực nước biển bị tác động bởi biến đổi khí hậu theo nhiều cách khác nhau. Việc rò rỉ (đặc biệt là sự xâm nhập của nước biển là một vấn đề đáng lo ngại, do đó, tháo nước để giữ cho chúng khô ráo là một yêu cầu bức thiết bởi đây không chỉ là nguyên nhân làm sụt lún đất mà còn làm giảm cả mực nước ngầm có trong tầng đất sâu.

Vấn đề này thậm chí còn nghiêm trọng hơn ở những vùng hồ dọc theo bờ biển, nơi có thể bị ảnh hưởng bởi sự xâm thực nước biển. Phương pháp hữu hiệu nhất là cho nước ngọt thấm vào các đụn cát để mở rộng vùng đệm nước ngọt và đẩy nước mặn ngược về phía biển.

Nước mặn xâm nhập sâu hơn vào đất bởi sự gia tăng của mực nước biển và sự lên xuống của thủy triều. Kết quả là độ mặn của vùng cửa sông tăng lên. Điều này đồng nghĩa rằng nước ở vùng cửa sông không thể được sử dụng trong suốt mùa khô ở vùng Tây Nam Hà Lan và nước sạch phải mang từ phía bắc xuống khu vực này.

ĐÔ THỊ Ở VÙNG ĐẤT TRŨNG

Những khu vực thuộc vùng đất trũng lại có các vấn đề riêng biệt. Lượng mưa trong mùa đông tăng lên đáng kể, khí hậu ngày càng khắc nghiệt hơn với nguy cơ lũ lụt cao hơn. Các nhà khí tượng đã dự đoán rằng đến năm 2050, nhiệt độ ở Hà Lan sẽ tăng lên từ 1 đến 3°C. Mùa hè sẽ khô hạn hơn với một lượng mưa thấp và khả năng bốc hơi cao hơn. Các dòng chảy sẽ suy giảm và nhiều loại tảo độc hại có khả năng sinh sôi trên mặt nước.

Thành phố Amsterdam đã phối hợp với trường đại học TU Delft để tìm ra cách giải quyết tốt nhất cho vấn đề này, bao gồm cả việc thu lượng nước mưa trên mái, trong vườn, trên các tháp nước, dưới mặt đường, và trên

các sân vận động, hạn chế việc lát gạch trong sân vườn, mở rộng kênh mương và các hồ trong công viên. Công viên Frankendaal tọa lạc tại vùng đất trũng Watergraafsmeer ở phía Đông Amsterdam là một thiết kế khéo léo, sử dụng mạng lưới nước mở rộng để tạo đường ranh giới và cảnh quan cho công viên.

Một số vấn đề quan trọng cần được thực thi để giải quyết nguy cơ lụt lội. Bên cạnh việc bảo tồn các vùng đất trũng, nên bố trí những con đường khẩn cấp dọc theo các tuyến đường bộ hay xe lửa dẫn ra khỏi các cộng đồng dân cư. Bởi với những nguy cơ này, thật sai lầm khi tiếp tục xây dựng thêm nhiều công trình nhà ở tại một nơi ngày càng bị sụt thấp hơn dưới mực nước biển. Hội đồng Delta đã khuyến cáo hạn chế việc hình thành những đô thị quy mô lớn ở vùng đất trũng sâu.

DÀNH NHIỀU KHÔNG GIAN HƠN CHO SÔNG NGÒI

Trong nhiều thế kỷ qua, các con sông vùng Delta ứng phó với những nguy cơ tiềm ẩn bằng việc gia tăng hệ thống đê điều. Nền đất ngày càng yếu đi và lượng nước xả ra sông tăng lên đòi hỏi các con đê phải được nâng cao. Rất nhiều trong số chúng đã cao hơn 5 đến 6 m so với các quốc gia lân cận. Năm 1981, một tranh luận gay gắt đã diễn ra tại các vùng thuộc lưu vực sông bởi nhiều công trình và thảm thực vật đặc trưng địa phương đã hoàn toàn biến mất, chất lượng cảnh quan vì thế giảm đi một cách đáng kể.

Vào những năm 90, khi lượng nước xả ra các con sông cao đến mức kỷ lục, đặc biệt là năm 1993 và 1995, khiến 250.000 người ở ven sông phải sơ tán thì hệ thống đê điều không còn là giải pháp tối ưu nhất. Ngày nay, ý tưởng mở rộng không gian cho sông ngòi được quan tâm nhiều hơn thay vì tiếp tục đầu tư vào các con đê. Đây là một ý tưởng quan trọng được chính phủ quốc gia thực hiện vào năm 2004, gồm 40 dự án nâng cấp các con sông và dự kiến hoàn thành chúng trước năm 2015.

CHƯƠNG TRÌNH “THÊM KHÔNG GIAN CHO CÁC DÒNG SÔNG”

Chương trình “thêm không gian cho các dòng sông” hạn chế tối đa việc xả nước ra sông. Giải pháp được sử dụng nhiều nhất là đào thêm kênh và dành thêm đất công viên cho vùng đồng bằng ngập nước.

Ý tưởng này được giới thiệu vào năm 1986 trong dự án thắng giải cuộc thi thiết kế Eo Wijers. Dự án Ooievaar tập trung vào các khu vực tự nhiên và đất công viên trong vùng ngập nước để tạo thêm không gian vui chơi giải trí. Bên cạnh đó, dự án đề xuất giữ lại khu vực sau đê và tiếp tục khai thác các khu nông trại hiện hữu. Những vùng thích hợp được dự kiến để áp dụng chương trình này là Kampen, Zwolle, Deventer, Zutphen, Arnhem, Nijmegen, và Gorinchem. Chương trình cũng kết hợp giải quyết các vấn đề đô thị như nhà ở, hoạt động vui chơi giải trí, phát triển không gian mặt nước, và cải thiện những vùng đất bùn.

ĐÀO KÊNH MƯƠNG CHO VÙNG ĐẤT NGẬP NƯỚC

Thêm kênh mương cho vùng đất ngập nước là ý tưởng được khuyến khích trong dự án “Thêm không gian cho các dòng sông”, làm tăng khả năng trữ nước và tạo ra cảnh quan hoàn toàn khác biệt.

Hình dạng các con kênh thay đổi tùy vào từng vị trí. Tại vị trí sông IJssel thì chúng uốn mình như những cuộn len dài và hẹp nằm ở hạ nguồn và tạo nên cảnh quan đặc trưng cho vùng IJssel. Ở vùng thượng nguồn, chúng có thể chảy tràn qua những con đê thấp.

KHU VỰC PHÁT TRIỂN THỐNG NHẤT

Khi chương trình thêm không gian cho các dòng sông được khởi động vào năm 2004, nó được đặt vào khá nhiều kỳ vọng. Những con kênh và các tuyến đường băng qua vùng ngập lụt có thể kết hợp phát triển nhà ở và các tiện ích vui chơi giải trí mới. Chiến lược phối hợp này được quan tâm đặc biệt tại khu vực gần sông IJssel. Năm 2003, một nghiên cứu tập trung vào tính khả thi của những tuyến đường xuyên qua vùng ngập lụt ở Kampen, Deventer và Zutphen được thực hiện. Kampen và Zutphen đã đào thêm kênh cho vùng đất ngập nước và di dời các con đê. Nhưng liệu có thể tăng tốc độ xả nước và vẫn có thể xây dựng hàng ngàn ngôi nhà mới một cách an toàn?

NIJMEGEN

Veur Lent, khu trung tâm cũ ở gần làng của Lent, tọa lạc ở phía bắc sông Waal, sẽ trở thành một hòn đảo và những ngôi nhà trên đê hiện hữu được bảo tồn. Chính quyền địa phương đã đưa ra quyết định di dời đê để xem xét lại toàn bộ định hướng của dự án mở rộng đô thị Uwaalsprong. Hòn đảo mới vạch ra những cơ hội rất rõ ràng để tăng cường mối quan hệ giữa thành phố và các dòng sông. Waalsprong trở thành một đô thị cảnh quan ven sông thơ mộng nhờ khung cảnh phía bắc con kênh mới.

Dự án đô thị trong chương trình *Thêm không gian cho các dòng sông* đã cho thấy mục tiêu kết hợp giữa phòng chống lụt lội cho các con sông và giải quyết vấn đề nhà ở. Nếu có ý kiến

cho rằng việc sử dụng nguồn thu từ bán nhà đất để đầu tư phòng chống lũ lụt là quá vội vàng, thì việc bỏ qua ý tưởng một cách hoàn toàn cũng không phải là lựa chọn hợp lý. Một nguồn lợi lớn hơn là thực tế, những dự án *Thêm không gian cho các đô thị ven sông* đã làm giàu thêm mối quan hệ giữa thành phố và các con sông. Những dự án này đã đề cao việc tăng khả năng kết nối với mặt nước, khu vực giải trí và tiềm năng phát triển du lịch, chất lượng bờ sông, khu vực bảo tồn và tính truyền thống, cũng như tính đặc trưng của những đô thị này với không gian mặt nước.

SÔNG NGÒI VÀO NĂM 2100

Khi các giải pháp cho chương trình *Thêm không gian cho các dòng sông* đã sẵn sàng để được thực hiện thì mục tiêu lại có chút thay đổi theo định hướng ứng phó với biến đổi khí hậu đến năm 2100. Dự án cho rằng chương trình *Thêm không gian cho các dòng sông* không đủ khả năng để tăng lượng nước xả lên đến 18000 m³/ giây, do đó, cần đưa ra các giải pháp khác chú trọng đến vấn đề nước biển dâng. Tại Rotterdam, các con đê cần được nâng cấp thành “siêu đê”, cao hơn và rộng hơn 20 đến 100 m những công trình nhà ở, hạ tầng kỹ thuật và công viên. Để tiếp tục xả nước sông IJssel ra biển và thậm chí chỉ để giảm mức nước sông, Hội đồng Delta đồng ý tăng mức nước của Hồ IJsselmeer đến gần 1,5 m.

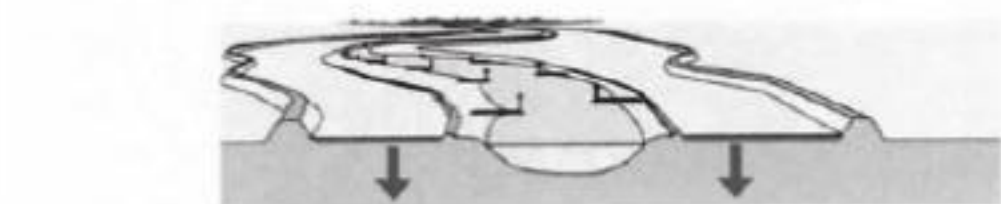
Nếu những giải pháp này được thực hiện, hạt nhân kinh tế Hà Lan ở Randstad có thể được bảo vệ khỏi những tác động của biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, việc tích hợp giữa những con đê khổng lồ vào các thành phố và đô thị hiện hữu sẽ gây ra những xáo động rất lớn, vì điều đó đồng nghĩa với việc xóa bỏ toàn bộ những giá trị lịch sử và văn hóa của đô thị. May mắn thay, một số sự lựa chọn thông minh khác, điển hình là rào

chắn lụt lội linh động Maeslantkering, có thể bảo vệ Rotterdam vĩ đại. Thêm vào đó, việc xả nước tự do ra biển trong 100 năm tới là hoàn toàn có thể nếu độ lên xuống của thủy triều được tăng cường bằng một tiến trình có tên gọi là cộng hưởng sóng. Quy hoạch đô thị Hà Lan – với những giải pháp công nghệ tối ưu – đang chuyển mình sang một giai đoạn mới. □

Hình 11a & 11b: Mở rộng đô thị về phía bắc các con sông kết hợp với những con kênh mới ở sông Waal gần Nijmegen, dự án đang được xây dựng.



Hình 10: Các cách thức can thiệp khác nhau tại từng khu vực sông cụ thể. Từ trên xuống: (1) Di dời các con đê; (2) mở những tuyến đường đâm xuyên chạy phía sau các con sông; (3) Loại bỏ các chướng ngại vật (groin) do con người xây dựng làm cản trở dòng chảy và hạn chế sự di chuyển của phù sa; (4) hạ thấp lòng sông; (5) loại bỏ các chướng ngại vật trên vùng đất ngập nước; (6) hạ thấp vùng đất ngập nước.





Khung cảnh thành phố Curitiba. Nguồn: IPPUC.

CÔNG THỨC PHÁT TRIỂN CỦA CURITIBA (BRAZIL): MÔI TRƯỜNG + XÃ HỘI + DI SẢN = THỊNH VƯỢNG

HIROAKI SUZUKI, ARISH DASTUR, SEBASTIAN MOFFATT, NANAE YABUKI, HINAKO MARUYAMA⁽¹⁾
NGUYỄN THANH VIỆT (biên dịch)

THÀNH PHỐ 3 TRIỆU DÂN CURITIBA Ở MIỀN NAM BRAZIL ĐÃ NỔI TIẾNG KHẮP THẾ GIỚI LÀ NƠI RA ĐỜI HỆ THỐNG XE BUÝT TỐC HÀNH BRT VỚI CÙNG HIỆU QUẢ MÀ GIỜ ĐÂY RIÊNG Ở CHÂU Á ĐÃ XUẤT HIỆN TẠI HƠN 70 THÀNH PHỐ (XEM TẬP CHÍ QUY HOẠCH ĐÔ THỊ SỐ 6). NHƯNG CURITIBA - PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐÔ THỊ CỦA NHÂN LOẠI - KHÔNG CHỈ CÓ BRT. VỚI TINH THẦN SÁNG TẠO, DÁM LÀM VÀ DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM TRƯỚC DẪN CHÚNG, NHỮNG NGƯỜI LÃNH ĐẠO TẠI CURITIBA ĐÃ GIẢI QUYẾT TỪNG VẤN NẠN CỦA ĐÔ THỊ TỪ NGẬP LỤT, RÁC THẢI, NHÀ Ở XÃ HỘI TỚI BẢO TỒN DI SẢN. ĐƯƠNG ĐẦU VỚI CÙNG VẤN ĐỀ VÀ KHÔNG QUÁ CÁCH BIỆT VỀ TRÌNH ĐỘ PHÁT TRIỂN, CURITIBA MANG LẠI NHỮNG BÀI HỌC VÀ NGUỒN CẢM HỨNG CHO NHỮNG THÀNH PHỐ ĐANG PHÁT TRIỂN CỦA VIỆT NAM.

CHI PHÍ KHÔNG PHẢI LÀ RÀO CẢN ĐỐI VỚI QUY HOẠCH, PHÁT TRIỂN VÀ QUẢN LÝ ĐÔ THỊ SINH THÁI - KINH TẾ

Thành phố Curitiba ở Brazil là một ví dụ cho thấy chi phí không phải là rào cản trong việc quy hoạch, phát triển và quản lý đô thị vừa mang tính sinh thái vừa đảm bảo mục tiêu phát

triển. Curitiba đã phát triển được môi trường đô thị bền vững thông qua phương pháp quy hoạch tích hợp (*integrated urban planning*). Để tránh việc phát triển dân trái không theo quy hoạch, Curitiba đã tập trung tăng cường đô thị dọc theo những trục chiến lược mà ở đó thành phố khuyến khích đầu tư vào các khu ở và thương mại mật độ cao dựa theo quy hoạch

tổng thể và quy hoạch sử dụng đất. Curitiba đã phát triển một hệ thống xe buýt có chi phí vừa phải nhưng mang tính đột phá thay vì xây dựng những tuyến tàu điện tốn kém và đòi hỏi nhiều thời gian thực hiện. Hệ thống xe buýt hiệu quả và chất lượng thiết kế cao của Curitiba phục vụ hầu khắp khu vực đô thị, và tỉ lệ người dân tham gia giao thông công cộng (xe buýt) đạt đến con số 45%⁽²⁾. Tác nhân giao thông ở thành phố giờ đã ít hơn, giúp giảm lượng nhiên liệu tiêu thụ và cải thiện chất lượng không khí. Diện tích mảng xanh được gia tăng, phần lớn là những công viên được tạo ra để tăng cường khả năng chống ngập lụt, nhờ vào những quy định khuyến khích chuyển nhượng quyền phát triển (*transfer of development rights*⁽³⁾) để bảo tồn không gian xanh và các di sản

văn hóa. Như một phần kết quả của nỗ lực tập trung của hàng và các tiện nghi vui chơi khác vào trung tâm thành phố và dọc theo các trục mật độ cao, khu vực trung tâm không xe hơi của Curitiba (gồm cả các con phố chính và những nơi vui chơi khác như công viên) đã trở nên thân thiện hơn với việc đi bộ, sống động và hấp dẫn hơn đối với người dân. Tỉ lệ tội phạm cũng giảm đi. Ngoài ra, người dân, đặc biệt là người nghèo, có thêm cơ hội để tham gia các hoạt động môi trường và các chương trình giáo dục. Các yếu tố môi trường, kinh tế và xã hội của phát triển bền vững tại Curitiba đã được cân nhắc thấu đáo trong các quy hoạch tích hợp ba mục tiêu sử dụng đất, giao thông công cộng và mạng lưới đường sá. Phần lớn thành công có được là nhờ Viện Nghiên cứu và Quy hoạch Đô thị Curitiba (IPPUC - *Institute for Research and Urban Planning of Curitiba*), một cơ quan công quyền độc lập không chỉ chịu trách nhiệm nghiên cứu và quy hoạch mà còn thực thi và giám sát các bản quy hoạch đô thị đó. IPPUC điều phối nhiều mặt hoạt động phát triển đô thị, đảm bảo sự liên tục và thống nhất trong các quy trình quy hoạch và qua các thời kỳ lãnh đạo của thành phố. Đây là một mẫu hình thành công về sự kiên định và nhất quán (*path dependency*) trong phát triển đô thị xét theo những khía cạnh không gian, thể chế và văn hóa.

PHÁT TRIỂN MẢNG XANH VÀ TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC KIỂM SOÁT NGẬP LỤT

Nhằm gia tăng chất lượng cuộc sống của người dân, Curitiba đã phát triển



Mô hình liên kết chính sách của Curitiba. Nguồn: IPPUC

các mảng xanh và các tiện nghi vui chơi trong phạm vi thành phố, gồm công viên và đường dành cho xe đạp. Curitiba được bao bọc trong những con sông như sông Iguaçu nên lụt lội thường xuyên là một vấn đề lớn. Tuy nhiên, thay vì kiểm soát lũ lụt bằng những cấu trúc bê tông thì Curitiba đã sử dụng một hệ thống thoát nước tự nhiên. Các khu vực bờ sông được chuyển đổi thành công viên nơi mà nước tràn bờ có thể thấm vào đất và các hồ chứa được xây dựng làm nơi chứa nước. Sông và nước mưa có thể được giữ lại một cách tự nhiên trong các hồ và công viên bao quanh hồ. Hệ sinh thái này do đó cũng được duy trì một cách tự nhiên. Vì phần nước lũ đã được hấp thụ vào đất công viên chỉ được xả ra từ từ thay vì thoát trực tiếp vào cống bê tông ra các con sông nên

định cư người dân ở các *favela* (khu ổ chuột) được ước tính thấp hơn năm lần so với chi phí xây dựng các con kênh bê tông (Vaz Del Bello và Vaz 2007).

Những khu vực kiểm soát ngập lụt trong điều kiện bình thường được sử dụng làm công viên và cho các hoạt động vui chơi giải trí. Mảng xanh đã tăng từ dưới 1m²/người vào những năm 1970 lên 51.5 m²/người như hiện nay (ICLEI 2002; IPPUC 2009a). Curitiba có 34 công viên, và mảng xanh bao phủ khoảng 18% đất đô thị (Curitiba S. A. 2007). Đường dành cho xe đạp được xây dựng dọc các đường phố và trong các công viên với tổng chiều dài khoảng 120 km. Khi diện tích công viên được mở rộng thì thành phố lại thiếu hụt những khoản chi cho việc chăm sóc các bãi cỏ. Người ta



Công viên Barigüi, Curitiba. Khu vực này từng là nơi bị các khu ổ chuột lấn chiếm và thường xuyên bị ngập lụt. Nơi này ngày nay đã được chuyển đổi thành một công viên rộng 140 hecta với hồ nước rộng 40 hecta. (Nguồn: IPPUC)

sẽ tránh được tình trạng ngập lụt ở hạ lưu. Ngoài ra, người dân cũng tránh được nguy cơ bị ảnh hưởng từ những tác động môi trường và bệnh dịch liên quan đến ngập lụt. Những khoản chi tiêu khổng lồ cũng được tiết kiệm vì không phải đầu tư nhiều vào các con kênh thoát nước, các biện pháp kiểm soát ngập lụt và chi phí khắc phục những thiệt hại do lũ lụt, bao gồm cả chi phí kiểm soát bệnh dịch. Chi phí dùng để xây dựng các công viên và tái

đã cho nuôi cừu trong công viên thay vì bỏ tiền thuê người cắt cỏ, vừa có được nguồn phân bón tự nhiên, vừa giúp cắt giảm 80% chi phí chăm sóc và xây dựng được hình ảnh sinh thái của thành phố.

Những nơi thường xuyên bị ngập lụt trước đây từng là các khu ổ chuột. Curitiba đã thu hồi (*acquire*) những khu đất đó, tái định cư người dân đến những vùng đất tốt hơn và đền bù



Những khu ổ chuột trước đây tại khu vực bị ngập lụt của Curitiba. (Nguồn: IPPUC)



Quy trình chuyển đổi quyền phát triển nhằm mục đích bảo vệ môi trường của Curitiba. (Nguồn: IPPUC)

cho họ. Sau khi công viên được hình thành, khu vực nhìn ra phía công viên trở thành những khu dân cư cao cấp. Những căn nhà có với góc nhìn đẹp về phía công viên và hồ nước có giá trị bất động sản cao; nguồn thu từ thuế bất động sản (*property tax*) do đó cũng tăng theo. Khoản thuế thu được từ bất động sản cao cấp được ước tính tương đương với chi phí xây dựng công viên, bao gồm cả chi phí bồi thường và tái định cư

Curitiba có nhiều cây xanh. Khoảng 300,000 cây được trồng dọc các con đường giúp tạo bóng mát và hạn chế hiện tượng tỏa nhiệt (IPPUC 2009b). Cây xanh hấp thụ các chất ô nhiễm và carbon dioxide. Những khu rừng bảo tồn của Curitiba giữ lại một lượng carbon dioxide ước tính là 140 tấn/hecta, giúp giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu (IPPUC 2009b). Ngoài ra, bóng mát của cây còn làm mát các tòa nhà và môi trường giúp tiết kiệm năng lượng. Quy định của thành phố giới hạn diện tích đất tư nhân được phép đầu tư xây dựng dựa trên tỉ lệ giữa đất ở với đất rừng hay cây xanh. Để khuyến khích trồng cây xanh đô thị, thành phố đề xuất các phương án bồi thường cho chủ đất để trồng cây như là nơi lồng quy định tỉ lệ sân xây dựng hay giảm thuế. Ví dụ, thành phố sẽ giảm 10% thuế nếu chủ đất có trồng một

cây thông Paraná trên đất của mình. Ngoài ra, quyền phát triển ở những khu vực trồng rừng cũng có thể được trao đổi lấy quyền phát triển ở những khu vực đô thị khác. Tuân theo những quy luật của thị trường, IPPUC đã quản lý và điều hành các hoạt động thực thi, thương thuyết và chuyển đổi quyền phát triển giữa các bên lợi ích (ở đây là các nhà đầu tư tư nhân và chủ sở hữu đất). Như vậy, thành phố không phải dăm đường chi phí tái định cư hay thu hồi đất khi phải tạo ra các mảng xanh hay bảo tồn những khu vực lịch sử.

XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN

Curitiba đã xây dựng được những chương trình đột phá về quản lý chất thải rắn. Các bãi rác của Curitiba đã bị quá tải và thành phố không có đủ tài chính để xây dựng lò đốt rác. Để cắt giảm bớt tốc độ gia tăng rác thải, Curitiba đã phát triển những chương trình quản lý chất thải độc đáo đưa vào người dân thay vì xây dựng những cơ sở hạ tầng xử lý mới tốn kém. Điều mang tính đột phá ở đây là các chương trình này không chỉ làm giảm tốc độ tăng rác thải mà còn tạo ra nhiều cơ hội cho người nghèo, vốn là một trong những mục tiêu chính của thành phố.

Chương trình "Rác Mà Không Phải Rác" (*Garbage That Is Not Garbage*

Program) của Curitiba khuyến khích khuyến khích người dân phân loại rác thải thành rác tái chế và không tái chế. Để xây dựng nhận thức của người dân đối với chương trình, Curitiba giáo dục trẻ em hiểu được tầm quan trọng của việc phân loại chất thải và bảo vệ môi trường. Chương trình còn xây dựng các linh vật làm biểu tượng cho chiến dịch và thường xuyên tổ chức các hoạt động trong trường học. Hàng tuần từ một đến ba lần, xe tải đến thu gom giấy, bìa các tông, kim loại, chất dẻo và thủy tinh đã được phân loại tại nhà. Quy trình tái chế này giúp tiết kiệm tương đương với 1,200 cây xanh mỗi ngày, và số lượng cây xanh được bảo vệ được hiển thị thường xuyên trên bảng thông tin tại các công viên địa phương (Rabinovitch và Leitmann 1993). Số tiền thu được từ việc bán đồ tái chế được sử dụng để hỗ trợ các chương trình xã hội và thành phố thuê những người vô gia cư hay những người trong chương trình cai nghiện rượu vào làm việc trong những nhà máy phân loại rác. Việc tái chế rác cũng đem lại những lợi ích khác. Ví dụ, chất xơ tái chế được sử dụng để sản xuất nhựa đường. Việc tái chế cũng giúp loại bỏ hàng đông vỏ xe đã qua sử dụng, vốn là nơi sinh sống của muỗi gây bệnh sốt xuất huyết. Việc thu gom vỏ xe hợp lý đã làm giảm bệnh sốt xuất huyết đến

99.7% (Vaz Del Bello và Vaz 2007). Gần 70% dân số thành phố tham gia vào chương trình tái chế rác thải của Curitiba. Khoảng 13% chất thải của Curitiba được tái chế, vượt trên con số 5% và 1% của Porto Alegre và São Paulo, những nơi mà việc giáo dục về sự tràn lan của rác thải không được chuyển hóa thành những kết quả rõ ràng (Hattori 2004).

Chương trình Trao đổi Xanh (*Green Exchange Program*) cũng được bắt đầu ở những khu ổ chuột của Curitiba mà xe thu gom rác không thể tiếp cận được. Để khuyến khích người nghèo và cư dân các khu ổ chuột chuyển đến những khu vực sạch sẽ hơn và giúp cải thiện sức khỏe cộng đồng, thành phố bắt đầu hỗ trợ về xe buýt và rau quả cho những người mang rác đến những trung tâm cộng đồng. Ngoài ra, trẻ em được phép trao đổi đồ tái chế để lấy đồ dùng học tập, đồ chơi và vé xem biểu diễn. Thành phố mua rau quả với giá ưu đãi từ những nông dân gặp khó khăn trong việc bán các sản phẩm dư thừa. Thông qua chương trình này, thành phố tiết kiệm được chi phí tổ chức thu gom rác trong những khu ổ chuột, những nơi có hệ thống đường sá yếu kém, và giúp nông dân tiêu thụ hết sản phẩm. Chương trình cũng giúp cải thiện chất lượng dinh dưỡng, khả năng tiếp cận đối với giao thông và cơ hội tận hưởng các dịch vụ giải trí của người nghèo. Quan trọng nhất là các khu ổ chuột đã sạch sẽ hơn và bớt đi các ca nhiễm bệnh, và rác thải ra những khu

vực nhạy cảm như sông ngòi cũng ít hơn.

QUAN TÂM ĐẾN LỢI ÍCH XÃ HỘI

Dù xét về kinh tế thì Curitiba khá phát triển so với các thành phố khác của Brazil, nhiều người dân vẫn phải sống trong các khu ổ chuột. Để giúp người nghèo có thêm việc làm và thúc đẩy một cộng đồng có trách nhiệm hơn, Curitiba đã thực hiện những bước đi xã hội mang tính đột phá. Thành phố đã chuyển đổi những khu đất trống phía dưới đường dây điện cao thế ở phía nam thành "đường dây việc làm" tạo cơ hội cho người dân làm ăn kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương. Hai lò ấp xã hội hỗ trợ đào tạo và cơ sở vật chất cần thiết để lập nghiệp, và kết quả 12 xưởng kinh doanh đã được ra đời (Guimarães 2009). Những cơ sở này còn hỗ trợ nâng cao năng lực kinh doanh. Những khu đất có chủ nhưng không được khai thác hiệu quả được giải phóng, người dân ở đó được tái định cư và giao thông công cộng được thiết lập; vốn là những biện pháp thể hiện tiến trình phục hồi đất đai (*land recovery*) (Hattori 2004).

Một trong những vấn đề lớn nhất của Curitiba chính là các khu ổ chuột. Những người không có sở hữu đất đai lấn chiếm và sinh sống trên đất tư nhân. Thông thì những khu vực này trở thành vô thừa nhận, gây ra ô nhiễm sông ngòi và khuyến khích tội phạm. Thay vì tiêu tốn thời gian và tiền bạc vào việc tái định cư những

người sinh sống bất hợp pháp và khôi phục lại những mảnh đất đã bị chiếm dụng, thành phố đã mua lại với giá thấp những khu đất tư nhân có thể ở được. Những khu đất này sau đó được dùng làm nơi sinh sống không chính thức. Những khu đất này được đưa vào danh mục sử dụng đất chính thức của thành phố. Từ đó chúng được thừa nhận trong các bản quy hoạch thành phố và người dân cảm thấy mình được quan tâm. Thành phố cũng cung cấp những tổ chức không gian đơn giản, nước và điện vì những dịch vụ này có thể bị lấy đi một cách bất hợp pháp nếu không được cung cấp và có thể dẫn đến những tai nạn chết người. Những người dân ở đó cảm thấy mình được sở hữu mảnh đất và có thể chăm sóc thêm cho đường sá và tạo ra một môi trường sống có chất lượng. Dưới sự điều phối của các cơ quan chính quyền, người dân có thể mua lại những khu đất lấn chiếm đó từ chính phủ thông qua những khoản vay dài hạn. Ngoài ra, địa chỉ thư tín hợp pháp cũng được lập ra cho người dân để giúp họ tìm việc làm (Hattori 2004; Nakamura 2007).

Curitiba xây dựng các khu nhà ở xã hội ở khu vực ngoại ô, nơi giá đất tương đối rẻ, và trong thành phố, đặc biệt là khu vực giữa khu trung tâm và các khu công nghiệp. Thay vì khuyến khích các nhóm cư dân với cùng mức thu nhập vào ở cùng một khu vực, Curitiba khuyến khích các nhóm dân có thu nhập khác nhau để tạo thêm sự gắn kết cộng đồng. Nhà ở xã hội được cung cấp theo dạng căn hộ và nhà ở biệt lập loại nhỏ. Những người nghèo có khả năng mua nhà ở biệt lập được cho các khoản trợ cấp để cải thiện ngôi nhà và môi trường sống nói chung bằng cách xây thêm hay mở rộng trên khu đất của mình. Ở Curitiba người ta được phép mua bán quyền phát triển. Số tiền do những nhà đầu tư đất chỉ trả cho quyền sử dụng đất có thể được dùng để xây nhà ở xã hội ở những khu vực khác. Các dịch vụ công được phi tập trung hóa và tập trung ở những nhà ga xe



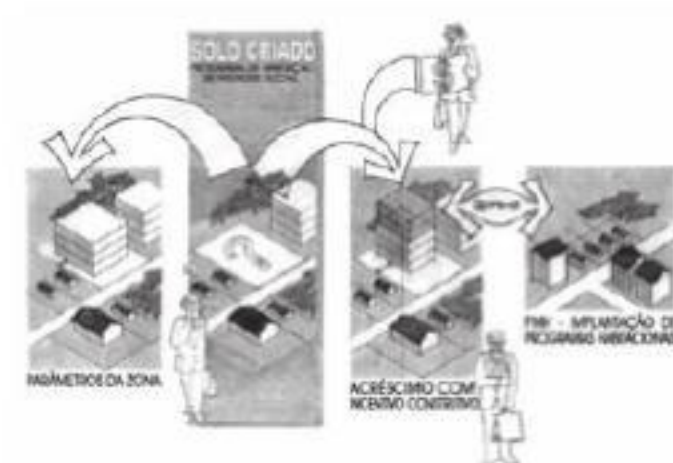
5a-b Chương trình tái chế rác của Curitiba. Chương trình Rác Mà Không Phải Rác (trái) và Chương trình Trao đổi Xanh (phải). Nguồn: IPPUC.



6. Nhà ở bất hợp pháp ở Curitiba. Nguồn: IPPUC.



7. Nhà ở xã hội ở Curitiba. Nguồn: IPPUC.



8. Quy trình chuyển đổi quyền phát triển để phát triển nhà ở xã hội ở Curitiba. Nguồn: IPPUC.



9. Phố đi bộ ở khu trung tâm Curitiba. Nguồn: IPPUC.

buýt lớn. Người dân không cần phải đi một quãng xa vào trung tâm thành phố cho những dịch vụ đó. Việc cho phép người dân sống xa trung tâm thành phố được tận hưởng các dịch vụ ở gần nhà thể hiện sự công bằng về cơ hội. Vé xe buýt đồng giá cũng hỗ trợ người dân đi đến những nhà ga xe buýt nơi có các cơ quan hành chính của thành phố. Ngoài ra, những dịch vụ công như giáo dục, y tế, văn hóa và xã hội cũng được phân bố đồng đều khắp thành phố. Hệ thống này đem lại những dịch vụ công bằng, dễ tiếp cận và chất lượng cao đến tất cả người dân mà không bị thu nhập của họ chi phối.

Bảo tồn văn hóa và di sản

Curitiba duy trì được một cảnh quan đô thị hấp dẫn và sống động. Đây là kết quả của một quá trình thiết kế đô thị cẩn thận và bảo tồn di sản văn hóa thành công. Những con đường dành cho xe cơ giới trong khu vực trung tâm thành phố đã được chuyển đổi thành đường dành cho người đi bộ để

dân chúng có thể tận hưởng không gian văn hóa đô thị. Theo Quy hoạch Bảo tồn Di sản Đô thị năm 1977 của Curitiba, 363 tòa nhà đã được xếp hạng để bảo tồn. Tuy nhiên, vì phần lớn các tòa nhà này nằm trên đất tư nhân nên việc bảo tồn cũng không dễ dàng. Thành phố đã ban hành một chính sách mà theo đó quyền phát triển hay xây dựng có thể được chuyển sang những khu vực khác trong thành phố. Năm 1993, thành phố phân loại ra những đơn vị bảo tồn đặc biệt. Tiền thu được từ việc bán quyền phát triển của những công trình này bắt buộc phải dùng cho việc bảo tồn. Thông qua những biện pháp này, nguồn tài chính cần cho việc bảo tồn chủ yếu được huy động từ thị trường và thành phố không cần phải dùng ngân sách để chi trả. Ngoài ra, dự án Corsda Cidale của Curitiba cũng đã khôi phục và sơn lại theo nguyên bản 44 tòa nhà trong lịch sử trong thành phố. Khu vực nằm trong dự án này từng chịu tình trạng xuống cấp và là nơi tập trung tội phạm. Tuy nhiên,

sau khi tôn tạo người dân đã quay trở lại khu vực này, chủ nhân những tòa nhà cũng chăm sóc chúng tốt hơn và tỉ lệ tội phạm đã giảm khoảng 30%. Hơn thế, Curitiba còn trở thành một ví dụ tốt về một thành phố được bảo tồn nhờ vào bảo tồn di sản và thiết kế đô thị hiệu quả. Mặc khác, các cơ sở văn hóa trong thành phố vốn trước đây thiếu thốn đã được thiết lập một cách sáng tạo. Một nhà máy thuốc súng cổ được chuyển thành rạp chiếu bóng. Một nhà hát opera xây dựng bằng kính và ống thép nằm trong một khung cảnh xinh đẹp được xây dựng ở nơi trước đây là hố khai thác đá. Vườn bách thảo, một trong những địa điểm chính thu hút khách du lịch, cũng ra đời tại một nơi từng là đất bị bỏ không (Hattori 2004).

NHỮNG BÀI HỌC TỪ KINH NGHIỆM TỪ CURITIBA

Chất lượng lãnh đạo và tính kế thừa:

Các thị trường của Curitiba luôn chú ý đến quy hoạch đô thị, nhiều thị trường có xuất thân từ giới kỹ sư hay

kiến trúc. Kể từ những năm 1960, khi quy hoạch chung Curitiba ra đời, định hướng quy hoạch đô thị của Curitiba luôn nhất quán qua các thế hệ lãnh đạo. Curitiba ưu tiên đặc biệt cho việc thực thi và hành động nhanh chóng để giải quyết các vấn đề đô thị; nếu xác định có khoảng 70% cơ hội thành công thì thành phố sẽ nhanh chóng thực hiện kế hoạch.

Thể chế hóa quy hoạch và chuyên môn:

những biện pháp của Curitiba tác động đến thành phố theo nhiều cách tích cực. Thành công của Curitiba có liên quan đến tinh thần lãnh đạo mạnh mẽ của các thị trường và sự tham gia tích cực của người dân vào các chương trình của thành phố. Ngoài ra cũng phải kể đến đóng góp của IPPUC. Viện nghiên cứu quy hoạch đa ngành này có vai trò quan trọng như một cơ quan công quyền độc lập với nhiệm vụ nghiên cứu, tính toán, thực hiện và giám sát các bản quy hoạch đô thị. IPPUC vừa chịu trách nhiệm quy hoạch đô thị tích hợp và liên ngành cũng như tầm nhìn cho việc thực hiện và điều phối, vừa phải đảm bảo sự nhất quán qua sự thay đổi các thế hệ lãnh đạo. Những tiếp cận toàn diện như vậy đối với quy hoạch đô thị đã được thực hiện nhờ vào sự sáng tạo của các quy hoạch sư cùng trí tưởng tượng và thấu hiểu văn hóa địa

phương của họ. Trong hơn 50 năm, các kỹ sư và kiến trúc sư đã sử dụng quy hoạch đô thị để giải quyết các vấn đề đô thị mấu chốt một cách thấu đáo. Công việc của IPPUC đảm bảo sự liên tục và nhất quán trong những quy trình quy hoạch kéo dài qua nhiều đời thị trường kể từ năm 1966, năm IPPUC được thành lập. Curitiba đã tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng sẵn có và những đặc điểm địa phương mà không phải chi quá nhiều tiền vào việc xây dựng mới. Rất nhiều lợi ích đã hình thành dù những hoạt động của Curitiba được thực hiện với nguồn lực giới hạn.

Sự làm chủ của người dân và ý thức sinh thái:

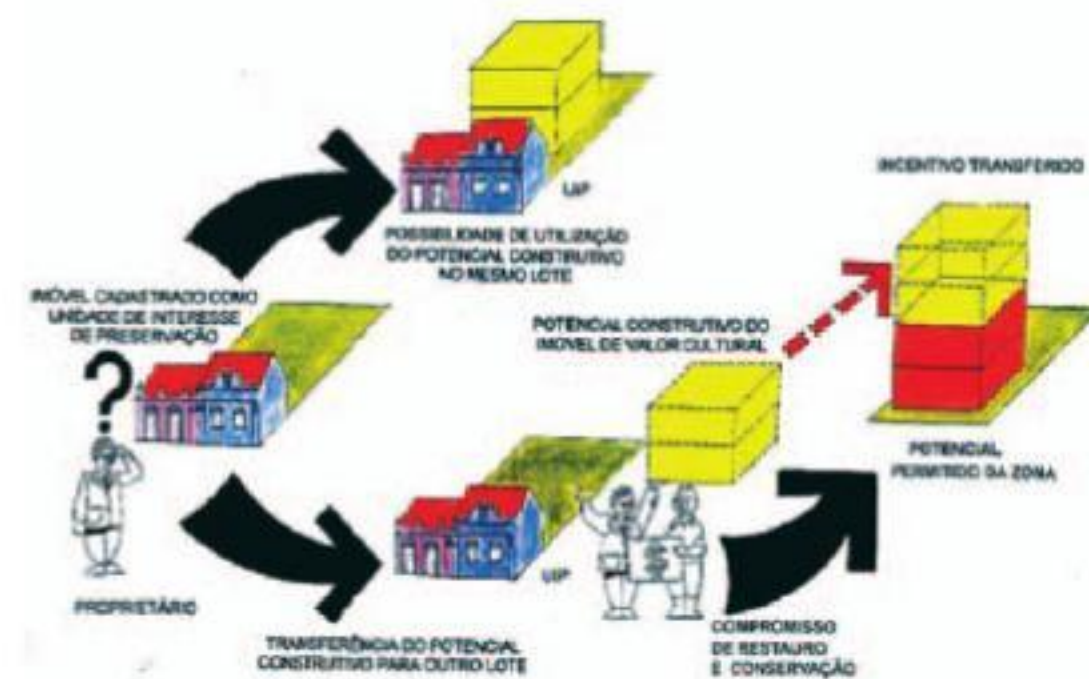
Người dân được khuyến khích và được trao cho cơ hội nêu lên ý kiến trong quá trình quy hoạch đô thị. Thành phố thường xuyên tổ chức các buổi gặp gỡ công chúng với thị trường và các đồ án quy hoạch được thảo luận và đánh giá với cộng đồng. Người dân có thể phát biểu trực tiếp với thị trường hay và các quan chức của thành phố. Hơn 250 buổi gặp gỡ công chúng đã được tổ chức kể từ năm 2005. Người dân được chủ động tham gia vào quy hoạch bởi họ nhận ra sự gắn bó giữa chất lượng quy hoạch và chất lượng cuộc sống. Thành phố tạo ra những cơ hội cho người dân được tham gia vào những hoạt động đô thị khác như thu gom rác, xây dựng đường sá ở các khu

dân cư và tôn tạo mảng xanh, những việc này giúp củng cố tinh thần làm chủ của người dân và đảm bảo chất lượng hạ tầng đô thị. Trẻ em cũng được tham gia vào những hoạt động giáo dục ý thức môi trường như chương trình chất thải đô thị. Việc cư xử cho thân thiện với môi trường ngày nay là một chuẩn mực ở Curitiba.

Tinh đặc thù địa phương: Curitiba cần nhắc kỹ lưỡng đến bối cảnh ở địa phương, bao gồm ngân sách, năng lực và các điều kiện xã hội trong quá trình vạch ra những chiến lược đô thị. Nhờ chú ý đến thực tế năng lực của địa phương, các quan chức có thể phát triển những giải pháp sáng tạo để giải quyết các vấn đề đô thị. Ví dụ, thay vì chờ cho có đủ ngân sách để xây dựng tàu điện ngầm, Curitiba đã xây dựng trước hệ thống BRT, vốn đã được chứng minh là nằm trong khả năng chi trả và có thể được tiến hành nhanh chóng mà không phải trải qua giai đoạn xây dựng tốn kém thời gian. □

Chú thích

1. Nhóm tác giả chủ biên quyển sách *Eco2 Cities: Ecological Cities as Economic Cities* do Ngân hàng thế giới xuất bản nhân dịp cho ra đời *Eco2 Cities Initiative*, một chương trình nhằm giúp đỡ các nước đang phát triển đạt được các mục tiêu bền vững kinh tế và sinh thái: thành phố Curitiba được lấy làm ví dụ đầu tiên trong quyển sách. Tiêu đề bài viết do người dịch đặt.
2. Tỷ lệ các loại hình tham gia giao thông là: giao thông công cộng (xe buýt), 45%; xe đạp, 5%; đi bộ, 27%; xe hơi cá nhân, 22%. Dữ liệu lấy từ IPPUC (2009a).
3. *Transfer of development rights (TDR)* - chuyển nhượng quyền phát triển: là một công cụ rất tiến bộ và sáng tạo trong việc kiểm soát sử dụng đất để hỗ trợ phân vùng và quy hoạch chiến lược nhằm đạt được hiệu quả cao hơn trong việc quản lý tăng trưởng đô thị và bảo tồn đất đai. Quyền này đem đến cho chủ đất những khoản trợ cấp để bảo trì hay tôn tạo những giá trị môi trường, di sản hay nông nghiệp trên phần đất của mình. TDR được xây dựng dựa trên khái niệm là quyền sở hữu đất đai đi kèm với quyền sử dụng hay phát triển và do đó chủ sở hữu đất có thể sử dụng, không sử dụng, chuyển đổi, bán lại hay gởi vào trong ngân hàng tín dụng TDR trong trường hợp chưa thể nhận ngay khu đất mới. Ngân hàng này thường do một tổ chức phi lợi nhuận hay một tổ chức đại diện cho cộng đồng chịu trách nhiệm quản lý. Nguồn: Wikipedia.
- Ví dụ như tại Houston, Texas người ta đã nhận thấy rằng quá trình bốc hơi nước của cây xanh có thể làm giảm nhiệt độ tối đa xuống 1.1 đến 5 độ C. Bông mật từ cây xanh giúp Houston tiết kiệm được một phần năng lượng có giá trị tương đương 26 triệu đô la Mỹ (HARC 2004).



10. Quy trình chuyển đổi quyền phát triển để bảo tồn di sản của Curitiba. Nguồn: IPPUC.



Thành phố Rotterdam nằm hai bên bờ sông Rote

Thành phố châu thổ ROTTERDAM nơi hội tụ của thách thức và cơ hội

BÀI VIẾT LÀ MỘT CHƯƠNG TRONG CUỐN *DELTA URBANISM THE NETHERLANDS* (ĐÔ THỊ CHÂU THỔ - HÀ LAN) DO HỘI QUY HOẠCH HOA KỲ (APA) ĐẶT HÀNG BA CHUYÊN GIA HÀNG ĐẦU THẾ GIỚI VỀ QUẢN LÝ NƯỚC VÀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ TẠI ĐẠI HỌC KỸ THUẬT DELFT LÀ HAN MEYER, INGE BOBBINK, VÀ STENFFEN NIJHUIS THỰC HIỆN. CUỐN SÁCH NẪM TRONG NỖ LỰC CỦA APA NHẪM THỨC ĐẨY NĂNG LỰC QUẢN LÝ VÀ QUY HOẠCH CÁC THÀNH PHỐ CHÂU THỔ TRƯỚC RỦI RO NGẬP LỤT VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU SAU SỰ KIẾN SIÊU BÃO KATRINA TẤN PHÁ NEW ORLEANS NĂM 2005.

HAN MEYER¹
NGUYỄN PHƯƠNG NGÀ² (biên dịch)

¹ Han Meyer là cựu giám đốc quy hoạch của thành phố Rotterdam và hiện là giáo sư về lý thuyết và phương pháp thiết kế đô thị tại Đại học Kỹ thuật Delft.
² Nguyễn Phương Nga là kiến trúc sư và nghiên cứu sinh tiến sĩ tại Đại học Kỹ thuật Queensland (Úc) về đô thị học cảnh quan (landscape urbanism).

Bờ biển, những con sông, vùng châu thổ ở phía Tây Nam, đất than bùn lún – Rotterdam có tất cả. Cùng với hàng loạt vấn đề, các yếu tố này cũng đem đến những cơ hội lớn nhằm biến đổi và tái sinh vùng thủ phủ.

Đầu những năm 80, Rotterdam đã nỗ lực tạo ra hai sự thay đổi lớn. Đầu tiên, thành phố chuyển dịch theo một phía với các hoạt động kinh tế gắn với yếu tố cảng, pha trộn đa dạng giữa công nghiệp cảng, dịch vụ, tri thức và các ngành nghề sáng tạo. Thứ hai, thành phố này cố gắng xoá đi sự chia cắt và sự chênh lệch về phát triển đang tồn tại giữa hai bờ Nam Bắc của dòng sông.

Vùng Nam Rotterdam là một trong những vùng đô thị có nhiều vấn đề nhất của Hà Lan sau khi công nghiệp cảng chuyển khỏi hai bờ sông tại trung tâm thành phố trong suốt những năm 1980 và 1990. Tỷ lệ thất nghiệp, nghèo đói, ít học, phân biệt chủng tộc và các vấn đề xã hội khác gia tăng mạnh mẽ tại khu vực. Từ năm 2006, Nam Rotterdam đã trở thành một mục tiêu trong chương trình nâng cấp điều kiện kinh tế xã hội cho những khu

vực đô thị bị xuống cấp của chính phủ nước này.

Từ những năm 80, mục đích tái sinh những khu vực cảng cũ đi cùng với mong muốn nâng cao điều kiện sống tại Nam Rotterdam đã được triển khai thông qua các hoạt động cải tạo nhà ở và kiến tạo thêm không gian kết nối hai phần của thành phố. Một ví dụ là dự án Kop van Zuid, chuyển đổi 80 hecta của khu cảng trước đây trở thành một khu vực đô thị đặc biệt. Dự án đã đóng một vai trò rất quan trọng trong chiến lược tạo thêm những liên kết đô thị và thúc đẩy ý tưởng biến dòng sông trở thành lối cảnh quan đô thị ngang qua vùng thủ phủ.⁽¹⁾ Hay dự án Stadsvisie Rotterdam (Viễn cảnh cho thành phố Rotterdam) năm 2007 cũng nhấn mạnh yếu tố dòng sông bằng cách đề xuất phát triển 10.000 ngôi nhà tại khu vực ngập lụt.

Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu lên quản lý tài nguyên nước và phòng chống lũ lụt cùng với khả năng cạnh tranh và bản sắc đô thị là các yếu tố rất được quan tâm chú ý, chúng tạo ra rất nhiều cơ hội trong việc tích hợp kỹ thuật thủy văn với các mục tiêu phát triển của thành phố.

CỦNG CỐ BẢN SẮC CỦA THÀNH PHỐ CHÂU THỔ: NGHIÊN CỨU THÔNG QUA THIẾT KẾ (RESEARCH BY DESIGN)

Thành phố Rotterdam đã rất nỗ lực nhằm tích hợp hai vấn đề: quản lý nước và tái sinh đô thị trong nhiều năm gần đây. Vào năm 2005, thành phố giới thiệu bản quy hoạch *Thành phố nước Rotterdam 2035*, nỗ lực đầu tiên nhằm phát triển một kế hoạch tổng thể gắn với hai vấn đề nêu trên. Bản quy hoạch tập trung vào sự cần thiết nâng cao số lượng không gian trữ nước trong thành phố. Hệ thống thoát nước hiện hữu của đô thị không đáp ứng nổi sự gia tăng của



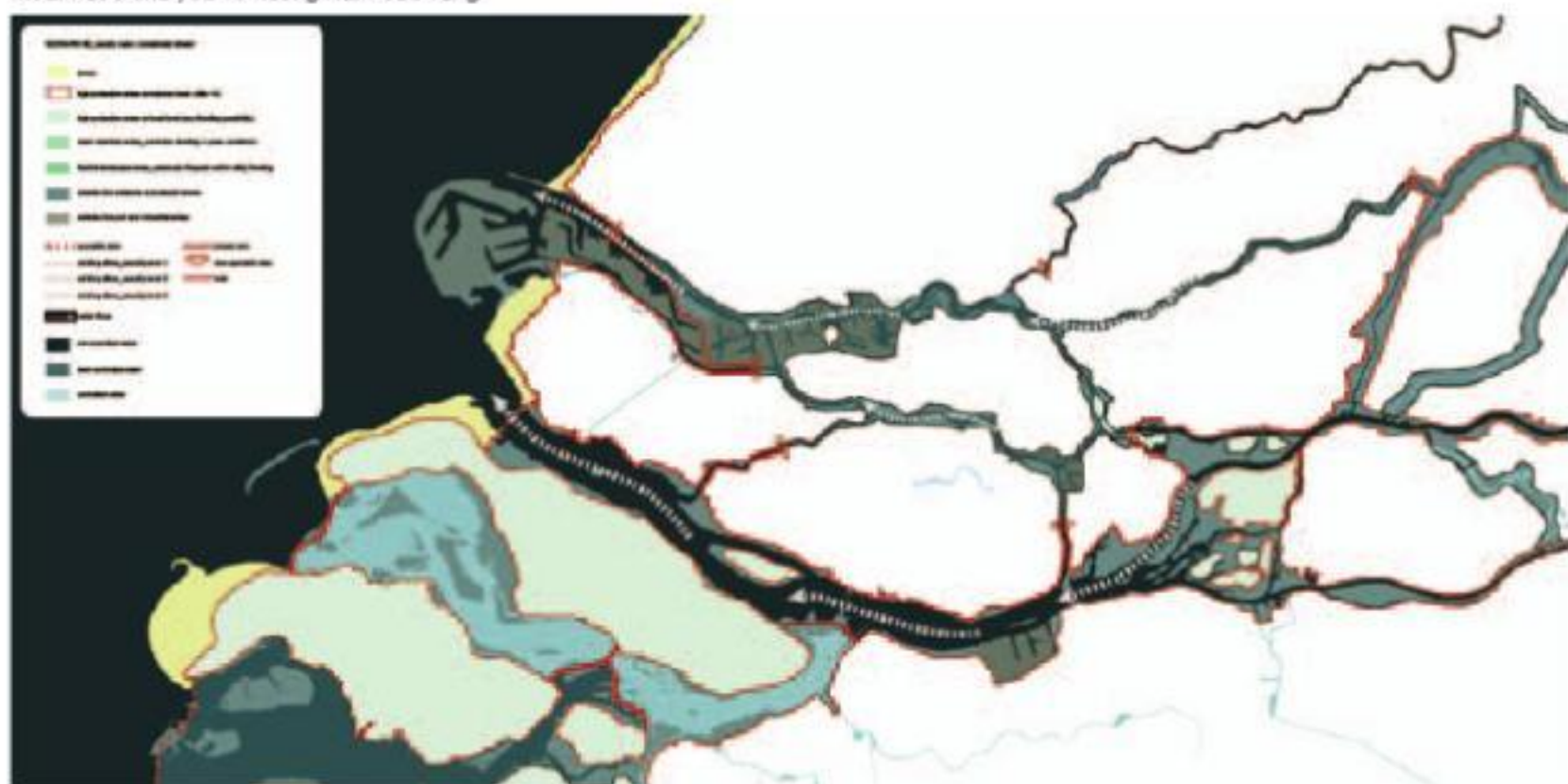
Vị trí các công trình trong dự án Delta Works



Sử dụng đất và mặt cắt khu vực hai bên bờ sông Rote. Đường màu đỏ thể hiện hệ thống đê sông.



Kịch bản 1: Giảm vai trò của hai kênh thoát nước Nieuwe Maas và Nieuwe Waterweg, khoả các lối vào của nước, thoát nước chủ yếu về hướng Nam của vùng



Kịch bản 2: Duy trì vai trò của Nieuwe Maas và Nieuwe Waterweg như các kênh thoát nước chính, đưa hệ thống barie chặn sóng di động vào vị trí các lối thoát nước.

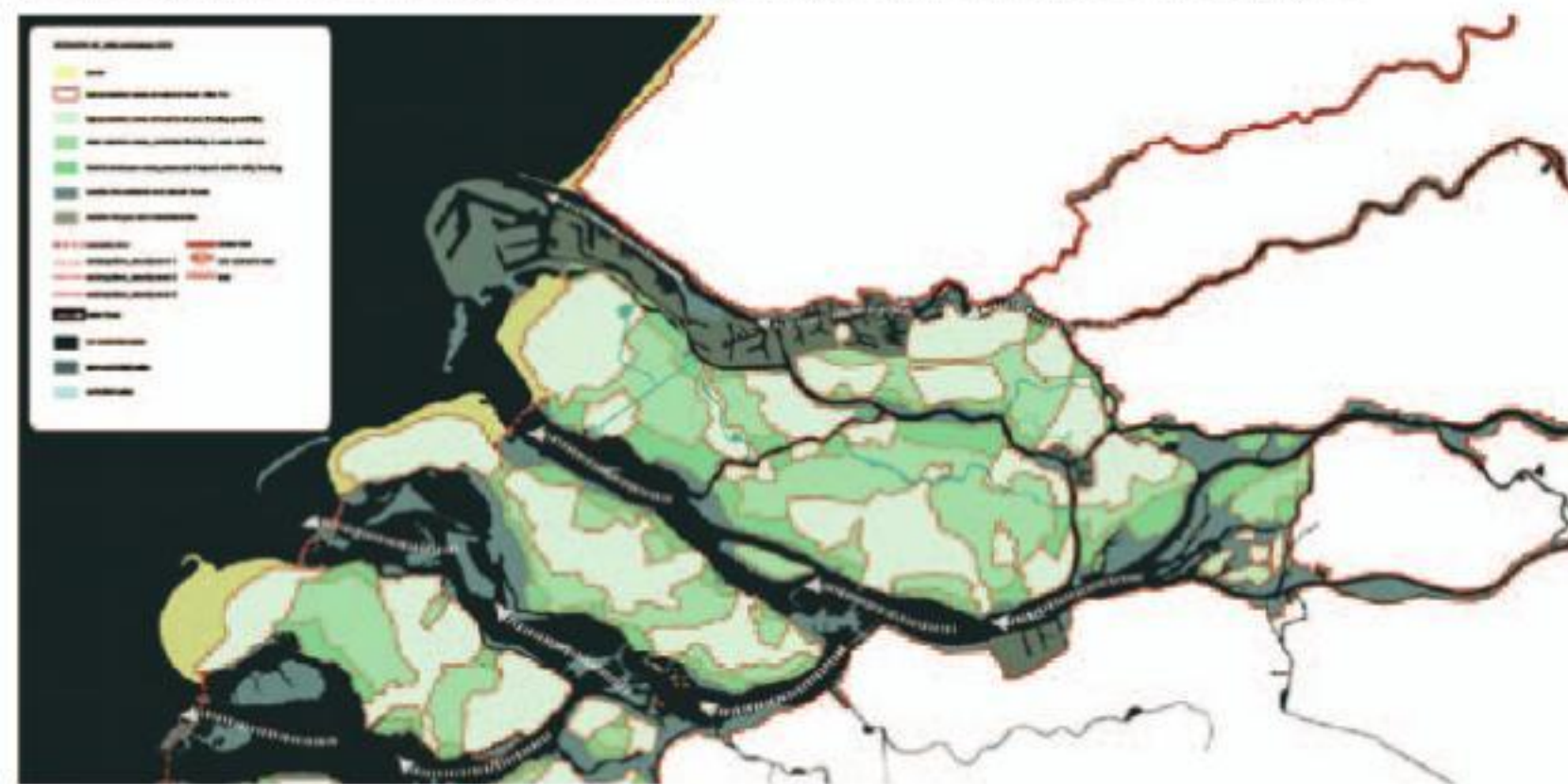
lượng mưa bởi rất nhiều những con kênh cổ trong đô thị đã bị san lấp. Các nhà thiết kế thuộc Sở Quy hoạch thành phố, kỹ sư thuộc Sở các công trình công cộng, và các nhà quản lý Ban nước của vùng đã cùng ngồi lại để xuất một cách nghĩ mới nhằm tích hợp nhiều hệ thống hạ tầng trữ nước và thoát nước đô thị.⁽²⁾ Năm 2008, những ý tưởng này đã được sát nhập trong *Kế hoạch nước 2 của Rotterdam* - một điều khoản chính

thức của thành phố Rotterdam và ba ủy ban về nước của vùng - đề xuất thêm vào một lượng lớn nước bề mặt trong đô thị nhằm trữ và thoát nước mưa. Điều thú vị ở đây là bản kế hoạch đã cố gắng tận dụng những không gian đặc trưng riêng biệt của các phần khác nhau trong thành phố. Phần phía Bắc, với tính chất của đất than bùn và các tuyến đường dài, giống như một tấm bọt biển có khả năng thấm thấu nhiều nước, được đề

xuất tích hợp chức năng thấm vào các nhân tố cấu trúc nền khu vực. Đặc biệt là không gian dành cho trữ nước bề mặt sẽ được bố trí dọc theo các đại lộ lớn và trong công viên. Đề xuất cho vùng Nam Rotterdam lại khác hơn một chút. Bản kế hoạch tập trung nhấn mạnh vào tính chất nguyên bản của khu vực, nơi khởi đầu là tập hợp của những hòn đảo nhỏ. Nhấn mạnh tính chất đặc biệt của từng



Kịch bản 3: Duy trì vai trò của Nieuwe Maas và Nieuwe Waterweg như các kênh thoát nước chính, nâng cấp các con đê hiện hữu

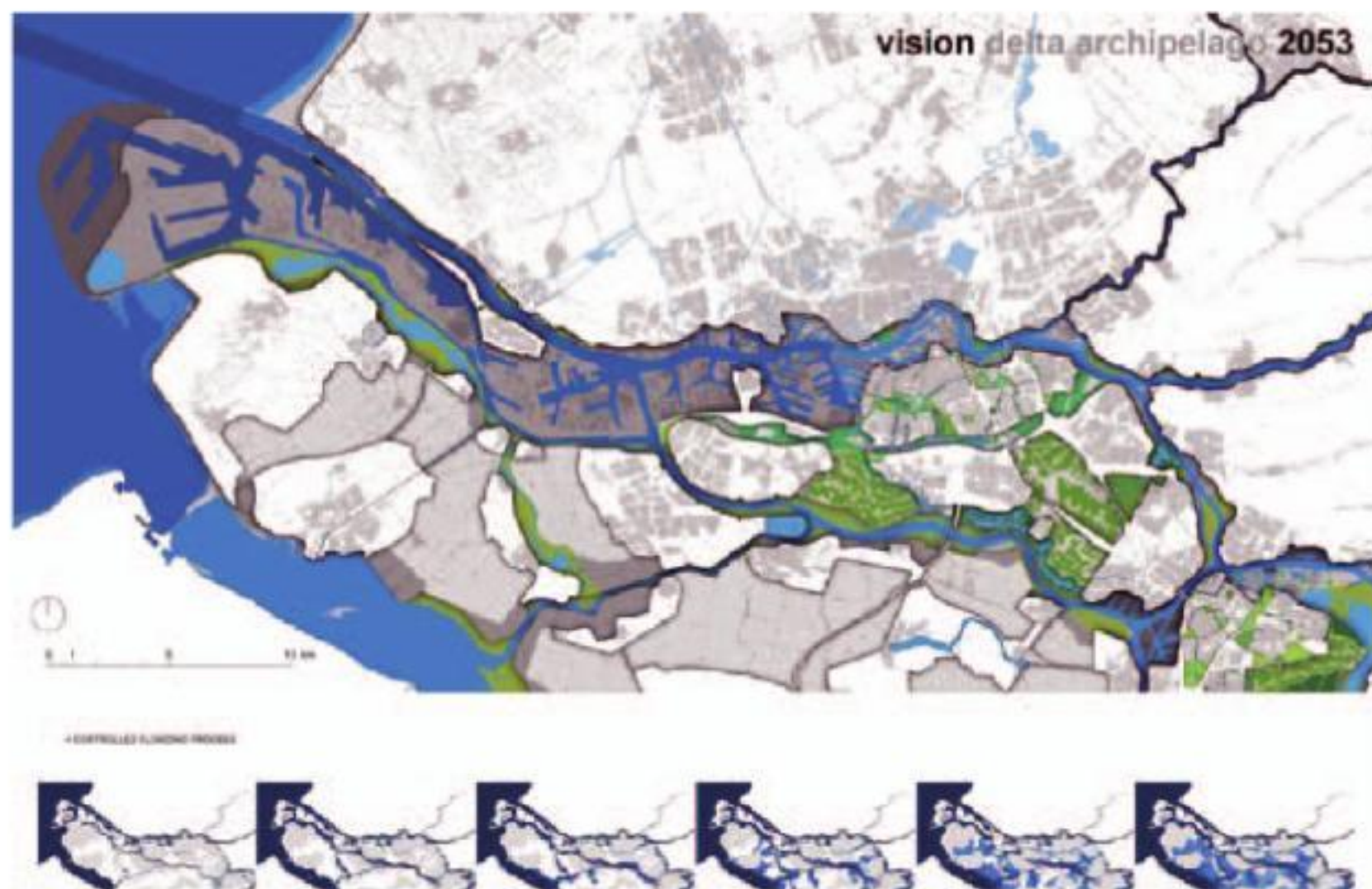


Kịch bản 4: Nâng cấp vai trò của Nieuwe Maas và Nieuwe Waterweg cùng với các vùng kiểm soát lũ

hòn đảo nguyên bản, những đặc điểm mới của nước sẽ được tích hợp vào trong cấu trúc của chúng. Bản kế hoạch đã cố gắng kết hợp cấu trúc hạ tầng nước mới với chiến lược nổi bật hoá đặc trưng riêng biệt của các khu vực trong đô thị. Đặc biệt ở Nam Rotterdam, nó tập trung vào chiến lược sử dụng địa hình tự nhiên và lịch sử khu vực hơn là xây dựng hạ tầng với tỉ lệ lớn, với mong muốn liên kết khu vực

phía bắc và phía nam thành phố. Cùng với vấn đề trữ lượng mưa, Rotterdam còn phải quan tâm tới vấn đề thoát nước lúc cao điểm, sự dâng cao của mực nước sông và nước biển. Nếu nước thoát từ sông đạt tới ngưỡng cùng lúc với bão lớn từ biển, kết quả sẽ còn tồi tệ hơn cả trận lụt năm 1953 tràn ngập khắp Tây Nam Hà Lan và nhấn chìm 2000 người. Nước lụt dâng cao hơn 4m so với mực

nước biển trong suốt thảm họa. Nhưng trong tương lai, những mức nước cao như vậy hoàn toàn có thể xảy ra, và khi mực nước cao hơn đề nó sẽ ảnh hưởng đến những khu vực phía trong đê cũng như các khu vực cửa sông. Vì thế, một câu hỏi lớn đặt ra đó là liệu có thể thiết kế một hệ thống chống ngập lụt dựa vào triết lý "*xây dựng với thiên nhiên*" (*building with nature*) và phát triển các môi trường đô thị giàu



Quy hoạch vùng Rotterdam với các khu vực cho phép ngập có kiểm soát.

sức cạnh tranh và hấp dẫn ở Nam Rotterdam? Và liệu có thể biến những điểm yếu về kinh tế xã hội và tính dễ bị tổn thương bởi lũ lụt của khu vực trở thành các thế mạnh?

Nhằm trả lời các câu hỏi đó, Hội đồng Châu thổ đã đề nghị phá bỏ một hoặc một số đập nước thuộc dự án Delta Works⁽²⁾ (Các công trình Châu thổ) nhằm cho phép thoát nhiều nước hơn từ sông ra biển. Trong dự án “Nghiên cứu thông qua thiết kế” được tổ chức bởi TU Delft, bốn kịch bản khác nhau đã được đưa ra và nghiên cứu bài toán này trong mối quan tâm tới tình trạng của đô thị và mục tiêu phát triển kinh tế.⁽⁴⁾

Kịch bản 1 là làm giảm vai trò của Nieuwe Maas và Nieuwe Waterweg là các kênh thoát nước và dẫn hướng hầu hết nước sông tới cửa sông phía Nam của vùng Rotterdam. Có thể đóng Nieuwe Waterweg bằng cách khoá lại, giống như kênh Biển Bắc gần Amsterdam. Nhiều khoả sẽ được xây dựng tại các sông đổ về Đông Rotterdam. Các con đê phía Nam vùng

Rotterdam dọc theo Haringvliet sẽ được nâng cao và củng cố, nhằm tăng tính an toàn. Trên thực tế, tuyến đê vành đai số 14 sẽ được mở rộng cho tới phía Nam nhằm hoàn toàn kiểm soát mức nước trong đô thị, như trường hợp Amsterdam. Giải pháp này giả thiết những hoạt động cảng quan trọng nhất sẽ tập trung tại khu vực cảng cái tạo Maasvlakte, vị trí của hệ thống khoả phía Tây. Nó thống nhất các mức độ bảo vệ trong cả vùng Rotterdam, hoàn toàn kiểm soát được mức nước và làm giảm tiếp cận tới các cảng nước sâu.

Kịch bản 2 duy trì vai trò của Nieuwe Maas và Nieuwe Waterweg như một phần của hệ thống thoát nước sông, bao bọc vùng bằng một chuỗi các barie di động chắn sóng. Trong kịch bản này, những con đê phía Nam Rotterdam dọc theo Haringvliet cũng sẽ được nâng cao và củng cố, nhằm gia tăng tiêu chuẩn an toàn cho Nam Rotterdam. Chỉ khi trời có bão thì các đập di động mới cần đóng lại. Hơn nữa, trong kịch bản này, toàn bộ vùng Rotterdam sẽ được bảo

vệ bởi tuyến đê vành đai số 14. Sự khác biệt giữa kịch bản này và kịch bản ban đầu là trong hoàn cảnh thông thường ảnh hưởng của các dòng chảy của sông và thủy triều trong đô thị vẫn được duy trì và các khu vực cảng vẫn tiếp tục vận hành như thường lệ.

Kịch bản 3, duy trì vai trò của Nieuwe Maas và Nieuwe Waterweg như một phần của hệ thống thoát nước sông, bao bọc khu vực phía Nam Rotterdam với một tuyến đê vành đai được nâng cấp – với mức độ an toàn như tuyến đê vành đai 14. Ảnh hưởng của dòng chảy sông và thủy triều được duy trì, và các hoạt động vẫn tiếp tục được tiến hành tại các khu cảng hiện hữu. Sự khác biệt giữa kịch bản này và kịch bản 2 đó là củng cố những tuyến đê bao quanh vùng Nam thay vì thay thế bởi hàng loạt barie di động.

Kịch bản 4 khuếch trương vai trò của Nieuwe Maas và Nieuwe Waterweg như một kênh thoát nước và mở một hệ thống lạch và nhánh sông phụ trợ cho phép thoát nước lũ khi nước sông dâng

cao. Những barie chắn sóng tại cửa sông được duy trì để bảo vệ khu vực phía trong chống lại những cơn bão khác nghiệt. Khu vực này cũng chịu sự ảnh hưởng của thủy triều. Sự tái xuất của các lạch và nhánh sông sẽ trở thành một phần của cảnh quan trong hầu hết thời gian, nhưng trong thời kỳ thoát lũ khi nước sông dâng cao, chúng tạm thời bị ngập lụt. Tại khu vực đô thị phía nam Nieuwe Maas và Nieuwe Waterweg, hiệu quả của dòng chảy sông và thủy triều mạnh hơn, và các khu vực cảng hiện hữu vẫn tiếp tục vận hành. Những con đê vững chắc hơn bao quanh các hòn đảo sẽ đảm bảo sự an toàn cho cư dân sống tại đó. Những kịch bản này thể hiện bốn cách thức khác nhau điều khiển tác động của sông và mực nước biển bằng cách sử dụng bốn hệ thống hạ tầng khác nhau.

Sử dụng cách tiếp cận lớp (*layer approach*), chúng nhấn mạnh tầm quan trọng của quy hoạch và thiết kế các mạng lưới cơ sở hạ tầng (lớp thứ 2) – cái “khung” cơ bản tạo hình các trạng thái trong hai lớp khác: tầng đất cái của lãnh thổ (bao gồm nước, dòng chảy của sông, kiểm soát lũ, xói mòn đất, hệ sinh thái và đa dạng sinh học) và hoạt động của con người (bao gồm môi trường đô thị, hoạt động công nghiệp và nông nghiệp). Vấn đề giá và vốn cho từng kịch bản không hề đơn giản, tuy nhiên điều quan trọng cần cân nhắc là những nguồn đầu tư trước mắt và giá thành, cũng như cần quan tâm đến chất lượng của đất và môi trường xây dựng trong thời gian dài hạn

MẠNG LƯỚI CÁC VÙNG NGẬP NƯỚC

Ý tưởng về một quy trình hoạch định chính sách nhằm cân nhắc các ảnh hưởng và tận dụng cơ hội của từng kịch bản là rất cần thiết. Nó giúp người dân và chính quyền có nhiều thông tin để tranh luận về ưu điểm và nhược điểm của từng sự lựa chọn. Tuy nhiên, do sự hạn chế của thời gian, dự án tập trung vào lựa chọn thứ tư. Mô hình này hấp dẫn từ khía cạnh quản lý tài nguyên nước bởi nó nâng

cao được sức chứa của vùng để giải quyết đồng thời hai vấn đề thoát nước sông và bão nếu chúng diễn ra cùng một thời điểm. Nó cũng cung cấp điều kiện tối ưu cho việc ngăn chặn xói mòn đất nhờ đưa thêm vào các dòng chảy mới cho khu vực. Hơn thế nữa, hệ thống cửa sông, dòng chảy và nhánh sông được cung cấp một mạng lưới mở rộng của các vùng ngập nước đô thị khiến chúng cải thiện được hệ sinh thái châu thổ và nâng cao đa dạng sinh học. Thêm vào đó, kịch bản bốn cũng tối ưu hoá các điều kiện nhằm phát triển công nghiệp cảng. Vào thời điểm hiện tại, nhu cầu trữ dầu và ngành công nghiệp hoá dầu ngày càng phát triển, chiếm phần lớn quỹ đất tại cảng và đòi hỏi khu vực này một sự thay đổi triệt để. Trong kịch bản đầu tiên, cảng của Rotterdam tập trung tại Maasvlakte và vào hoạt động bốc xếp container. Tuy nhiên, cảng cũng cần phát triển những phương thức mới trong bốc dỡ hàng khối lượng lớn, lưu kho và công nghiệp chế biến với nguồn năng lượng mới (như nhiên liệu sinh học, năng lượng địa nhiệt, năng lượng gió và mặt trời). Các hoạt động kinh tế mới này cần không gian gần các khu vực nước sâu. Bởi vậy kịch bản một không có tính thực tế và kịch bản bốn đưa ra điều kiện tốt nhất cho việc gia tăng sản xuất năng lượng.

Cuối cùng, lựa chọn thứ tư mang lại những cơ hội tối ưu nhằm chuyển đổi không gian đô thị Nam Rotterdam thành một “thành phố châu thổ” cuốn hút với bản sắc độc nhất. Thay vì cấy thêm một vài tính năng nước mới vào cấu trúc đô thị hiện hữu, không gian đô thị sẽ biến đổi thành một dạng mới hấp dẫn hơn, hướng tới yếu tố nước, đó là điểm khác biệt chủ đạo với không gian phía Bắc dòng sông. Trong khi đường biên phía Bắc có thể coi như một “ban-công” của khu bờ sông cung cấp những tầm nhìn ra cảnh quan châu thổ, bờ Nam lại cung cấp không gian để sống trong vùng châu thổ, nơi liên kết nhà ở và mặt nước với các phương thức phát triển khác nhau. Dự án “nghiên cứu thông qua thiết kế”

cũng đưa ra một vài ví dụ về các khu vực định cư khác nhau trên vùng đô thị ngập nước này, như nhà ở trên khu bến tàu ngày xưa, hay bên cạnh các nhánh sông mới được khai thông trở lại.

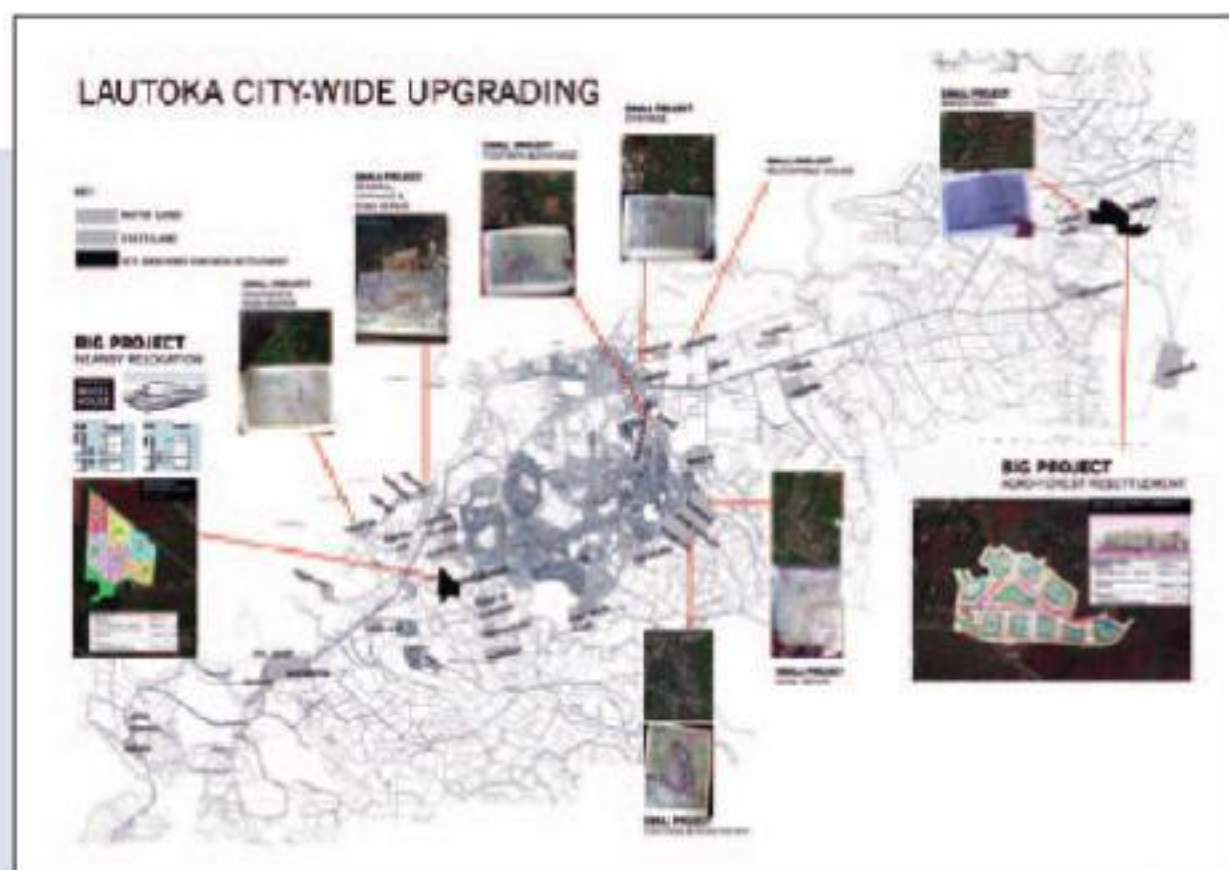
KIẾN TẠO CÁC ĐIỀU KIỆN TỰ THIẾT KẾ CÁC LỚP HẠ TẦNG

Một dự án thiết kế rõ ràng không thể là một đề xuất cuối cùng. Mục tiêu của nó là chỉ ra *phương pháp* nhằm cân bằng khác biệt giữa phát triển đô thị cơ sở và những lựa chọn trong việc quản lý nước cho các khu vực đô thị hoá ở Hà Lan. Phương pháp này dựa trên cách tiếp cận lớp (*layer approach*) và tập trung vào thiết kế cân bằng lớp cơ sở hạ tầng của các con đê, đập, cửa cống và các dự án nước. Lớp này chính là một khung có thực nhằm cấu trúc lớp đất tự nhiên và lớp hoạt động của con người bao gồm không gian xây dựng và các khu vực công nghiệp. Ý nghĩa thực chất của bốn sự lựa chọn đó là chúng đưa ra những cách thức khác nhau nhằm cấu trúc nền lớp dưới cùng cũng như việc phát triển đô thị và công nghiệp.

“Nghiên cứu thông qua thiết kế” đưa ra những khả năng và điều kiện cho chỉ một lựa chọn. Nó thách thức các chuyên gia và chính trị gia tạo ra những điều kiện cần thiết cho việc phân tích cân trọng và chuẩn bị kỹ lưỡng cho cả bốn kịch bản.”

Chú thích

1. Han Meyer, Thành phố và Cảng
2. Thành phố nước Rotterdam 2035 là đóng góp của thành phố Rotterdam và Ban nước của vùng tới Hội nghị Kiến trúc Quốc tế Rotterdam tổ chức hai năm một lần. “Lũ lụt” là chủ đề được quan tâm và được điều phối bởi kiến trúc sư cảnh quan Adriaan Geuze.
3. Delta Works là một loạt các dự án trị thủy và ngăn biển tại Tây Nam Hà Lan được xây dựng sau trận lụt lịch sử vào năm 1953. Dự án thu ngắn đường bờ biển của khu vực nhằm giới hạn chiều dài đê phải nâng cao, giải quyết vấn đề ngập lụt cho vùng châu thổ Tây Nam và giảm sự tàn phá của sóng biển trong các cơn bão. Mục bảo vệ của dự án là các trận lụt 10.000 năm.
4. Dự án Nghiên cứu thông qua thiết kế được phát triển bởi TU Delft và các sinh viên Chương trình Cao học Châu Âu về Đô thị học năm 2009. Nó là một phần của dự án nghiên cứu “Chiến lược thích ứng”, được tổ chức bởi Thành phố Rotterdam, TU Delft, Viện nghiên cứu các vùng Châu thổ, trường Hoger Rotterdam, Arcadis Engineers, INBO Architects, và Dura-Vermeer Construction.



PHƯƠNG PHÁP BẢN ĐỒ TRONG QUY HOẠCH VỚI SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG

"VAI TRÒ CỦA MỘT NHÀ CHUYÊN MÔN NHƯ KIẾN TRÚC SƯ LÀ HỌC HỎI NHỮNG GÌ LÀ GIÁ TRỊ TRONG TRUYỀN THỐNG, VĂN HÓA VÀ TRẢI NGHIỆM ĐỊA PHƯƠNG CỦA NGƯỜI DÂN VÀ TÌM RA CÁCH ĐỂ LÀM NỔI BẬT HƠN NHỮNG GIÁ TRỊ NÀY." - CHA JORGE ANZORENA, NGƯỜI SÁNG LẬP LIÊN MINH QUYỀN NHÀ Ở CHÂU Á.

LÊ THỊ LỆ THỦY (*)

(*) Lê Thị Lệ Thủy tốt nghiệp ngành Thiết kế và hiện là hội viên Hội Tâm lý Giáo dục TP HCM. Chị là chuyên gia về phát triển cộng đồng đô thị và nông thôn với 20 kinh nghiệm, đã tham gia các dự án cải thiện hạ tầng cơ bản tại các khu dân cư nghèo đô thị thông qua việc tổ chức các nhóm tự giúp, các nhóm Tiết kiệm - Tín dụng tự quản tại cộng đồng, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực địa phương. Gần đây nhất, chị là chuyên gia tư vấn cho Mạng lưới Quý Phát triển cộng đồng Quốc gia trực thuộc Hiệp hội các đô thị Việt Nam trong việc xây dựng mạng lưới tiết kiệm tại cộng đồng và cải thiện tình trạng các khu dân cư thu nhập thấp. Trước đó, chị Thủy đã tham gia nhiều dự án đa dạng về năng cấp đô thị, cải thiện vệ sinh môi trường trong cộng đồng nghèo, phát triển giáo dục, nghiên cứu về khả năng tiếp cận dịch vụ công của người nghèo, v.v., tại các tỉnh thuộc Nam Trung Bộ, TP. HCM và Đồng bằng sông Cửu Long.

GIỚI THIỆU

Lập bản đồ là một công cụ xây dựng sự hiểu biết của cộng đồng về nơi họ sống và là một phương thức giúp cộng đồng đến gần với nhau, hiểu nhau và làm cùng nhau, để khám phá khả năng của họ trong việc xây dựng một cộng đồng tốt đẹp hơn. Mục đích của việc lập bản đồ là tạo được sự học hỏi và hiểu biết giữa người dân trong chính bản thân cộng đồng và chia sẻ mối quan tâm chung giữa người dân trong cộng đồng với các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương, các cơ quan chuyên môn, đoàn thể và tổ chức xã hội.

Việc lập bản đồ cộng đồng cũng là một cơ hội giúp thu nhận kiến thức, kinh nghiệm giữa người dân và các cán bộ/

quan chức/các nhà quy hoạch nhờ quá trình làm việc cùng nhau. Phương pháp lập bản đồ với sự tham gia của cộng đồng được sử dụng rộng rãi trong các chương trình hỗ trợ người nghèo tại các nước châu Á từ cuối những năm 80 của thế kỷ trước như một công cụ giúp các bên liên quan xác định hiện trạng và lập kế hoạch nâng cấp, cải thiện điều kiện hạ tầng/nhà ở tại các khu dân cư nghèo trong đô thị.⁽¹⁾

Tại Việt Nam, phương pháp lập bản đồ với sự tham gia của cộng đồng được áp dụng trong một số dự án quy hoạch /cải tạo nhà ở trong các khu tập thể cũ tại TP Việt Trì, Vinh, Hải Dương và xác định hiện trạng các khu dân cư thu nhập thấp tại các

thành phố Tam Kỳ, Pleiku, Tân An... do Mạng lưới Quý cộng đồng quốc gia trực thuộc Hiệp Hội các Đô thị Việt Nam khởi xướng.

CÁC CẤP ĐỘ LẬP BẢN ĐỒ

Chúng ta có thể thể hiện mọi thứ trên bản đồ, nhưng nên bắt đầu từ mối quan tâm chung của các bên liên quan, đặc biệt là cộng đồng sở tại. Việc lập bản đồ có thể thực hiện ở bất kỳ quy mô nào, bắt đầu từ cấp độ hộ gia đình, khu dân cư, phường/xã, thành phố đến cấp độ địa lý/vùng. Lập bản đồ có thể tập trung vào bất kỳ vấn đề nào: nhà ở, quyền sử dụng đất đai, lịch sử, các tài nguyên thiên nhiên, văn hóa của cộng đồng... nhưng nên tập trung vào các vấn đề "nóng" đang được các bên quan tâm và các nguồn tiềm năng (tài nguyên) để giải quyết những vấn đề đó.

Cấp độ địa lý/vùng: Việc lập bản đồ sẽ thu thập thông tin về các đặc điểm địa lý, tài nguyên thiên nhiên, sự phân bố dân cư... Khi bản đồ hoàn thành, ta có thể thấy được mối tương quan của các mặt khác nhau. **Cấp độ thành phố:** Việc lập bản đồ sẽ thu thập thông tin về vị trí các khu dân cư, việc kết nối từ cộng đồng đến các hình thức giao thông....

Bản đồ này nhằm xác định và phân tích tất cả các vấn đề ở quy mô thành



Sử dụng công cụ bản đồ để lập Quy hoạch với sự tham gia của cộng đồng tại Campuchia.



Kiến trúc sư tình nguyện hỗ trợ cộng đồng tham gia Quy hoạch cải tạo khu tập thể cũ tại Hải Dương

phố và để thấy được các thành phần khác nhau của một thành phố đặc biệt là các khu định cư không chính thức hoạt động với nhau như thế nào. Bản đồ khảo sát ở quy mô thành phố cho thấy vị trí của những cộng đồng không chính thức với số hộ gia đình, lịch sử, các khó khăn, tình trạng sở hữu/sử dụng đất đai và giải pháp nhà ở cho mỗi cộng đồng.

Cấp độ cộng đồng: Việc lập bản đồ sẽ thu thập thông tin về hiện trạng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội... tại khu phố /thôn, các vấn đề cơ bản cần được cải thiện và tính khả thi cho các ý tưởng của người dân.

Cấp độ hộ gia đình: Việc lập bản đồ sẽ ghi lại cách mọi người sống chung trong một gia đình, nếp suy nghĩ, văn hóa, lối sống, kinh tế của hộ gia đình,



Lập bản đồ hiện trạng các khu thu nhập thấp tại TP Tân An





Lập bản đồ với sự tham gia của cộng đồng để xác định thiệt hại sau bão lũ tại TP Quy Nhơn



mong muốn cải thiện/thay đổi của họ để cuộc sống tốt hơn.

Lập bản đồ theo vấn đề: Ngoài các hình thức kể trên, quá trình lập bản đồ có thể tập trung vào các vấn đề như: lược đồ về sinh kế của cộng đồng, lịch sử cộng đồng, vị trí các nguồn tài nguyên thiên nhiên và văn hóa...

CÔNG CỤ ĐỂ LẬP BẢN ĐỒ VỚI SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG

Thước: Nên sử dụng các vật liệu sẵn có trong cộng đồng, ví dụ như: dùng dây thừng/ dây nylon làm thước dây...

Mẫu điều tra cơ bản: Gồm tóm tắt những thông tin không thể thể hiện được hết trên bản đồ, ví dụ như số hộ gia đình, số hộ bị ngập úng, thiếu nhà vệ sinh....

Bản đồ: Bản đồ nên được sử dụng như tài liệu tham khảo cơ bản về vị trí, ranh giới các địa phương, đường giao thông... Thông thường bản đồ hiện trạng do UBND các phường/xã cung cấp (bản đồ nền địa chính tỷ lệ 1/500). Trong trường hợp khó tìm, có thể tải bản đồ vệ tinh miễn phí từ internet. Các bản đồ chi tiết như quy hoạch tổng thể thành phố, bản đồ quy hoạch sử dụng đất...cũng có thể là nguồn tham khảo quan trọng.

Máy ảnh: Được sử dụng để ghi lại hình ảnh quá trình lập bản đồ. Những hình ảnh nên được ghi lại bao gồm: Những nơi có vấn đề (ví dụ như hạ tầng xuống cấp, nhà ở lụp xụp...), những địa điểm quan trọng, các nơi có tiềm năng, các yếu tố tồn tại trong cộng đồng mà có thể được sử dụng trong ý tưởng cho việc nâng cấp. Các hình ảnh được ghi lại có thể là chủ đề cho các cuộc thảo luận lập kế hoạch

cho thời gian kế tiếp.

Các văn phòng phẩm cần thiết: Giấy khổ A0, giấy caro, băng keo, hồ dán, bìa màu, các loại bút, chất dẻo để nắn...

THÀNH PHẦN THAM GIA LẬP BẢN ĐỒ

Việc chọn một nhóm đại diện cộng đồng tham gia lập bản đồ có vai trò quyết định cho kết quả của công việc này. Những người được chọn phải biết rõ về cộng đồng của mình, gồm cả nam lẫn nữ. Theo kinh nghiệm tại các địa phương đã tham gia việc lập bản đồ với sự tham gia của cộng đồng, thì mỗi khu phố/thôn nên có 5-8 người sống lâu năm, am hiểu địa bàn tham gia.

Vai trò của các tổ chức phát triển / cơ quan chức năng / chính quyền địa phương là tạo ra một không gian, cơ chế để hỗ trợ các cộng đồng làm việc cùng nhau, đưa ra các câu hỏi gợi mở thay vì đưa ra các câu trả lời có sẵn. Người dân địa phương hiểu về địa phương của họ hơn những người bên ngoài. Vai trò của các chuyên gia bên ngoài (với tư cách là đại diện cho cơ quan / tổ chức hỗ trợ) là xây dựng sự tin tưởng của người dân, giúp họ lập kế hoạch và từng bước thực hiện kế hoạch đó.

CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

Chuẩn bị bản đồ nền của thành phố/ phường (xã)/khu dân cư dự định khảo sát và mẫu điều tra cơ bản.

Tổ chức các nhóm điều tra bao gồm: mỗi cộng đồng/khu vực cử 5-8 đại diện, họ chính là chủ nhân của tiến trình thực hiện.

Trình bày và chia sẻ thông tin tại mỗi cộng đồng, cùng thảo luận về lịch sử

hình thành khu dân cư, sổ hộ, hiện trạng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hiện trạng sử dụng đất đai, các vấn đề mà từng cộng đồng đang quan tâm/ bức xúc.

Tập hợp các thông tin (hình ảnh, vị trí và tên các cộng đồng) vào bản đồ thành phố. Xác định và phân loại các vấn đề quan tâm và hiện trạng sử dụng đất của mỗi cộng đồng thể hiện bằng các màu sắc khác nhau trên bản đồ của thành phố.

Tóm tắt các thông tin vào một bảng số liệu chung của toàn thành phố và phân phát cho tất cả các cộng đồng. Sau khi vẽ bản đồ, điều quan trọng là phải tổ chức được một cuộc thảo luận mở cho tất cả các bên và người dân để bàn về các vấn đề mà người dân quan tâm và khả năng giải quyết các vấn đề này.

KẾT QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG

Kết quả của quá trình vẽ bản đồ không chỉ hình thành nên các dữ liệu/thông tin, mà còn tạo ra mạng lưới cộng đồng, giúp họ cùng nhau phân loại các vấn đề khó khăn chung, đồng thời hình thành các nhóm có cùng mối quan tâm để lập kế hoạch hành động nhằm giải quyết các vấn đề bức xúc của cộng đồng (ví dụ như nâng cấp hạ tầng, cải thiện nhà ở, di dời/tái định cư...)

Ban đại diện cộng đồng sẽ được hình thành ngay sau cuộc thảo luận mở, để tiếp tục điều hành các hoạt động kế tiếp của cộng đồng.

Thảo luận mở cũng là cơ hội để các đại diện cộng đồng giới thiệu về khu dân cư của mình với cộng đồng khác, học tập lẫn nhau và cùng chia sẻ các vấn đề chung, các tiềm năng cho phát triển.



VÍ DỤ VỀ TIẾN TRÌNH LẬP BẢN ĐỒ VỚI SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG TẠI THÀNH PHỐ LAUTOKA - FIJI

1. Bắt đầu bằng việc mà những người dân trong cộng đồng có thể làm cùng nhau: sửa lại đường mương thoát nước.
2. Người dân tại làng Vaidogo lập bản đồ về khu dân cư của mình.
3. Người dân giới thiệu về khu dân cư của mình thông qua bản đồ được lập.
4. Một số bản đồ rất chi tiết/chính xác.
5. Một số bản đồ khác có kích thước rất lớn.
6. Vẽ/đổ lại dựa trên bản đồ vệ tinh Google để có những thông tin cụ thể, đặc trưng hơn về khu vực.

7. Bản đồ được vẽ/ đổ lại (dựa trên bản đồ vệ tinh) cho thấy lịch sử của khu dân cư.
8. Bản đồ được vẽ/ đổ lại (dựa trên bản đồ vệ tinh) về ranh giới khu vực, vấn đề ngập lụt và ý tưởng về hệ thống thoát nước mới.
9. Sử dụng xe bus để đại biểu tất cả các cộng đồng trong TP đi thăm thực địa lẫn nhau.
10. Cô Vacemaca từ Natabua Seaside giải thích về vấn đề thoát nước và đường sá của cộng đồng mình.





11. Mỗi cộng đồng lập kế hoạch cải thiện/nâng cấp khu dân cư của mình
12. Họ cũng lập bản đồ về nguồn tài nguyên nhân sự của cộng đồng
13. Lập một bản đồ thể hiện tất cả các khu dân cư (của thành phố)
14. Trình bày bản đồ này cho Sở địa chính, để họ giúp xác định phần đất nào ở gần mà mọi người có thể dùng cho việc tái định cư
15. Người dân cùng nhau quyết định việc phân chia các lô đất (tại khu tái định cư)



16. Hội thảo về quy hoạch và thiết kế nhà ở với mô hình bằng bia
17. Thảo luận về kế hoạch tài chính
18. Thảo luận về diện tích mỗi căn nhà
19. Thảo luận về vị trí các không gian công cộng và thảo luận về các loại công trình công cộng mà người dân cần
20. Một số người đề nghị nên có một không gian công cộng rộng lớn ở trung tâm
21. Một số người khác đề nghị nên phân chia thành nhiều không gian cộng đồng nhỏ hơn và phân bố rải rác trong cộng đồng



Thành phố Hồ Chí Minh SIDEWALK CITY

(Thành phố vỉa hè)

NGUYỄN THU HƯƠNG (biên dịch)
Giảng viên bộ môn Quy hoạch - ĐH Xây Dựng



CÁC THÀNH VIÊN NHÓM MIT SLAB

Giám đốc: Annette M. Kim, Phó Giáo sư - Tiến sĩ, khoa Quy hoạch và Nghiên cứu đô thị - Viện Công nghệ Massachusetts (MIT)
Tiến sĩ Kim từng sống với gia đình Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh trong một chương trình của Fulbright năm 1999-2000 và tại Hà Nội vào năm 1997. Công việc của bà tại Việt Nam bao gồm tư vấn tại Ngân hàng Thế giới và các dự án phát triển đô thị Nam Sài Gòn, đào tạo cán bộ, công chức tại Hà Nội trong dự án thẩm định kỹ thuật của UN-Habitat, và giám khảo cuộc thi quy hoạch tổng thể thành phố Hồ Chí Minh. Bà đã xuất bản nhiều bài báo về vấn đề phát triển đô thị Việt Nam và cuốn sách có tựa đề "Learning to be Capitalists: entrepreneurs in Vietnam's transition economy" (Oxford, 2008). Hiện bà đang viết một bản thảo cuốn sách "Sidewalk City: Re-Mapping the Public and Space in Ho Chi Minh City" dự kiến sẽ được xuất bản bởi Đại học Chicago vào năm 2013.

Thành viên hiện tại:
Jonathan Crisman, M.Arch / M.C.P. 13
Allison Sheppard, S.B. / M.C.P. 13
Bernard Hankiss, M.C.P. 13

Nhóm Việt Nam:
Lê Nguyễn Hương Giang - Điều phối viên
Hà Nguyễn Tuyết Hường
Đinh Xuân Thủy
Nguyễn Thị Minh Châu
Nguyễn Hoàng Kim Khánh

Các thành viên trước đây:
Kristin Au, S.B. in Architecture 14
Courtney Sung, Master in City Planning 11
Holly Bellocchio Duso, Master in City Planning 11
James McKinney, S.B. 13, Materials Science and Engineering
Joy Chen, S.B. 14
Tiffany Chu, S.B. 10, Architecture
Minh Huynh-Le, S.B. 10, Mathematics and Biology
Kristal Peters, Masters in City Planning 10

SLAB là nhóm nghiên cứu quốc tế đa ngành gồm các nhà chuyên môn từ nhiều lĩnh vực. SLAB tìm hiểu và phát triển các bản đồ với sự tham gia của công chúng dựa trên các nghiên cứu khoa học nhằm ngợi ca, củng cố và tái tạo những hiểu biết của chúng ta về VỈA HÈ - một trong những không gian công cộng quan trọng nhất và cũng 'dễ' nhất trong mọi đô thị. Đã hơn 40 năm từ khi lĩnh vực Quy hoạch đô thị bắt đầu gắn kết các nghiên cứu xã hội vào thiết kế không gian thực thể theo cách tiếp cận truyền thống, nhưng phần lớn sự liên hệ giữa hai lĩnh vực này vẫn chưa được khai thác. Việc liên kết các nghiên cứu xã hội với lĩnh vực không gian sẽ mang lại những cách nhìn mới, hiểu biết mới về mối quan hệ giữa không gian và xã hội và giúp chúng ta sáng tạo ra những giải pháp mới. Nhằm mục đích này, SLAB đã thúc đẩy khái niệm BẢN ĐỒ như một phương tiện và một thành ngữ:

- Về bản đồ để đặt nền móng hiểu biết của chúng ta về các thức mà không gian được tranh giành, đàm phán, và tạo ra như thế nào về mặt xã hội;
- Lập bản đồ ở nhiều quy mô để hiểu được các kết nối giữa các không gian xây dựng, các tổ chức xã hội, và trải nghiệm của con người;
- Lập bản đồ để có thể có cách diễn

giải mới và các can thiệp mới. Chúng ta tìm thấy những tương tác giữa xã hội và không gian vật thể theo những cách rất hấp dẫn ở không gian vỉa hè – một không gian công cộng mở hoàn toàn cho mọi tiếp cận. Nó quá hẹp nên đòi hỏi các thương lượng thân mật ở địa phương nhưng cũng quá rộng lớn và được liên kết về mặt xã hội khiến cho nó có tiềm năng lớn lao như là một không gian dân chủ.

Mùa nghiên cứu đầu tiên của chúng tôi tập trung vào cuộc sống vỉa hè đáng chú ý của TP Hồ Chí Minh (Việt Nam) và nghiên cứu này có thể chia sẻ rộng rãi những cuộc tranh luận toàn cầu về cách nhìn nhận VỈA HÈ như là một mạng lưới an toàn xã hội, một địa điểm của văn hóa đô thị, hay chỉ đơn thuần là hành lang giao thông vận tải. Đối tượng độc giả chúng tôi hướng

đến bao gồm công chúng Việt Nam – những người đang tích cực xem xét lại các vỉa hè các đô thị, các nhà nghiên cứu đô thị, các thành phố và các nhà nghiên cứu bản đồ.

CÁC NGHIÊN CỨU

Chúng tôi tin rằng lĩnh vực chúng tôi đang nghiên cứu đòi hỏi cần phải có thời gian nghiên cứu rất kỹ lưỡng và cần tạo ra một phương pháp mới thích hợp với khu vực nghiên cứu. Đợt làm việc đầu tiên của chúng tôi là giải mã cuộc sống vỉa hè của TP Hồ Chí Minh. Điều này đã dẫn chúng tôi đến việc phát triển một không gian đặc trưng, một không gian được chia nhỏ qua những thông tin về lịch sử và những diễn đàn công cộng. Dưới đây chúng tôi mô tả một số hoạt động và những nghiên cứu của chúng tôi.

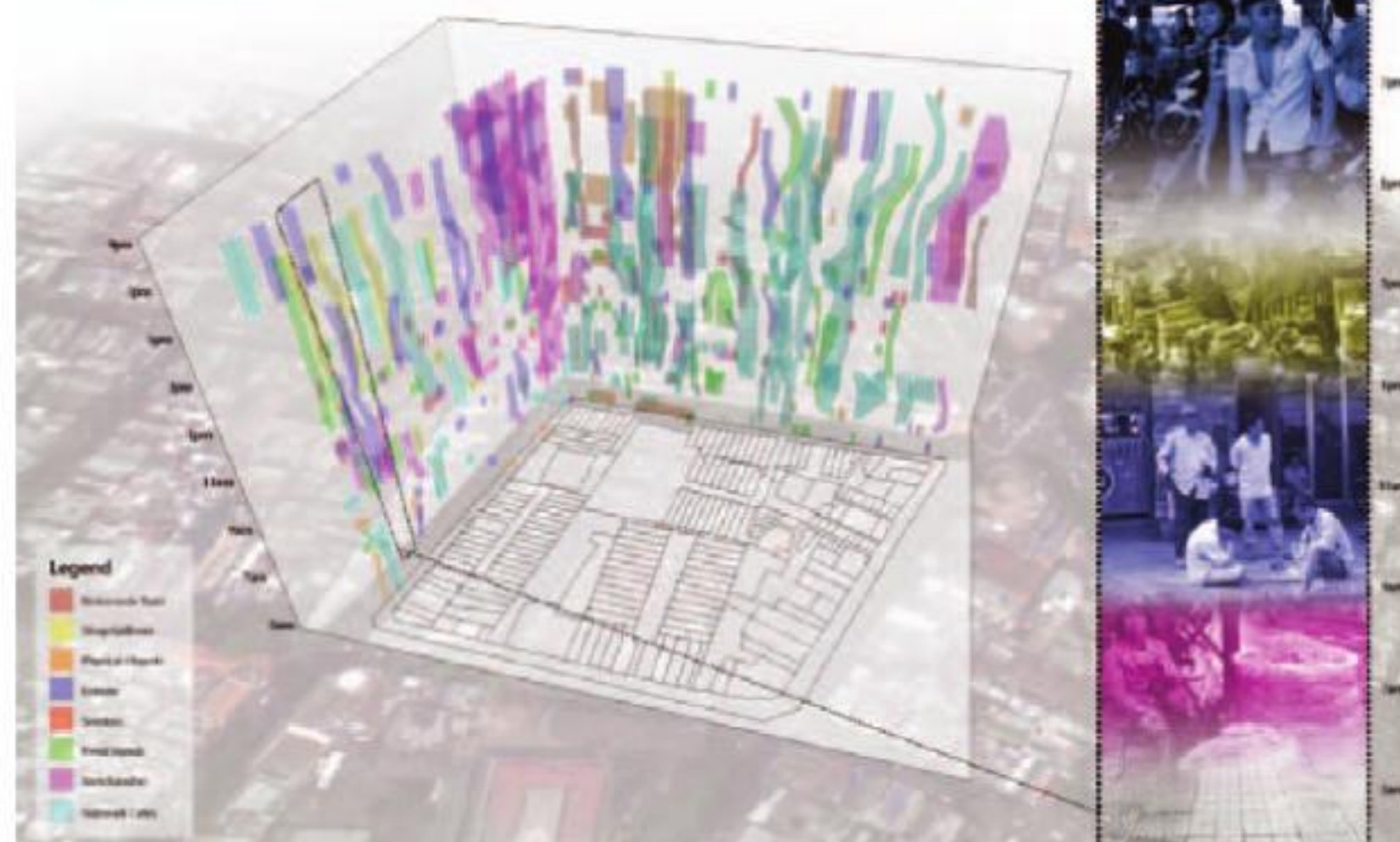
Những cuộc phỏng vấn người bán dạo vỉa hè

Trong suốt năm 2010, với sự kết nối của các thành viên của Hoa Kỳ và Việt Nam, SLAB đã tiến hành khoảng 270 cuộc phỏng vấn với những người bán dạo vỉa hè trong 6 phường khác nhau của TP Hồ Chí Minh. Chúng tôi đã học được về cấu trúc của đời sống kinh tế của họ, làm thế nào họ đã lại chọn vị trí này trong thành phố, cho dù họ đã phải di cư đến TP Hồ Chí Minh từ rất nhiều vùng khác nhau, và họ đối mặt với cảnh sát như thế nào, với chủ nhà, những người bán dạo khác và khách hàng ra làm sao. Phát hiện đáng ngạc nhiên nhất mà chúng tôi thấy được đó là họ nhận được sự đồng cảm của rất nhiều người: mọi người xung quanh sẵn lòng che giấu họ khi họ bị công an đuổi, giúp họ bê vác hàng hóa, rồi cho họ nước và điện miễn phí, thậm chí lưu trữ hàng hóa của họ qua đêm. Điều này đã cung cấp những cơ sở mới trong việc nghiên cứu làm thế nào để xã hội có thể tạo dựng lại việc sử dụng không gian vỉa hè cho những người bán hàng dạo một cách hợp pháp.

Nghiên cứu Lịch sử

Một hồ sơ rất giá trị về lịch sử mà chúng tôi tìm thấy được đã giúp chúng tôi có cái nhìn sâu sắc hơn về việc sử dụng vỉa hè ở TP Hồ Chí Minh. Được xem là thành phố tương đối trẻ với 300 năm tuổi đã luôn luôn là một thành phố quốc tế của người di cư. Vỉa hè được xây dựng từ thời thực dân Pháp xâm chiếm vào những năm 1860 và đã tạo ra

Sidewalk Use over Time



Bản đồ không gian-thời gian

“một Paris ở châu Á”. Những lời kể của người dân, những quy định của chính phủ, và những bức ảnh cho thấy khả năng phục hồi đáng ngạc nhiên của các hoạt động trong cuộc sống trên vỉa hè thông qua các chế độ chính trị khác nhau. Một sự hấp dẫn nữa khi tìm kiếm trong lịch sử của thành phố, đó là làm thế nào mà hai thị trấn ban đầu sáp nhập vào TP Hồ Chí Minh ngày nay (là Chợ Lớn và Sài Gòn thuộc địa) với hình thái học đô thị rất khác nhau, kiến trúc, và các nền kinh tế khác nhau mà vẫn có ảnh hưởng đến việc sử dụng vỉa hè ngày hôm nay?

Khảo sát không gian vật thể

Ngoài việc quan sát và phỏng vấn, chúng tôi đã khảo sát việc sử dụng không gian vỉa hè tại các thời điểm khác nhau trong ngày và các ngày trong tuần. Chúng tôi đặc biệt chú trọng tới việc khảo sát các hoạt động

được tổ chức thêm cho người đi bộ chẳng hạn như ăn uống, bán hàng tự động cũng như vị trí đỗ xe và các biển hiệu dành cho vỉa hè. Chúng tôi ghi nhận được những thông tin về giới tính, số lượng người tham gia vào từng hoạt động, vị trí và số lượng của những không gian được sử dụng, rồi kết hợp chúng với những gì mà chúng tôi đã thu được trong các cuộc phỏng vấn về việc làm thế nào họ có thể thỏa thuận để có được chỗ ngồi và sự chia sẻ những chỗ ngồi đó. Dữ liệu mà chúng tôi quan sát được không chỉ là quan sát về vấn đề môi trường hay sử dụng đất mà còn là vấn đề về nhân chủng học. Và mặc dù chúng tôi có nhận được những lời khuyên nên sử dụng các thiết bị công nghệ cao để thu thập các dữ liệu, nhưng chúng tôi nhanh chóng phát hiện ra rằng việc sử dụng giấy và bút thông thường là cách hiệu quả nhất và thích hợp nhất cho quy mô của

sự nghiên cứu rất phức tạp và thân thiện như thế này. Cuối cùng, chúng tôi thu thập gần 4000 quan sát và đã được mã hóa vào ArcGIS. Dữ liệu này đã làm sáng tỏ tính linh hoạt và tiềm năng trong việc sử dụng không gian vỉa hè.

Khảo sát Du lịch

Bức ảnh chụp trong khu vực sân bay quốc tế TP Hồ Chí Minh giới thiệu về những người bán dạo vỉa hè và một trong những lý do cơ bản để dẹp bỏ những người bán dạo này được cho là để đáp ứng nhu cầu du lịch quốc tế. Nghiên cứu SLAB nhằm mục đích đóng góp cho xã hội về việc làm thế nào để có thể xem xét việc bán hàng tự động trên vỉa hè. Chúng tôi đã rất ngạc nhiên khi tìm thấy trong phần tích của chúng tôi là hơn 400 phiếu điều tra thu được từ khách du lịch quốc tế đều cho rằng có rất ít sự thay đổi trong những gì được xem là tích



Những cuộc phỏng vấn người bán dạo vỉa hè

Khảo sát không gian vật thể



Khảo sát Du lịch





Bản đồ quyền sở hữu

VỀ BẢN ĐỒ

Dự án nghiên cứu về việc sử dụng không gian vỉa hè tại TP HCM.

Nhóm nghiên cứu đã dùng phương pháp Mapping để có thể hiển thị được toàn bộ số liệu và các dữ liệu phân tích được lên trên bản đồ. Đó sẽ là những hình ảnh đại diện mà chúng tôi đưa vào bản đồ. Những bản đồ thông thường không thể lột tả hết được những hoạt động và sự biến đổi chức năng một cách linh hoạt tại không gian vỉa hè. Và những bản đồ mà chúng tôi đưa ra là thực sự cần thiết vì nó có thể chuyển hóa được toàn bộ nội dung nghiên cứu lên bản đồ, ví dụ như là tính lưu động của không gian theo thời gian, sự chuyển đổi về mặt xã hội của các không gian hay chất lượng cảm quan của không gian. Các bản đồ trình bày dưới đây là những công trình nghiên cứu rất thú vị mà chúng tôi đang nghiên cứu.



Bản đồ không gian công cộng

của hệ thống, có thể đạt đến khắp thành phố, đặc biệt là nếu ta xem xét trong trường hợp của TP Hồ Chí Minh, hầu hết tất cả các vỉa hè đều được sử dụng với những chức năng rất phức tạp. Có được bản đồ này là sự làm việc rất tập trung của rất nhiều người, tuy nhiên bây giờ chúng tôi muốn vận động nhiều hơn nữa trong việc tìm hiểu chất lượng và tiềm năng của hệ thống này như là một không gian công cộng quan trọng.

Bản đồ cát dán

Một trong những khía cạnh quan trọng mà SLAB tập trung nghiên cứu là phát triển hệ thống biểu trưng liên hệ các trải nghiệm của con người với không gian VỈA HÈ.

Dù những phối cảnh tuyệt đẹp từ lâu đã bị phê phán là không phản ánh

SAIGON



Bản đồ du lịch

Bản đồ không gian-thời gian

Chúng tôi đang bắt đầu phải vật lộn với việc làm thế nào để hiển thị được tính lưu động của cuộc sống vỉa hè tại TP Hồ Chí Minh. Mọi người thay phiên nhau sử dụng không gian đó cho các mục đích khác nhau vào những thời điểm khác nhau trong ngày hay các ngày trong tuần. Bản đồ này sẽ hiển thị mật độ các chức năng phi đi bộ (non-pedestrian uses) và sự chuyển giao không gian giữa những người sử dụng khác nhau. Chúng tôi đang thử nghiệm ở các góc độ khác nhau, quy mô khác nhau, các mô hình khác nhau để liên hệ các hiện tượng ở quy mô rất nhỏ, gắn gũi với quy mô khu vực dân cư.

Bản đồ quyền sở hữu

Mục tiêu trọng tâm nhất của chúng tôi là phát triển các bản đồ để miêu tả được những thông tin về sự chuyển nhượng chức năng sử dụng tại các không gian vỉa hè. Những thông tin được đưa ra ở đây là một lớp dữ liệu khảo sát cơ bản GIS được đặt trên một bản đồ địa chính. Hiện nay, vỉa hè đang được sử dụng cho nhiều các hoạt động khác hơn là cho

hoạt động đi bộ. Dữ liệu của chúng tôi bao gồm nhiều những biến số thuộc tính mà chúng tôi có thể phân tích bằng những cách khác nhau. Tuy nhiên, chắc chắn đây chỉ là khởi đầu của sự nỗ lực trong việc lập bản đồ của chúng tôi, cũng có nghĩa là chúng tôi đang phải đứng trước thách thức trong việc tìm cách giải quyết một số vấn đề nhận thức luận trong bản đồ này. Chúng tôi đang tìm hiểu làm thế nào để đưa được những dữ liệu từ hình học Euclide để có thể làm mờ đi các vấn đề quan trọng khác. Chúng tôi tiếp tục cố gắng kết nối giữa không gian vật lý và xã hội bằng cách phân tích những câu hỏi như: những không gian nào không được sử dụng, không gian nào dưới sự quản lý của chính quyền, không gian lưu động so với không gian cố định và các nền kinh tế vỉa hè...

Bản đồ du lịch

SLAB đã phát triển 1 dạng bản đồ có tính chất gợi ý nhằm nghiên cứu những can thiệp vào hệ thống vỉa hè của thành phố Hồ Chí Minh. Sử dụng cách diễn đạt của bản đồ du lịch, chúng tôi hình dung ra một hệ

thống có thể thay thế trong việc bán hàng tự động tại vỉa hè chứ không phải là xóa bỏ. Với những phát hiện trong nghiên cứu về du lịch của chúng tôi, một cách để có thể giúp khách du lịch di chuyển một cách tuyệt vời nhất tại TP Hồ Chí Minh, đó chính là những con đường đi bộ và cuộc sống vỉa hè. Hiện nay, hầu hết các khách du lịch đến Việt Nam không ở lâu trong thành phố mà chỉ đến một vài điểm được xác định trên bản đồ du lịch. Bản đồ của chúng tôi không chỉ kết nối các điểm du lịch thông thường, mà còn giúp khách du lịch xác định một cách đầy đủ hơn những khu vực dành cho người đi bộ và khu vực lân cận khác. Một số thách thức đặt ra là liệu những người bán dạo có thể phục vụ cho các tuyến du lịch đó hay không và tác động của các tuyến đường đến các khu vực lân cận như thế nào.

Bản đồ không gian công cộng

Vỉa hè rất dễ dàng bị bỏ qua vì kích thước của nó quá nhỏ. Vì vậy, chúng tôi phát triển một bản đồ vỉa hè, thay vì các đối tượng trước đây là các tòa nhà hay đường giao thông. Nó giúp chúng ta đánh giá được tính bao quát



Bản đồ cát dán

được trưng thực bức tranh cuộc sống mà chỉ để xây dựng quyền lực chính trị, chúng tôi cũng nhận thấy rằng các mặt cắt, phối cảnh, phối cảnh trực đo cũng chưa đủ. Hơn nữa, với công nghệ số đã cho chúng ta những cách diễn họa mới giúp chúng ta có thể 'đất mỏng' những hiện tượng xã hội có tính đại diện trên VỈA HÈ. Một chiến lược của chúng tôi là đặt các lớp thông tin lên trên ảnh và các nét bản đồ số với hy vọng tìm được cách khám phá những tương tác rất con người, những trải nghiệm thật và cảm xúc trên không gian vỉa hè như nơi diễn ra tương tác của KHÔNG GIAN và XÃ HỘI. □

cực hay tiêu cực về chuyến thăm của họ vào thành phố, bất kể họ đến từ Bắc Mỹ, Châu Âu, hoặc Đông Bắc Á. Tham gia với các hoạt động ẩm thực và với con người của cuộc sống vỉa hè của thành phố là một trong những trải nghiệm thú vị nhất của họ.

Sự tham gia của cộng đồng

Bên cạnh việc nghiên cứu để xuất bản, công việc của chúng tôi cũng bao gồm

việc tìm cách để giao tiếp, để có thể trực tiếp tham gia vào việc tái tạo tại việc xây dựng các hoạt động trên vỉa hè và hiểu được không gian vỉa hè. Mong muốn của chúng tôi là có thể hiểu được sự xung đột và nền văn hóa vỉa hè thông qua chiến dịch của SLAB. Chiến dịch này bao gồm các cuộc triển lãm công cộng, những bài thuyết trình và các kiến nghị với cơ quan chính phủ của thành phố cũng như với những nhà nghiên cứu.

GIẢI THƯỞNG PRITZKER 2012

Wang Shu

Amateur Architecture Studio - Trung Quốc

KTS TRÌNH HUY LONG

(theo PritzkerPrize.com)

Wang Shu, một kiến trúc sư 48 tuổi có xưởng kiến trúc đặt tại Hàng Châu (Trung Quốc), sẽ là người nhận giải thưởng Kiến trúc Pritzker 2012. Thông tin này vừa được công bố bởi Thomas J. Pritzker, chủ tịch Quỹ Hyatt là nhà tài trợ giải thưởng. Buổi lễ trao giải chính thức sẽ được tổ chức ở Bắc Kinh vào ngày 25/5/2012. Đây là lần đầu tiên, Pritzker Prize được trao cho một kiến trúc sư sống và làm việc ở Trung Quốc. Trong thông báo, ban giám khảo giải Pritzker đã cho biết thêm: "một kiến trúc sư đến từ Trung Quốc được lựa chọn, thể hiện một bước tiến quan trọng trong việc thừa nhận vai trò của Trung Quốc góp phần cho sự phát triển của những tư tưởng kiến trúc. Ngoài ra, trong những

thập kỷ tới, thành công của Trung Quốc về đô thị hóa rất quan trọng với Trung Quốc và thế giới. Công cuộc đô thị hóa trên toàn thế giới cần phải hài hòa với văn hóa và nhu cầu địa phương. Cơ hội chưa từng có cho quy hoạch đô thị và thiết kế của Trung Quốc là muốn có sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống lâu đời và độc đáo của quá khứ với nhu cầu phát triển bền vững trong tương lai." Mục đích của giải thưởng kiến trúc Pritzker, được Jay A. Pritzker và vợ của mình, Cindy lập ra vào năm 1979, là một giải thưởng hàng năm nhằm vinh danh một kiến trúc sư còn sống có quá trình công tác thể hiện được sự kết hợp của những phẩm chất như tài năng, tầm nhìn, và sự cam kết, và những tác phẩm sáng tác phù hợp và

có ý nghĩa đóng góp cho nhân loại và xây dựng môi trường thông qua nghệ thuật kiến trúc. Người đoạt giải nhận được một khoản trợ cấp \$100.000 và một huy chương bằng đồng. Trưởng ban giám khảo giải thưởng Pritzker, Lord Palumbo, phát biểu: "Vấn đề về mối quan hệ phù hợp của hiện tại với quá khứ đặc biệt là kịp thời. Gần đây quá trình đô thị hóa ở Trung Quốc đã khuyến khích những cuộc tranh luận để xem kiến trúc nên giữ truyền thống hoặc chỉ nên hướng tới tương lai. Như với bất kỳ công trình kiến trúc vĩ đại nào, công việc của Wang Shu có thể vượt qua cuộc tranh luận đó, cho ra đời công trình kiến trúc không giới hạn, bất kể sâu trong phạm vi của nó và mặc dù chưa phổ biến."

Ảnh: Zhu Chenzhou



Xiangshan Campus, China Academy of Art, Phase I, 2002-2004, Hangzhou, China





Ceramic House, 2003-2006, Jinhua, China



Five Scattered Houses, 2003-2006, Ningbo, China

Wang lấy được bằng kiến trúc đầu tiên của mình tại khoa kiến trúc thuộc Viện công nghệ Nam Kinh, năm 1985. Ba năm sau, ông đã nhận được bằng thạc sĩ cũng tại Viện này. Khi lần đầu tiên tốt nghiệp, ông đã làm việc cho Học viện Mỹ thuật Chiết Giang ở Hàng Châu, quyết tâm nghiên cứu về môi trường và kiến trúc liên quan đến việc tái thiết các tòa nhà cũ. Gần một năm sau đó, ông đã nhận được công đầu tiên của mình là dự án thiết kế kiến trúc – thiết kế một Trung tâm Thanh niên với diện tích 3600m² cho thị trấn nhỏ của Haining (gần Hàng Châu). Nó đã được hoàn thành vào năm 1990.

Và gần như toàn bộ thời gian trong mười năm sau đó, ông đã làm việc với thợ thủ công để có được kinh nghiệm



Five Scattered Houses, 2003-2006, Ningbo, China



Library of Wenzheng College, 1999-2000, Suzhou, China



Ningbo Contemporary Art Museum, 2001-2005, Ningbo, China

xây dựng thực tế và ngoài trách nhiệm của việc thiết kế. Năm 1997, Wang Shu và vợ của mình, Lu Wenyu, thành lập xưởng hành nghề chuyên nghiệp của mình ở Hàng Châu, với tên gọi "Amateur Architecture Studio." Ông giải thích cái tên này: "Đối với tôi, là một nghệ nhân hoặc thợ thủ công, đều có đam mê và niềm vui với công việc, hoặc gần như thế." Sự giải thích từ ngữ của ông tương đối gần với một trong các định nghĩa nguyên vẹn của từ điển: "một người đã gắn kết mình với hoạt động nghiên cứu, thể thao hay các hoạt động khác có mục đích tạo niềm vui hơn là vì lợi ích tài chính hoặc lý do chuyên môn." Theo giải thích của Wang Shu, từ "niềm vui" cũng có thể được thay thế bằng "tình yêu công việc." Đến năm 2000, ông đã hoàn thành dự

án lớn đầu tiên của mình, Thư viện của trường nghệ Wenzheng tại Đại học Tô Châu. Để phù hợp với triết lý của mình là thân trọng chú ý đến môi trường, và xem xét cẩn thận đến nghệ làm vườn truyền thống của Tô Châu đã đề xuất các tòa nhà nằm giữa nước và những ngọn núi không nên nổi bật, ông đã thiết kế thư viện với gần một nửa của tòa nhà là ở dưới lòng đất. Ngoài ra, bốn tòa nhà khác nhỏ hơn nhiều so với tòa nhà chính. Năm 2004, công trình thư viện đã nhận được Giải thưởng Kiến trúc Nghệ thuật của Trung Quốc. Các dự án lớn khác của ông đã hoàn thành, tất cả ở Trung Quốc, chỉ trong năm 2005, Bảo tàng Nghệ thuật đương đại Ningbo và năm ngôi nhà rải rác tại Ningbo đã nhận được giải thưởng

Holcim Awards cho công trình bền vững ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Trong thành phố này, ông cũng đã hoàn thành Bảo tàng Lịch sử Ningbo vào năm 2008. Trong thành phố Hàng Châu quê hương của ông, ông đã triển khai giai đoạn đầu tiên của Làng đại học Xiangshan của Học viện Nghệ thuật Trung Quốc trong năm 2004, và sau đó hoàn thành giai đoạn hai của Làng đại học này trong năm 2007. Đúng như cách thức của ông về tính kinh tế trong sử dụng vật liệu, ông đã tận dụng hơn 2.000.000 viên gạch từ việc phá hủy ngôi nhà truyền thống để lợp các mái nhà của làng đại học này. Cùng năm đó tại Hàng Châu, ông đã xây dựng khu căn hộ Vertical Courtyard, bao gồm tòa tháp 26 tầng,

được đề cử trong năm 2008 cho giải thưởng quốc tế về nhà cao tầng của Đức. Cũng hoàn thành trong năm 2009 tại Hàng Châu, là hội trường triển lãm về phố Hoàng gia của triều đại Nam Tống. Năm 2006, ông đã hoàn thành Nhà Gạch ở Kim Hoa. Những ghi nhận quốc tế khác bao gồm French Gold Medal từ Học viện Kiến trúc năm 2011. Năm trước đó, cả ông và vợ của mình, Lu Wenyu, đã được trao giải thưởng German Schelling Architecture. Từ năm 2000, Wang Shu đã là người đứng đầu của Khoa Kiến trúc Học viện Nghệ thuật tại Hàng Châu, nơi ông đã từng làm nghiên cứu về môi trường và kiến trúc khi ông lần đầu tiên tốt nghiệp tại trường này. Năm ngoái, ông trở thành kiến trúc sư Trung Quốc đầu



tiên giữ vị trí “Kenzo Tange Visiting Professor” tại Harvard Graduate School of Design ở Cambridge, Massachusetts. Ông cũng là giảng viên thường xuyên thỉnh giảng tại nhiều trường đại học trên khắp thế giới, bao gồm cả ở Hoa Kỳ: UCLA, Harvard, Đại học Texas, Đại học Pennsylvania. Ông đã tham gia một số triển lãm quốc tế lớn ở Venice, Hong Kong, Brussels, Berlin và Paris. Khi biết mình được vinh danh tại giải

thưởng Pritzker, Wang Shu cho biết: “Đây thực sự là một ngạc nhiên lớn. Tôi rất vinh dự được nhận giải Pritzker. Tôi đột nhiên nhận ra rằng tôi đã làm rất nhiều việc trong thập kỷ qua. Nó chứng tỏ rằng làm việc một cách nghiêm túc và kiên trì dẫn đến kết quả tích cực.” Ban giám khảo được lựa chọn cho giải thưởng Pritzker năm 2012 bao gồm Chủ tịch, Lord Palumbo, người bảo trợ kiến trúc nổi tiếng của London, Chủ tịch ủy thác Serpentine Gallery, cựu



Ningbo History Museum, 2003-2008, Ningbo, China



Vertical Courtyard Apartments, 2002-2007, Hangzhou, China

chủ tịch của Hội đồng nghệ thuật của Vương quốc Anh, cựu chủ tịch của Tate Gallery Foundation, và cựu ủy viên của Mies van der Rohe Archive tại Bảo tàng Nghệ thuật Hiện đại, New York và các thành viên khác (theo thứ tự ABC): Alejandro Aravena, kiến trúc sư và giám đốc điều hành của Elemental tại Santiago, Chile; Stephen Breyer, Tòa án Tư pháp tối cao Hoa Kỳ, Washington, DC; Yung Ho Chang, kiến trúc sư và nhà giáo dục, Bắc Kinh, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa; Zaha Hadid, kiến trúc sư và chủ nhân Pritzker 2004; Glenn Murcutt, kiến trúc sư và đoạt giải Pritzker năm 2002 ở Sydney, Australia; Juhani Pallasmaa, kiến trúc sư, giáo sư và tác giả của Helsinki, Phần Lan và Karen Stein, nhà văn, biên tập viên và chuyên gia tư vấn kiến trúc tại New York. Martha Thorne, phó hiệu trưởng quan hệ đối ngoại, IE School of Architecture, Madrid, Tây Ban Nha, là giám đốc điều hành của giải thưởng.



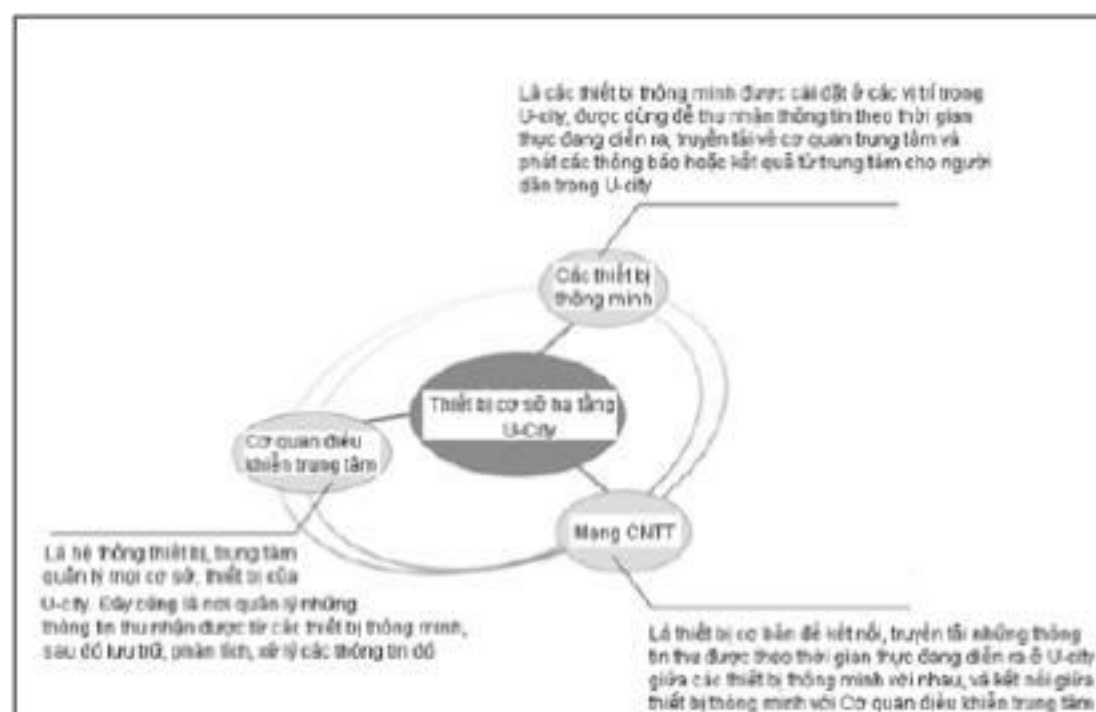
Ningbo Tengfou Pavilion, Shanghai Expo, 2010, Shanghai, China

LỊCH SỬ GIẢI THƯỞNG PRITZKER

Lĩnh vực kiến trúc đã được gia đình Pritzker lựa chọn bởi vì sự say mê của họ trong việc xây dựng và cũng do có liên quan đến sự phát triển chuỗi khách sạn Hyatt trên khắp thế giới, và bởi vì kiến trúc là một nỗ lực sáng tạo lại không có trong giải thưởng Nobel. Các quy định được mô phỏng như giải Nobel, việc lựa chọn cuối cùng được thực hiện bởi ban giám khảo quốc tế và tất cả các thảo luận và biểu quyết đều được giữ bí mật. Việc đề cử được tiến hành liên tục hằng năm với hàng trăm đề cử từ các quốc gia trên toàn thế giới và đang được xem xét mỗi năm.

Philip Johnson là người đầu tiên đoạt giải Pritzker năm 1979. Sau đó là Luis Barragan của Mexico được ghi tên vào năm 1980. James Stirling của Anh được lựa chọn trong năm 1981. Kevin Roche vào năm 1982, Leah Ming Pei năm 1983, và Richard Meier vào năm 1984. Hans Hollein của Áo đoạt giải năm 1985. Gottfried Bohm của Đức đã nhận được giải thưởng trong năm 1986. Sau đó Kenzo Tange là kiến trúc sư Nhật Bản đầu tiên nhận được giải thưởng trong năm 1987. Fumihiko Maki là người Nhật Bản thứ hai nhận giải vào năm 1993. Tadao Ando thứ ba vào năm 1995. Robert Venturi đã nhận được vinh dự này trong năm 1991, và Alvaro Siza của Bồ Đào Nha

vào năm 1992. Christian de Portzamparc của Pháp được chọn nhận giải Pritzker năm 1994. Tiếp theo là Gordon Bunshaft của Mỹ và Oscar Niemeyer của Brazil, được ghi tên vào năm 1988. Frank Gehry của Mỹ là người nhận giải trong năm 1989, Aldo Rossi của Italy vào năm 1990. Trong năm 1996, Rafael Moneo của Tây Ban Nha đoạt giải, trong năm 1997, Sverre Fehn của Na Uy, Renzo Piano của Ý nhận giải vào năm 1998, Sir Norman Foster của Vương quốc Anh vào năm 1999, và trong năm 2000, Rem Koolhaas của Hà Lan. Trong năm 2001, hai kiến trúc sư từ Thụy Sĩ nhận được vinh dự này: Jacques Herzog và Pierre de Meuron. Glenn Murcutt của Úc nhận được các giải thưởng trong năm 2002. Jom Utzon của Đan Mạch đã được vinh danh vào năm 2003. Zaha Hadid của Vương quốc Anh trong năm 2004, Thom Mayne của Mỹ vào năm 2005. Paulo Mendes da Rocha của Brazil đoạt giải vào năm 2006, và Richard Rogers nhận được giải thưởng trong năm 2007. Jean Nouvel của Pháp đoạt giải vào năm 2008. Trong năm 2009, Peter Zumthor của Thụy Sĩ đã nhận được giải thưởng. Trong năm 2010, hai kiến trúc sư Nhật Bản đã được vinh danh, những cộng sự của Kazuyo Sejima và Ryue Nishizawa của SANAA, Inc. Năm ngoài, Eduardo Souto de Moura của Bồ Đào Nha là người đoạt giải.



thể thu nhận lưu trữ phân tích xử lý thông tin. Có thể nói cách khác cơ sở hạ tầng vật lý cho đô thị là một hệ thống được xây dựng trên nền tảng thiết bị của đô thị thông minh, nền tảng này được vận hành quản lý thông qua một hệ thống thông minh được xây dựng từ ba yếu tố cơ quan điều khiển trung tâm, các thiết bị thông minh, hạ tầng kết nối công nghệ thông tin.

Các thiết bị thông minh là những thiết bị chức năng thông qua ứng dụng dung hợp kỹ thuật công nghệ thông tin và kiến trúc, được dùng để thu nhận, dự báo thông tin và truyền

phát báo cáo. Mặc dù có rất nhiều định nghĩa khác nhau về thiết bị thông minh tuy nhiên thiết bị thông minh trước hết phải được kết nối với nhau thông qua mạng thông tin và thực hiện được chức năng thu nhận, cung cấp và chuyển thông tin đó tới cơ quan điều khiển trung tâm. Hạ tầng kết nối công nghệ thông tin là hệ thống vật lý để truyền tải các dịch vụ thu nhận được từ việc xử lý các thông tin, nó gần giống định nghĩa của BeN, RFID/USN.

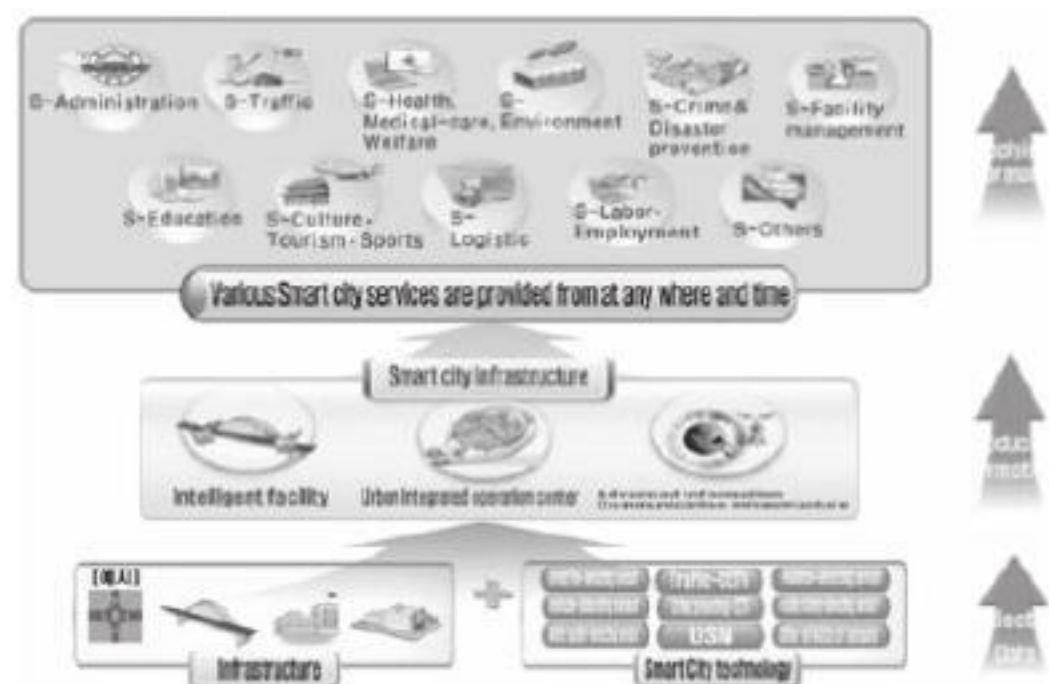
Cơ quan điều khiển trung tâm là hệ thống vận hành quản lý tích hợp được hoạt động trên cơ sở ứng dụng

kỹ thuật hạ tầng công nghệ thông tin, kết hợp các thông tin nhu nhận được từ các thiết bị quan sát để thu, lưu trữ, phân tích và xử lý thông tin. Hạ tầng cơ bản của đô thị thông minh chính là việc ứng dụng kỹ thuật công nghệ thông tin để kết nối các thiết bị thông minh rồi truyền tải thông tin về cơ quan điều khiển trung tâm, tại đây các thông tin sẽ được cơ quan được coi là đầu não của hệ thống sẽ tiếp nhận, lưu trữ, phân tích và xử lý các thông tin đó để phục vụ cho mục đích quản lý phát triển đô thị.

Tiếp theo chúng ta hãy thử suy nghĩ với những thông tin đang được quản lý ở cơ quan điều khiển trung tâm sẽ được sử dụng như thế nào để cung cấp dịch vụ cho cộng đồng. Các dịch vụ đó được gọi là S-service (hệ thống dịch vụ thông minh). S-service được cung cấp dựa trên nền tảng công nghệ thông tin thông qua "xử lý, truyền tải, dự báo thông tin". Các kết quả phân tích đó được sử dụng để tạo nên những giá trị dịch vụ thông minh cung cấp cho cộng đồng như các dịch vụ S-giao thông, S-môi trường, S-hành chính...

Trên cơ sở vận dụng các yếu tố cần thiết để xây dựng không gian đô thị thông minh là quy hoạch xây dựng đô thị phát triển dựa trên hệ thống thiết bị thông minh để cung cấp các dịch vụ thông minh S-service cho cộng đồng thông qua cơ quan điều khiển trung tâm trên ứng dụng liên kết của hạ tầng công nghệ thông tin. Nhờ các S-service người dân sống trong các đô thị thông minh sẽ được bảo vệ an toàn và nâng cao chỉ số hài lòng về cuộc sống hơn. Theo đó để quy hoạch đô thị thông minh thì phải xem xét kỹ việc đầu tư các thiết bị thông minh để cung cấp hệ thống S-service theo từng giai đoạn nhằm tăng cường tính cạnh tranh với các đô thị khác, tăng cường sự phát triển bền vững, lâu dài cho đô thị và hiệu quả hóa chi phí quy hoạch xây dựng đô thị...

(Hết phần 1)



HỘI QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VIỆT NAM KÝ KẾT HỢP TÁC VỚI TẬP ĐOÀN JUNGDO UIT HÀN QUỐC



Nhân lời mời của Tập đoàn JUNGDO UIT Hàn Quốc, Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam đã cử đoàn cán bộ gồm Ông Trần Ngọc Chính, Chủ tịch Hội; Ông Lưu Đức Hải, Phó Chủ tịch Hội và Ông Đỗ Hậu, Tổng thư ký sang thăm và làm việc tại Hàn Quốc từ ngày 21/2 - 25/2/2012.

Trong thời gian ở Hàn Quốc, Đoàn đã được lãnh đạo và các chuyên gia của Tập đoàn JUNGDO UIT giới thiệu những kết quả nghiên cứu và ứng dụng các phần mềm trong quản lý thông tin quy hoạch, quản lý đô thị và quy hoạch và quản lý thành phố thông minh (U-City). Đoàn cũng đã tham quan Trung tâm thông tin U-City của thành phố Dong-Tan và Trung tâm thao tác tích hợp thành phố Sung Nam. Hai thành phố trên đã quy hoạch xây dựng đô thị phát triển dựa trên hệ thống thiết bị thông minh để cung cấp các dịch vụ thông

minh S-service cho cộng đồng thông qua cơ quan điều khiển trung tâm dựa trên ứng dụng liên kết của hạ tầng công nghệ thông tin. Nhờ các S-service người dân sống trong các đô thị thông minh sẽ được bảo vệ an toàn và nâng cao chỉ số hài lòng về cuộc sống hơn.

Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam và Tập đoàn JUNGDO UIT đã trao đổi và thống nhất ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác bao gồm một số điểm chính sau:

- Kết nạp tập đoàn JUNGDO UIT là Hội viên tập thể Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam;
- Tập đoàn JUNGDO UIT và Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam cùng xây dựng Đề án "Xây dựng chính sách, quy định và quy hoạch tổng thể cho dự án thí điểm thành phố thông minh tại Việt Nam";
- Tập đoàn JUNGDO sẽ tham dự và có bài trình bày về thành phố thông minh

tại Hội thảo "Quy hoạch xây dựng thành phố Hồ Chí Minh với vấn đề biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội" sẽ tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 16/3/2012.

- Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam thống nhất cùng tập đoàn JUNGDO đồng tổ chức khóa đào tạo ngắn hạn tại Việt Nam về quy hoạch xây dựng thành phố thông minh vào tháng 5/2012;
- Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam sẽ là đối tác chiến lược tư vấn cho tập đoàn JUNGDO UIT trong các Dự án phát triển tại Việt Nam.

Cũng trong thời gian làm việc tại Hàn Quốc, đoàn cán bộ của Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam cũng đã được Viện Nghiên cứu định cư Hàn Quốc (KRIHS) long trọng tiếp đón và giới thiệu những kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực đô thị thông minh và đô thị xanh.

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ, BAN KIỂM TRA
HỘI QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ĐÀ NẴNG KHÓA III NHIỆM KỲ 2012-2017**
(Kèm theo Quyết định số 04/2012/QĐ-VUPDA ngày 28/02/2012 của Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam)

1. BAN CHẤP HÀNH

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
1	DƯƠNG BÌNH AN	Trưởng BH Duy Tân
2	NGUYỄN TUẤN ANH	Giám đốc Công ty TNHH MTV Vật liệu XD XL & Kinh doanh Nhà ĐN
3	HỒ VĂN ANH	Giám đốc Trung tâm tổ chức sự kiện và lễ hội ĐN Sở VH TT - DL
4	TRẦN QUỐC BẢO	P. Giám đốc Công ty TNHH constrxim - Bộ xây dựng
5	ĐÀO TẤN BẰNG	Phó Chánh VP UBND TP. ĐN - Ủy viên BCH Hội QHVN
6	NGUYỄN THANH BÌNH	P. Giám đốc Công ty tư vấn Kiến trúc Miền Trung tại ĐN
7	TRẦN CẨM	P. Giám đốc Công ty CP Long Việt
8	TRƯƠNG HOÀNG CHINH	P. Hiệu trưởng Đại học Bách Khoa ĐN
9	NGUYỄN VĂN CHUNG	GD TT Tư vấn KT Liên hiệp các Hội KHKT ĐN - Ủy viên BCH Hội QHNT Việt Nam
10	LÊ CÔNG CƠ	Chủ tịch HSBQT kiêm Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân
11	HUỲNH TẤN CƯỜNG	P. Trưởng phòng P. Quản lý Kiến trúc Sở Xây dựng
12	TRẦN KIM ĐÌNH	Giám đốc Công ty CP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Giao thông
13	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÀO	Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Quận Sơn Trà ĐN
14	PHAN ĐỨC HẢI	Giám đốc Công ty CP Tư vấn Thiết kế và XD Kiến Trung
15	HUỲNH NGỌC HẢO	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân
16	HOÀNG CUNG THƯỢNG HIẾN	Trưởng phòng Dự án tái định cư - Công ty TNHH MTV Vật liệu XD XL & Kinh doanh Nhà ĐN
17	LÊ HIẾU	Giám đốc Công ty Tư vấn XD Hưng Phát
18	TRẦN NGỌC HÒA	Giám đốc Chi nhánh Địa chất Địa vật lý Miền Trung
19	PHẠM PHÚ HÒA	Chủ tịch HSBQT Công ty CP Tư vấn TK Xây dựng CDC
20	HOÀNG QUANG HUY	Tổng Giám đốc Tổng công ty CP PTNT MT TN - PCT Hội Quy hoạch Đô thị Việt Nam
21	ĐINH HỮU KHANH	Giám đốc Công ty CP Trung Khanh
22	CAO XUÂN LAN	Giám đốc Công ty XD & TM Ngọc Vũ Bình - Ủy viên BCH Hội QH PTNT Việt Nam
23	NGUYỄN THỊ THÚY MAI	P. Giám đốc Sở Công thương Đà Nẵng
24	NGUYỄN ĐỨC MẮN	Giám đốc Trung tâm nghiên cứu Phát triển Đô thị & Bất động sản - Hội QH Việt Nam
25	NGUYỄN VĂN MỆO	Giám đốc Công ty Xây dựng Vạn Tường - Quận khu 5
26	TRẦN XUÂN MỎA	Chủ tịch HSBQT Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
27	PHẠM SỸ ANH MINH	Giám đốc Công ty Đầu tư và Thiết kế Xây dựng DCI
28	VƯƠNG TOÀN MỸ	Chủ tịch HSBQT Công ty CP Tư vấn đầu tư XD An Hội Mỹ

29	LÊ QUANG NAM	P. Giám đốc Sở Khoa học & Công nghệ ĐN
30	HUỲNH TRUNG NHÂN	Giám đốc Công ty tư vấn Xây dựng giao thông 533
31	VÕ THÀNH NGHĨA	Trưởng khoa Kiến trúc Đại học Kiến trúc ĐN
32	NGUYỄN HỮU HOÀNG NGUYỄN	Giám đốc Công ty CP Cửa nhôm cao cấp DMT - Window
33	HỒ PHƯỚC PHƯƠNG	Giám đốc Công ty CP Tư vấn XD và Đô thị Việt Nam tại ĐN
34	LÊ ĐỨC QUÝU	P. Viện trưởng Viện Quy hoạch XD ĐN
35	NGUYỄN HỒNG SƠN	Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Thạch Bàn Miền trung tại ĐN
36	TRẦN VĂN SƠN	P. Giám đốc Sở Kế hoạch & Đầu tư ĐN
37	DIỆP XUÂN TẠO	P. Giám đốc Trung tâm QH & BT NT Miền trung tại ĐN
38	PHẠM VĂN TÂM	Giám đốc Công ty CP CAD
39	NGUYỄN PHÚC TIẾN	Giám đốc Trung tâm QH & BT NT Miền trung tại ĐN - Ủy viên BCH Hội QH PTNT Việt Nam
40	HUỲNH VIỆT THÀNH	P. Giám đốc Sở Xây dựng Đà Nẵng - Ủy viên Đoàn chủ tịch Hội QH PTNT Việt Nam
41	TRẦN VĂN THẮT	Tổng Giám đốc Công ty Vinaconex 25 tại Đà Nẵng
42	TRẦN DUY THOẠI	Hiệu trưởng Trường Trung học Xây dựng - Bộ xây dựng tại ĐN
43	LÊ THUẬN	Giám đốc Trung tâm Tư vấn kỹ thuật XD Đà Nẵng
44	HUỲNH TÒA	Giám đốc Công ty Tư vấn Kiến trúc Miền trung tại Đà Nẵng
45	BÙI HUY TRÍ	Trưởng phòng P. Quản lý Quy hoạch Sở Xây dựng
46	PHẠM MINH TUẤN	P. Tổng Giám đốc Công ty CP Tổng công ty Miền trung
47	ĐÀM QUANG TUẤN	Chủ tịch HSBQT Công ty Xây dựng Giao thông 579
48	TRẦN QUANG TUẤN	Giám đốc Công ty Xây lắp Công nghiệp tàu thủy Việt Nam tại Đà Nẵng
49	BÙI HỒNG TRUNG	Trưởng phòng thẩm định Sở Giao thông công chính ĐN
50	THÁI NGỌC TRUNG	P. Viện trưởng Viện Quy hoạch XD Đà Nẵng
51	NGUYỄN HỒNG XUÂN	Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ KT các Doanh nghiệp vừa và nhỏ tại ĐN - Bộ KH & ĐT
52	TRẦN THANH XUÂN	Lữ đoàn trưởng Lữ đoàn 532 Bộ Quốc phòng tại ĐN
53	NGUYỄN QUỐC VINH	Giám đốc Công ty Tư vấn Xây dựng Ánh Dương - Tập đoàn SunGroup

2. BAN THƯỜNG VỤ HỘI

Chủ tịch Hội:	Ông Hoàng Quang Huy	Ủy viên Thường vụ:	Ông Lê Quang Nam
Phó Chủ tịch:	Ông Nguyễn Tuấn Anh	Ông Nguyễn Văn Chung	Ông Lê Thuận
	Ông Phan Đức Hải	Ông Phạm Phú Hòa	Ông Bùi Huy Trí
	Ông Nguyễn Phúc Tiến	Ông Lê Công Cơ	Ông Nguyễn Thanh Bình
	Ông Thái Ngọc Trung	Ông Cao Xuân Lan	
	Ông Trần Văn Sơn	Bà Nguyễn Thị Thúy Mai	
	Ông Nguyễn Hồng Xuân	Bà Vương Toàn Mỹ	

3. BAN KIỂM TRA HỘI

Trưởng ban:	Ông Dương Bình An	Ông Võ Thành Nghĩa
Phó trưởng ban:	Bà Nguyễn Thị Khánh Hà	Ông Hồ Phương Phương
	Ông Nguyễn Đức Mẫn	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH, ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN KIỂM TRA HỘI QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THANH HÓA KHÓA III NHIỆM KỲ 2011-2016

(Kèm theo Quyết định số 34/2011/QĐ-VUPDA ngày 08/12/2011 của Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam)

1. BAN CHẤP HÀNH

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ ĐƠN VỊ CÔNG TÁC HIỆN NAY
1	TRẦN VĂN BẮN	UBND Thành phố Thanh Hóa
2	LÊ HỒNG CẨM	UBND Thành phố Thanh Hóa (BCH Khóa II)
3	LÊ ĐỨC CỒNG	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa (BCH Khóa II)
4	TRẦN THẾ DŨNG	Công ty Hải táng Kinh tế Nghi Sơn (BCH Khóa II)
5	LÊ THANH HÀO	Khu Kinh tế Nghi Sơn
6	NGUYỄN NGỌC HỒA	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa (BCH Khóa II)
7	NGUYỄN MINH HUẤN	Sở Xây dựng Thanh Hóa (BCH Khóa II)
8	NGUYỄN VĂN HUẤN	Phó Viện trưởng Viện Quy hoạch Xây dựng (BCH Khóa II)
9	HOÀNG VĂN HÙNG	Phó Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư (BCH Khóa II)
10	MAI VĂN MINH	Hữu trí (BCH Khóa II)
11	LÊ ĐÌNH NAM	Viện trưởng Viện Quy hoạch Xây dựng, Chủ tịch Hội QHXTD Thanh Hóa nhiệm kỳ II
12	ĐOÀN THỊ HỒNG NHUNG	Công ty Sao Đất Việt
13	TAI NGỌC PHƯỚC	Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn (BCH Khóa II)
14	VŨ ĐÌNH QUẾ	Chủ tịch UBND thị xã Sầm Sơn (BCH Khóa II)
15	NGUYỄN LƯƠNG THẮNG	Phó Giám đốc Sở Tài chính (BCH Khóa II)
16	TRẦN NGỌC THẮNG	Trưởng phòng Môi trường – Sở Tài nguyên Môi trường (BCH Khóa II)
17	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (BCH Khóa II)
18	LÊ THẾ THIẾT	Văn phòng Tỉnh ủy (Phó Chủ tịch Hội QHXTD Thanh Hóa khóa II)
19	NGUYỄN TIẾN THỊNH	Giám đốc Cty Tư vấn của Hội (Phó CT Hội QHXTD Thanh Hóa khóa II)
20	NGUYỄN MẠNH THUẦN	Trưởng phòng Quản lý QH – Sở Xây dựng (BCH Khóa II)
21	NGUYỄN HUY VĂN	Phó Viện trưởng Viện Quy hoạch Xây dựng (BCH Khóa II)
22	LÊ HUY VIỆT	Ban Dự án Tỉnh (Phó Chủ tịch Hội QHXTD Thanh Hóa khóa II)
23	NGUYỄN XUÂN VIỆT	Hữu trí – Văn phòng Hội

2. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tịch Hội: Ông Lê Đình Nam
 Phó Chủ tịch Hội: Ông Lê Huy Việt
 Ông Lê Thế Thiệp
 Ông Nguyễn Tiến Thịnh
 Ông Nguyễn Huy Văn

3. BAN KIỂM TRA HỘI

Trưởng ban: Ông Nguyễn Mạnh Thuần
 Ủy viên: Ông Bùi Huy Việt
 Ông Tống Thanh Bình



VIỆN KIẾN TRÚC, QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN - BỘ XÂY DỰNG
PHÂN VIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ - NÔNG THÔN MIỀN NAM
 65 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, Tp. HCM - Việt Nam * Tel: 08.38235714 * Fax: 08.38220090 - Email: pvqh-bad@vnn.vn

Chức năng, nhiệm vụ và dịch vụ chính

- Lập các đồ án Quy hoạch xây dựng:
 Quy hoạch xây dựng vùng - Quy hoạch chung - Quy hoạch chi tiết
 Quy hoạch môi trường - Quy hoạch kiến trúc cảnh quan
- Lập dự án đầu tư
- Thiết kế đô thị
- Nghiên cứu khoa học
- Khảo sát đo đạc
- Quan trắc và đánh giá tác động môi trường
- Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn quy hoạch xây dựng

Địa bàn hoạt động chính

- Các tỉnh thành phố khu vực Nam Trung Bộ, Nam bộ và TP Hồ Chí Minh: bao gồm 22 tỉnh thành từ Phú Yên đến Mũi Cà Mau.
- Các vùng kinh tế trọng điểm, các khu đô thị, các khu công nghiệp, các điểm dân cư nông thôn

SIUP South đạt nhiều giải thưởng trong các kỳ thi trong nước:

- Giải khuyến khích - "Ý tưởng qui hoạch khu trung tâm đô thị mới Thủ Thiêm" (do UBND TP Hồ Chí Minh tổ chức, năm 2003).
- Giải Nhì - "Ý tưởng qui hoạch khu dân cư Nam Rạch Chiếc" (năm 2003).
- Giải nhất - "Qui Hoạch Chi Tiết Trung Tâm Thành Phố Biên Hòa" (năm 2004).
- Giải Nhì - "Quy hoạch chi tiết khu trung tâm hành chính tỉnh Long An" (năm 2005).
- Giải Nhất - "Quy hoạch chi tiết khu trung tâm văn hóa Tây Đô - TP Cần Thơ" (năm 2006).
- Giải Ba - "Quy hoạch chi tiết khu trung tâm hành chính tỉnh Sóc Trăng" (năm 2007).

Các loại đồ án đã thực hiện:

- Thực hiện nghiên cứu thiết kế đồ án qui hoạch xây dựng vùng lãnh thổ (như Vùng đô thị Thành phố Hồ Chí Minh, Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long, Vùng Kinh Tế Trọng Điểm Phía Nam, vùng biên giới Việt Nam - Campuchia, vùng tuyến dân cư dọc đường HCM v.v)
- Qui hoạch tổng thể cho các đô thị và dân cư nông thôn, qui hoạch chi tiết các thành phố thị trấn, điểm dân cư (như Thành Phố Cần Thơ, Thành Phố Biên Hòa, Thành Phố Cà Mau, quy hoạch chung đảo Phú Quốc).
- Qui hoạch chuyên biệt: quy hoạch ngành, quy hoạch kinh tế xã hội, qui hoạch các khu chức năng: công nghiệp, chế xuất, khu du lịch sinh thái, khu thể dục thể thao vui chơi giải trí, khu thương mại dịch vụ, v.v.
- Lập dự án đầu tư xây dựng và quản lý dự án đầu tư xây dựng cho hầu hết các khu công nghiệp phía Nam
- Thực hiện khảo sát, đo đạc phục vụ quy hoạch xây dựng và dự án đầu tư xây dựng
- Thực hiện quan trắc, kiểm tra, đánh giá ô nhiễm môi trường khu công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư
- Đào tạo bồi dưỡng chuyên môn phục vụ công tác quy hoạch xây dựng cho cán bộ các sở ban ngành



"Quy hoạch để tạo dựng môi trường sống tốt đẹp hơn"



YASUDA ENGINEERING CO., LTD
3-2-26 Shiokusa, Naniwa-ku, Osaka 556-0024 Japan
Tel: +81-6-6561-5788 / Fax: +81-6-6567-1027
www.yasuda-eng.co.jp